

BÁO CÁO

**Tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội
tháng 11 và 11 tháng, một số nhiệm vụ trọng tâm tháng cuối năm 2025**

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ ĐIỀU HÀNH

Triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tháng 11 năm 2025, các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy và Hội đồng nhân dân thành phố; tích cực nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu, phấn đấu cao nhất để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng đề ra.

Thành phố đã khẩn trương nghiên cứu, chỉ đạo triển khai các Nghị quyết của Chính phủ về phiên họp thường kỳ tháng 7, tháng 8, tháng 9, tháng 10 năm 2025, đảm bảo “6 rõ”¹.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 11 VÀ 11 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

1. Về tình hình phát triển lĩnh vực kinh tế

1.1. Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản

Tháng 11/2025, tình hình sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và thủy sản ổn định, cơ bản bám sát kịch bản tăng trưởng.

Trồng trọt: Diện tích gieo trồng rau màu vụ hè thu ước đạt 16.118 ha, tương đương cùng kỳ năm trước²; nhiều diện tích rau màu đã và đang cho thu hoạch, sản phẩm tiêu thụ thuận lợi, giá bán ổn định. Diện tích cây nhãn đạt khoảng 2.447 ha³, cây na đạt khoảng 1.640 ha⁴; hiện đang tập trung cho thu hoạch⁵.

Chăn nuôi: Duy trì ổn định đàn vật nuôi, kiểm soát tốt dịch bệnh. Tổng đàn

¹ Nghị quyết số 230/NQ-CP ngày 10/8/2025 của Chính phủ về phiên họp thường kỳ tháng 7 năm 2025, Nghị quyết số 273/NQ-CP ngày 09/9/2025 của Chính phủ về phiên họp thường kỳ tháng 8 năm 2025, Nghị quyết số 316/NQ-CP ngày 08/10/2025 của Chính phủ về phiên họp thường kỳ tháng 9 năm 2025, Nghị quyết số 336/NQ-CP ngày 12/11/2025 của Chính phủ về phiên họp thường kỳ tháng 10 năm 2025.

² Các loại cây rau màu được trồng nhiều đến thời điểm hiện tại là: nhóm dưa, bầu bí 2.300 ha, rau ăn lá 4.300 ha...

³ Trồng tập trung chủ yếu ở phường Nguyễn Trãi, phường Trần Nhân Tông, xã Hà Đông...

⁴ Trồng tập trung chủ yếu ở phường Trần Nhân Tông.

⁵ Trong đó: Tổng sản lượng vụ nhãn ước đạt 20.800 tấn; Tổng sản lượng vụ na ước đạt 20.106 tấn

trâu, bò lũy kế ước đạt 19.672 con; tổng đàn lợn hiện có ước đạt 621.002 con (trong đó 101.517 lợn con theo mẹ); tổng đàn gia cầm ước đạt 24.622 nghìn con. Tháng 11, sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 243,921 nghìn tấn; trứng gia cầm ước đạt 869,05 triệu quả. Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố không phát sinh lợn ốm chết và tiêu hủy do mắc dịch tả lợn Châu Phi.

Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản 11 tháng ước đạt 23.920 ha. Sản lượng nuôi trồng thủy sản tháng 11 ước đạt 17.200 tấn, tăng 6,18% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 11 tháng ước đạt 183.980 tấn, tăng 6,47% (*đạt 91,12% kịch bản năm*).

Lâm nghiệp: Tiếp tục hướng dẫn chủ rừng xây dựng, triển khai phương án quản lý rừng bền vững; tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, động vật hoang dã, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn thành phố; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm Luật Lâm nghiệp.

Triển khai hướng dẫn biện pháp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng rừng: chăm sóc rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung, trồng cải tạo rừng, trồng rừng thay thế diện tích chuyển đổi sang mục đích sử dụng khác, trồng cây xanh tạo cảnh quan; bảo tồn đa dạng sinh học... Phối hợp với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thành phố Hải Phòng hoàn thành và triển khai Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2025 đúng quy định.

1.2. Công nghiệp, xây dựng

1.2.1. Công nghiệp

a) Về sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 11 năm 2025 ước tăng 15,18% so với cùng kỳ năm trước (*không đạt kịch bản tăng trưởng tháng 11 đã đề ra là 20,6%*). Trong đó: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 16,31%; Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 0,94%; Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,42%; Ngành khai khoáng giảm 22,81%.

Tính chung 11 tháng đầu năm, chỉ số IIP tăng 15,36% so với cùng kỳ năm trước (*kế hoạch năm tăng 16,8%*). Trong đó: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 17%; Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,18% so cùng kỳ năm trước; Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 5,37%; Ngành khai khoáng giảm 18,91%.

b) Phát triển Khu công nghiệp (KCN), Cụm công nghiệp (CCN)

Tập trung đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các KCN, CCN, cơ bản đảm bảo mục tiêu kịch bản đề ra (*chi tiết tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các KCN, CCN tại Phụ lục IV kèm theo*).

Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các địa phương, nhà đầu tư về quy trình, thủ tục thành lập CCN; theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ các chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật của các CCN đã có Quyết định thành lập nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án và đưa CCN vào hoạt động.

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định thành lập cụm công nghiệp An Thọ-Chiến Thắng; cụm công nghiệp Nam Am. Báo cáo tiến độ các cụm công nghiệp thành lập, khởi công trong năm 2025⁶. Hướng dẫn thực hiện đầu tư hạ tầng còn lại của cụm công nghiệp Tân Dân. Tham gia ý kiến chuyên ngành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực công nghiệp⁷.

c) Chủ động triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn, liên tục trong cung ứng điện theo quy định của Luật Điện lực 2024; Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ; Thông tư 02/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương Quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.

Tham gia ý kiến các cơ chế chính sách, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Chủ động bám sát Bộ Công Thương trong việc đề nghị phân bổ cho thành phố Hải Phòng 1.000 MW điện gió ngoài khơi⁸. Tổng sản lượng điện thương phẩm toàn thành phố tháng 11 ước giảm 5,75% so với tháng trước, tăng 11,01% so với cùng kỳ; tính chung 11 tháng đầu năm ước tăng 9,56% so với cùng kỳ.

1.2.2. Xây dựng

Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh việc triển khai các công trình trọng điểm, các dự án giao thông quan trọng trên địa bàn thành phố; cơ bản bám sát tiến độ tại kịch bản tăng trưởng (*chi tiết tiến độ thực hiện một số công trình trọng điểm, dự án quan trọng tại Phụ lục II kèm theo*). Thực hiện khảo sát, công bố Tập chỉ số

⁶ Đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn các chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật 04 CCN (An Thọ, Tiến Dũng - Giang Biên, Chiến Thắng, An Phú) đảm bảo điều kiện thực hiện khởi công trước ngày 19/12/2025 theo Kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố. Đối với 04 CCN (Nam Am, An Thọ - Chiến Thắng, Kiều Bái-Cao Nhân, Quyết Tiến) đã được phê duyệt Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, đang hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ thẩm định và để tham mưu báo cáo UBND thành phố ban hành Quyết định thành lập CCN.

⁷ Tham gia ý kiến: dự thảo Thông tư ban hành Tiêu chí đối với dây chuyền công nghệ, thiết bị, máy móc, công cụ đã qua sử dụng được nhập khẩu phục vụ trực tiếp dự án sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn và hoạt động đào tạo, nghiên cứu và phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghệ số; tham gia ý kiến dự thảo Thông tư ban hành Danh mục nguyên liệu, vật liệu bán dẫn, thiết bị, máy móc, công cụ cho công nghiệp bán dẫn được khuyến khích đầu tư phát triển.

⁸ Ý kiến thẩm định hồ sơ Dự án điện gió ngoài khơi Bắc Bộ 1.3 và hồ sơ Dự án điện gió ngoài khơi Bắc Bộ 2.2.

giá, giá Vật liệu xây dựng hàng tháng trên địa bàn thành phố để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham khảo sử dụng vào việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình⁹; Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy và ban hành các thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu đảm bảo thời gian, quy định tạo điều kiện tối đa cho tổ chức, doanh nghiệp.

Về phát triển nhà ở xã hội: Ban hành quy định chi tiết về trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được xem xét hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố¹⁰. Trong tháng 11, dự kiến hoàn thành 500 căn nhà ở xã hội (*đạt kịch bản tháng 11: 500 căn*); lũy kế 11 tháng đầu năm ước hoàn thành 8.826 căn nhà ở xã hội (*đạt 82,53% kịch bản năm 2025*).

1.3. Dịch vụ

a) Hoạt động thương mại trên địa bàn thành phố duy trì ổn định; cung cầu hàng hóa được đảm bảo, kiểm soát tốt giá cả các mặt hàng thiết yếu.

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 11 ước đạt 33.417 tỷ đồng, tăng 15,45% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 11 tháng đầu năm ước đạt 343.050,5 tỷ đồng (*đạt 91,12% kịch bản năm*), tăng 15,17% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 11 ước đạt 15,387,44 tỷ đồng, tăng 16,95% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 11 tháng đầu năm ước đạt 157.548,055 đồng (*đạt 91,32% kịch bản năm*), tăng 14,87% so với cùng kỳ năm trước.

Sự kiện khai trương Trung tâm thương mại Vincom Mega Mall và siêu thị Co.opmart tại Vũ Yên vào đầu tháng 10/2025 đã tạo điểm nhấn mới trong hạ tầng phân phối, mở rộng kênh bán lẻ hiện đại, thu hút đông đảo người dân và khách du lịch trải nghiệm mua sắm, thu hút hàng chục nghìn lượt khách thăm quan và mua sắm. Một số chương trình xúc tiến thương mại như Hội chợ Thương mại phường Gia Viên, sự kiện xúc tiến thương mại lồng ghép với sự kiện văn hóa du lịch tại Lễ hội mùa Thu Côn Sơn – Kiếp Bạc, Triển lãm công nghệ, sản phẩm tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường... đã góp phần kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy thương mại phát triển.

Tổ chức hoạt động livestream trong gian trưng bày quảng bá, bán sản phẩm tại Lễ hội Mùa Thu Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2025 với sự đồng hành của Công ty TNHH Công nghệ TikTok Việt Nam. Hỗ trợ các cơ sở thuộc các làng nghề, nghề truyền thống trên địa bàn thành phố tham gia trưng bày, trình diễn tại không gian

⁹ Công bố Tập chỉ số giá xây dựng tháng 10 phía Đông thành phố tại Quyết định 1361/QĐ-SXD ngày 12/11/2025; Giá vật liệu xây dựng tại Thông báo số 521/TB-SXD ngày 10/11/2025.

¹⁰ Theo Quyết định số 133/2025/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Làng nghề, thuộc Tuần Văn hóa, Du lịch và Xúc tiến Thương mại, Lễ hội mùa Thu Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2025.

Triển khai công tác chuẩn bị tổ chức Khu trưng bày của thành phố Hải Phòng tại Hội chợ Mùa Thu 2025. Phổ biến thông tin, vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký tham gia Hội chợ, giới thiệu sản phẩm. Hướng dẫn Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Nam Dương về việc tổ chức Tuần lễ sinh vật cảnh và đồ gỗ hàng thủ công mỹ nghệ tại chân cầu Hoàng Văn Thụ phía trung tâm hành chính mới Bắc Sông Cấm.

Phối hợp với Cục Thương mại điện tử và kinh tế số tổ chức Hội nghị tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức, doanh nghiệp về ứng dụng thương mại điện tử trong công tác quản lý, vận hành.

b) Kim ngạch xuất khẩu tháng 11 năm 2025 ước đạt 4.600 triệu USD (*đạt kịch bản 11 tháng (4.600 triệu USD), đạt 91,15% kịch bản năm (49,7 tỷ USD)*), tăng 7,77% so với cùng kỳ năm 2024. Kim ngạch nhập khẩu 11 tháng năm 2025 ước đạt 45,3 tỷ USD (*bám sát kịch bản 11 tháng, đạt 91,15% kịch bản năm (49,7 tỷ USD)*), tăng 7,77% so với cùng kỳ năm 2024¹¹.

Cơ cấu mặt hàng xuất khẩu và nhập khẩu của thành phố với nhóm máy móc, thiết bị điện, bộ phận và linh kiện điện chiếm tỷ trọng lớn nhất. Thị trường Châu Á vẫn là thị trường xuất nhập khẩu lớn nhất của Hải Phòng.

Tiếp tục phối hợp Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương góp ý dự thảo Bản trả lời câu hỏi ban đầu của Chính phủ trong vụ việc Hoa Kỳ điều tra chống trợ cấp với thép cốt bê tông nhập khẩu từ Việt Nam.

c) Sản lượng hàng hóa qua cảng tháng 11 ước đạt 24,89 triệu tấn (*đạt kịch bản tháng 11 là 24,8 triệu tấn*); tính chung 11 tháng ước đạt 187,63 triệu tấn (*không đạt kịch bản 11 tháng (188,2 triệu tấn), đạt 88,1% kịch bản năm (213 triệu tấn)*).

d) Trong tháng 11/2025, du lịch Hải Phòng ước đón và phục vụ 913.000 lượt khách¹² (*đạt kịch bản tháng 11: 910.000 lượt khách*), tăng 7,76% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng đầu năm, thành phố ước đón và phục vụ 13.601.000 lượt khách (*đạt 94,1% kịch bản năm*).

Ban Quản lý di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc tổ chức lễ giỗ Mẫu tại đền Kiếp Bạc năm 2025; hoàn thiện Đề cương Đề án phát huy giá trị Di sản thế giới Côn Sơn - Kiếp Bạc - Thanh Mai - Kinh Chủ - Nhẫm Dương. Triển khai các nội dung

¹¹ Cơ cấu mặt hàng xuất khẩu và nhập khẩu của thành phố với nhóm máy móc, thiết bị điện, bộ phận và linh kiện điện chiếm tỷ trọng lớn nhất. Thị trường Châu Á vẫn là thị trường xuất nhập khẩu lớn nhất của Hải Phòng.

¹² Trong đó: Số khách quốc tế ước 97,1 nghìn lượt; Số khách nội địa ước 892,9 nghìn lượt.

trải nghiệm 03 Tour: Một hành trình 5 điểm đến: Côn Sơn - Kiếp Bạc - Thanh Mai - Kính Chủ Nhẫm Dương; Tour Theo dấu chân Tam Tổ Trúc Lâm Chùa Sùng Nghiêm - Chùa Thanh Mai - Chùa Côn Sơn; Tour Hành trình Di sản thế giới Côn Sơn - Kiếp Bạc đón 54 đoàn tương ứng 5.956 khách. Xây dựng tour nội bộ, tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục di sản nhân dịp Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam 23/11...

1.4. Thu chi ngân sách nhà nước và giải ngân vốn đầu tư công

1.4.1. Thu chi ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố 11 tháng đầu năm ước đạt 180.601 tỷ đồng, đạt 122,5% dự toán Trung ương giao cả năm (*đạt 109,4% kịch bản năm*), bằng 132,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Thu nội địa đạt 97.516 tỷ đồng, đạt 130,6% dự toán Trung ương giao cả năm (*đạt 117,5% kịch bản năm*), bằng 142,4% so với cùng kỳ năm trước; thu xuất nhập khẩu đạt 77.676 tỷ đồng, đạt 116,6% dự toán Trung ương giao cả năm (*đạt 103,5% kịch bản năm*), bằng 121% so với cùng kỳ năm trước. Trong thu nội địa, thu sử dụng đất 11 tháng đầu năm đạt 39.968,658 tỷ đồng, đạt 151,7% dự toán Trung ương giao cả năm (*vượt mục tiêu kịch bản năm, đạt 132,5%*), bằng 193,4% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng chi ngân sách nhà nước 11 tháng đầu năm đạt 63.885,278 tỷ đồng, đạt 90,5% dự toán Trung ương giao. Trong đó: Chi đầu tư phát triển đạt 27.749,654 tỷ đồng, đạt 80,7% dự toán Trung ương giao; chi thường xuyên đạt 30.047,663 tỷ đồng, đạt 99,7% dự toán Trung ương giao.

Tổ chức rà soát, nghiên cứu các cơ chế giao nhiệm vụ thu ngân sách và tỷ lệ điều tiết hợp lý cho các xã, phường, đặc khu. Hướng dẫn các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố. Nghiên cứu xây dựng mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản cao hơn mức tối đa quy định tại Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ theo cơ chế đặc thù tại Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội.

1.4.2. Quản lý đầu tư công

Triển khai điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 của thành phố sau sắp xếp.

Xây dựng, ban hành Kế hoạch kịch bản giải ngân đầu tư công 6 tháng cuối năm; điều chỉnh Kế hoạch điều chỉnh kịch bản giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 đến hết niên độ ngân sách năm 2025. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra

công tác giải ngân vốn đầu tư công năm 2025. Tổ chức làm việc với các chủ đầu tư về tình hình giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025, đánh giá các khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị nhằm đạt mục tiêu giải ngân 100% kế hoạch đầu tư công trong năm 2025.

Triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công của thành phố năm 2026; trong đó, xác định định hướng, mục tiêu, nguyên tắc chung về xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2026, dự kiến nhu cầu kế hoạch đầu tư công năm 2026 theo từng nguồn vốn.

Theo kết quả kiểm soát chi của Kho bạc Nhà nước khu vực III, đến hết ngày 30/11/2025, thành phố giải ngân đạt 31.713 tỷ đồng, đạt 88,35% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao (35.893,2 tỷ đồng) và đạt tỷ lệ 80,27% kế hoạch vốn Hội đồng nhân dân thành phố giao (39.504 tỷ đồng).

1.5. Hoạt động ngân hàng, tín dụng

Hoạt động ngân hàng trên địa bàn thành phố ổn định; thực hiện đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối.

Ngân hàng nhà nước Khu vực 6 đã quyết liệt chỉ đạo các Chi nhánh tổ chức tín dụng (TCTD), Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) thực hiện phương án cơ cấu lại và đẩy mạnh việc xử lý nợ xấu theo Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng. Triển khai Đề án Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, đẩy mạnh xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh. Giám sát chặt chẽ tình hình hoạt động của các TCTD, QTDND trên địa bàn. Tiếp tục quản lý, chấn chỉnh, củng cố hoạt động hệ thống QTDND, đặc biệt là xử lý các QTDND còn nhiều tồn tại, hạn chế trong hoạt động; tăng cường quản lý, giám sát hoạt động của tổ chức Tài chính vi mô.

Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn thành phố ước tháng 11/2025 đạt 631.713 tỷ đồng, tăng 10,72 % so với cuối năm 2024. Dư nợ cho vay trên địa bàn thành phố ước tháng 11/2025 đạt 485.997 tỷ đồng, tăng 18,46% so với cuối năm 2024; nợ xấu toàn địa bàn ở mức dưới 3% trên tổng dư nợ. Tín dụng tiếp tục tập trung vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên¹³.

¹³ Ước đến 31/10/2025:

- Tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn tăng 16,26% so với cuối năm 2024;
- Tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa tăng 17,19% so với cuối năm 2024;
- Tín dụng đối với lĩnh vực xuất khẩu tăng 53,88% so với cuối năm 2024.

1.6. Thu hút đầu tư và phát triển hạ tầng

1.6.1. Hoạt động thu hút đầu tư

a) Ban hành và tích cực triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng¹⁴, tạo cơ sở để thành phố huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững trong giai đoạn 2026-2030.

Ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2025-2026 của thành phố Hải Phòng¹⁵, với mục tiêu giữ vững vị trí xếp hạng trong Top đầu cả nước.

Thực hiện rà soát, tổng hợp các dự án dự kiến lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2025-2026; xây dựng phương án tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn thành phố dự kiến trong năm 2025-2026, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Tổng hợp danh sách một số dự án tồn đọng, cần đơn đốc và xây dựng phương án giải quyết dứt điểm ngay trong năm 2025, chống lãng phí và thất thoát tài sản đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 112/CD-TTg¹⁶.

b) Kết quả công tác thu hút đầu tư trong và ngoài nước 9 tháng đầu năm cụ thể như sau:

- **Thu hút đầu tư nước ngoài:** Trong tháng 11 ước đạt 230 triệu USD (*không đạt kịch bản tháng 11 là 1.107 triệu USD*); tính chung đến ngày 20 tháng 11 năm 2025 ước đạt 2,55 tỷ USD, bằng 63,74% so với cùng kỳ 2024 (*đạt 46,36% kịch bản năm*). Trong đó: 177 dự án với số vốn đầu tư đăng ký 1.420,74 triệu USD; 130 lượt dự án điều chỉnh tăng vốn 1.057,29 triệu USD; 29 lượt dự án góp vốn, mua cổ phần 77,95 triệu USD. Lũy kế, trên địa bàn thành phố có 1.768 dự án còn hiệu lực với tổng số vốn hiệu lực 50,79 tỷ USD¹⁷.

- **Thu hút đầu tư trong nước:** Trong tháng 11 ước đạt 10.040,363 tỷ đồng; tính chung 11 tháng đầu năm ước đạt 360.511 tỷ đồng.

- **Về phát triển doanh nghiệp:** Trong tháng 11 ước có 595 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (*bằng 1,28 lần mục tiêu cần đạt của tháng 11*). Tính chung 11 tháng đầu năm ước có 6.853 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (*đạt 112,5%*

¹⁴ Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

¹⁵ Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 16/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

¹⁶ Báo cáo số 366/BC-STC ngày 14/08/2025 của Sở Tài chính.

¹⁷ Trong KCN, KKT: 1.019 dự án, vốn đầu tư còn hiệu lực 42,85 tỷ USD; Ngoài KCN, KKT: 749 dự án, vốn đầu tư còn hiệu lực 7,94 tỷ USD.

kịch bản năm), tăng 29,72% so với cùng kỳ năm trước; với số vốn đăng ký 175.909,18 tỷ đồng, tăng 149,24% so với cùng kỳ năm trước.

1.6.2. Phát triển hạ tầng

a) Công tác quy hoạch

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 3781/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 về việc phê duyệt dự toán chi phí lập Nhiệm vụ quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075, phân bổ kinh phí lập nhiệm vụ quy hoạch tại Quyết định số 9338/QĐ-UBND ngày 07/10/2025. Hoàn thành lựa chọn đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch. Rà soát, lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng và các cấp độ quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn thành phố¹⁸.

Phê duyệt điều chỉnh nội dung Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển phương án kiến trúc cầu Rào 3 vượt sông Lạch Tray tại Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối cầu Rào 3 đến tuyến đường bộ ven biển, đoạn từ đường Bùi Viện đến đường tỉnh 363 tại Quyết định số 3756/QĐ-UBND ngày 16/6/2025. Đến nay, đã kiện toàn thành viên Hội đồng thi tuyển và đang trong quá trình tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc công trình cầu Rào 3 vượt sông Lạch Tray.

- Tổ chức công bố Quyết định số 2009/QĐ-TTg, ngày 11/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải đến năm 2045.

b) Hạ tầng giao thông vận tải, cảng biển và logistics

- Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng: Phối hợp với Bộ Xây dựng, Ban quản lý dự án đường sắt để nghiên cứu các nội dung điều chỉnh hướng tuyến. Đẩy nhanh các dự án: (1) Đầu tư xây dựng khu tái định cư phục vụ GPMB Dự án tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng, gồm 14 dự án tái định cư, đơn đốc Chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện hồ sơ 02 dự án tại thôn Lương Xá và thôn Huyền Búa, xã Yết Kiêu; tại thôn Chằm, xã Gia Lộc¹⁹; (2) Bồi thường, hỗ trợ GPMB²⁰.

¹⁸ Trong đó báo cáo đề xuất điều chỉnh cục bộ ngay đối với 07 dự án, công trình trọng điểm: (1) Tuyến đường tốc độ cao kết nối Đông - Tây thành phố Hải Phòng; (2) Dự án xây dựng tuyến đường kết nối cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với sân bay Gia Bình (gồm ĐT.394B kéo dài, Đại lộ Võ Nguyên Giáp kéo dài); (3) Dự án đầu tư xây dựng trục kết nối cảng Lạch Huyện, khu vực phía Bắc thành phố với sân bay Gia Bình; (4) Dự án đầu tư hoàn thiện dự án đường Vành đai 1 khu vực Tây Hải Phòng; (5) Dự án đầu tư xây dựng Hệ thống cấp nước sạch ra đảo Cát Eà; (6) Dự án Khu đô thị và du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái, thể thao, vui chơi giải trí hồ Bến Tắm; (7) Dự án mở rộng Trụ sở Công an thành phố Hải Phòng tại khu vực Bắc Sông Cấm;

¹⁹ Trong đó, Khu vực phía Đông (03 dự án): Đã phê duyệt 03 dự án, đã khởi công 01 dự án (Tái định cư khu vực Dương Kinh) vào dịp 19/8/2025. Khu vực phía Tây (11 dự án): Đã phê duyệt 08 dự án, 01 dự án đủ điều kiện khởi công; 02 dự án đang hoàn thiện hồ sơ.

²⁰ Cụ thể:

- Tiếp tục nghiên cứu phương thức đầu tư các tuyến kết nối giao thông từ sân bay Gia Bình đến Cảng Lạch Huyện.

- Tiếp tục xây dựng Đề án Phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 gắn với việc nghiên cứu xây dựng, trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, xe buýt chạy bằng năng lượng sạch trên địa bàn thành phố Hải Phòng (giai đoạn 2026-2035) sau hợp nhất²¹.

1.7. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai

a) Thực hiện công tác tham vấn, cấp phép cho các hoạt động liên quan đến đề điều, hành lang thoát lũ, cấp phép cắt đề thi công các dự án tu bổ đề điều. Tính đến ngày 11/11/2025, đã phối hợp xử lý 32 vụ vi phạm pháp luật về đề điều; trong đó đã xử lý dứt điểm 10 vụ việc, còn 22 vụ việc đang được các địa phương tiếp tục xử lý. Tiếp nhận thẩm định, trình cấp phép hoạt động liên quan đến đề điều 40 hồ sơ.

b) Đã tổng hợp, phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến đơn vị hành chính cấp xã mới trình Ủy ban nhân dân thành phố²²; Đang tổng hợp danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố năm 2026; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025)²³, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2025²⁴; trình Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận danh mục các dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng²⁵.

Trong tháng 11, ban hành Quyết định giao đất đối với 02 tổ chức (diện tích 227.736.2 m²); Quyết định cho thuê đất đối với 0 tổ chức, Quyết định thu hồi đất 0 tổ chức; Gia hạn sử dụng đất đối với 01 tổ chức (diện tích 9.412.2 m²). Trong

+ Khu vực phía Đông (06 dự án bồi thường; 02 dự án di dời hoàn trả hạ tầng kỹ thuật, do các Ban Khu vực thực hiện): Đến nay đã phê duyệt 06 dự án bồi thường GPMB (khu vực An Lão, Kiến Thụy, Cát Hải, Dương Kinh, Đồ Sơn, Hải An); hoàn thành thẩm định 01 dự án di dời hoàn trả hạ tầng kỹ thuật (địa bàn Kiến Thụy) và đang phối hợp với chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ thẩm định 01 dự án di dời hoàn trả (địa bàn An Lão) trong tháng 10/2025

+ Khu vực phía Tây (UBND 11 xã thực hiện): Hiện đang tổ chức thành lập Hội đồng bồi thường GPMB, lập phương án bồi thường GPMB. UBND thành phố đã có Quyết định số 4086/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 giao UBND các xã thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư các Dự án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, trên địa bàn phía Tây Hải Phòng

²¹ Sở Xây dựng đã trình UBND thành phố đề nghị phê duyệt Đề cương nhiệm vụ, dự toán xây dựng Đề án về cơ chế chính sách phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 tại Tờ trình số 242/TTr-SXD ngày 29/8/2025.

²² Công văn số 8703/SNNMT-QLĐĐ ngày 31/10/2025.

²³ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 25/7/2025

²⁴ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 25/7/2025

²⁵ Tờ trình số 576/TTr-SNNMT ngày 26/9/2025

11 tháng; ban hành Quyết định giao đất đối với 44 tổ chức (diện tích 132.594.916 m²); Quyết định cho thuê đất đối với 25 tổ chức (diện tích 32.062.545 m²); Quyết định thu hồi đất 09 tổ chức (diện tích 71.291,5 m²); Gia hạn sử dụng đất đối với 36 tổ chức (diện tích 6.778.743.2 m²).

Đối với Đề án "Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng" cơ bản đã thực hiện xong việc kiểm tra, nghiệm thu, thanh quyết toán công đoạn ngoại nghiệp của công đoạn đo đạc bản đồ địa chính, đang triển khai công tác đo đạc, kiểm tra nội nghiệp của Đề án; Dự án: "Xây dựng, hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai khu vực Tây thành phố Hải Phòng" đang triển khai thực hiện lập Thiết kế kỹ thuật – Dự toán.

Ủy ban nhân dân thành phố có quyết định phê duyệt dự án xây dựng bảng giá đất để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026²⁶, hiện đang thực hiện đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn xây dựng bảng giá đất. Ban hành 12 quyết định phê duyệt giá đất (05 quyết định tính tiền sử dụng đất, 04 quyết định tiền thuê đất, 03 quyết định giá khởi điểm đấu giá, 02 quyết định công nhận kết quả đấu giá); trình Hội đồng thẩm định 09 dự án (04 dự án tính tiền sử dụng đất, 05 dự án giá khởi điểm).

Tập trung triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đảm bảo tiến độ thực hiện dự án các công trình trọng điểm của thành phố²⁷.

c) Thực hiện Quan trắc và phân tích chất lượng không khí xung quanh thành phố; chất lượng nước mặt, chất lượng nước dưới đất; chất lượng nước biên ven bờ; chất lượng đất, chất lượng trầm tích theo các Quyết định về phê duyệt chương quan trắc môi trường thành phố giai đoạn 2021-2025. Thực hiện theo dõi, vận hành hệ thống quan trắc môi trường tự động trên địa bàn thành phố: 219 trạm quan trắc tự động liên tục cơ sở gồm 5 lĩnh vực đặc thù. Tiếp tục rà soát vị trí quan trắc cho chương trình quan trắc môi trường thành phố giai đoạn 2026-2030.

d) Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về việc công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn các xã, phường, đặc khu²⁸; Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng định mức, đơn giá công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ

²⁶ Quyết định số 3662/QĐ-UBND ngày 08/9/2025.

²⁷ Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng đoạn qua địa bàn thành phố; các dự án trong quy hoạch Cảng hàng không Quốc tế Cát Bi (gồm: Dự án Nhà ga hàng hóa; Dự án Nhà ga hành khách T2; Dự án Mở rộng sân đỗ máy bay); Dự án đường vành đai 2, đoạn tuyến Tân Vũ - Hưng Đạo - Đường Bùi Viện; Dự án đầu tư xây dựng Cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận trên địa bàn các phường: Ngô Quyền, Thủy Nguyên; Dự án đầu tư xây dựng đường tỉnh 394B, tỉnh Hải Dương (đoạn nối từ đường tỉnh 395 đến trục Bắc - Nam, huyện Thanh Miện) qua địa bàn các địa phương: Kê Sặt, Bình Giang, Đường An, Thượng Hồng và Nguyễn Lương Bằng,...

²⁸ CV số 6070/SNNMT-QLMT ngày 31/8/2025 và 7442/SNNMT-QLMT ngày 05/10/2025

sinh công cộng trên địa bàn thành phố²⁹, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định thành lập Quỹ Bảo vệ môi trường³⁰.

2. Một số lĩnh vực xã hội

2.1. Văn hóa, thể thao

a) Toàn Ngành tập trung tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, gia đình, thể dục thể thao và du lịch, phong phú, đa dạng, tạo được không khí vui tươi, sôi nổi, rộng khắp trên toàn thành phố, thiết thực chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước và thành phố; đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của Nhân dân thành phố.

Chỉ đạo các nhà hát, Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật và Du lịch, Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh và Triển lãm Hải Phòng tham gia biểu diễn Chương trình nghệ thuật nhân dịp Đại hội thi đua yêu nước thành phố Hải Phòng lần thứ I, kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2025), Ngày Di sản Văn hóa Việt Nam 23/11...

Ban hành Kế hoạch tuyên truyền Ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực với phụ nữ (25/11); Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Triển lãm và Điện ảnh tiếp tục tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; Đại hội thi đua yêu nước thành phố và toàn quốc, kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2025), Ngày Di sản Văn hóa Việt Nam 23/11...

Bảo tàng thành phố mở cửa đón khách và thuyết minh phục vụ khách tham quan Nhà trưng bày bảo tàng các ngày trong tuần, trong tháng 11, đón 3.172 lượt khách tham quan. Xây dựng đề cương nội dung, sưu tầm tư liệu phục vụ Hội thảo khoa học quốc gia “Di sản văn học Nguyễn Bình Khiêm từ tầm nhìn hiện đại”; Sưu tầm tư liệu, hình ảnh, hiện vật phục vụ chuyên đề kỷ niệm 80 năm ngày tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 - 06/01/2026).

- Hoàn thiện công tác nghiệp vụ chuẩn bị trưng bày chuyên đề “Hải Phòng miền di sản” kỉ niệm ngày Di sản văn hóa Việt Nam 23/11. Tiếp tục xây dựng 15 hồ sơ khoa học di tích cấp thành phố, 03 hồ sơ khoa học di tích cấp quốc gia trình các cấp có thẩm quyền xếp hạng theo quy định. Tiếp tục hoàn thiện sửa chữa tại di tích bãi cọc Cao Quỳ, xã Liên Xuân.

b) Tiếp tục tham mưu, hoàn thiện Nghị quyết, Đề án phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; Kế hoạch

²⁹ CV số 8342/SNNMT-QLMT ngày 24/10/2025

³⁰ Quyết định số 4045/QĐ-UBND ngày 10/10/2025

xây dựng Đề án phát triển Bóng đá Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Hướng dẫn các ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao cấp xã, ngành. Tổ chức thành công giải Pickleball thành phố Hải Phòng tranh Cup “Nước sạch Hải Dương” lần thứ I năm 2025 từ ngày 05-06/11/2025. Tổ chức giải Bóng rổ các câu lạc bộ thành phố Hải Phòng năm 2025 từ ngày 08-09/11/2025 Nhà thi đấu thể dục thể thao, Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể thao Hải Phòng, số 01 Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng.

Tính chung 11 tháng đầu năm, các vận động viên thành tích cao Hải Phòng tham gia thi đấu 206 giải trong nước và quốc tế, giành được tổng cộng 1.439 huy chương các loại (trong đó có 402 Huy chương Vàng, 429 Huy chương Bạc, 608 Huy chương Đồng). Phá kỷ lục tại 5 giải vô địch quốc gia. Tổng số HLV, VĐV tham gia đội tuyển quốc gia và tuyển trẻ quốc gia là 102 người (trong đó, tập huấn đội tuyển quốc gia 48 người, tập huấn đội tuyển trẻ Quốc gia 54 người).

2.2. Giáo dục và Đào tạo

Ban Thường vụ Thành ủy đã xây dựng Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 20/10/2025 thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành: (i) Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 26/9/2025 về triển khai tổ chức dạy học 02 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố từ năm học 2025-2026; (ii) Quyết định số 4501/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt đăng ký xây dựng Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng; (iii) Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2025 - 2026.

Quy mô giáo dục trên địa bàn thành phố Hải Phòng được mở rộng, đa cấp học, đa lĩnh vực, tạo tiền đề đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân trong thành phố. Thành phố đầu tư phát triển hạ tầng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục; đồng thời, củng cố và hoàn thiện mạng lưới trường, lớp học theo quy hoạch; xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học theo hướng đạt chuẩn quốc gia. Tính đến tháng 11/2025, toàn thành phố ước 77,48% số trường

đạt chuẩn quốc gia.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng sự phối hợp hiệu quả của các sở, ban, ngành, địa phương liên quan..., toàn Ngành tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong tháng 11 năm 2025³¹... Chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học được giữ vững và nâng cao.

2.3. Y tế

Thường xuyên cập nhật các thông tin về các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi được ghi nhận gần đây, có nguy cơ xâm nhập vào nước ta để chủ động áp dụng các biện pháp giám sát, phối hợp với các đơn vị y tế khác xử lý ổ dịch không để bùng phát tại cộng đồng.

Giám sát hỗ trợ hoạt động phòng chống dịch bệnh Sốt xuất huyết Dengue tháng 11/2025 tại Hải An, Tứ Minh, Cẩm Giang; giám sát hoạt động phòng, chống Sốt Rét; Hỗ trợ đơn vị xử lý ổ dịch; Thường xuyên cập nhật các thông tin về các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi được ghi nhận gần đây, có nguy cơ xâm nhập vào nước ta để chủ động áp dụng các biện pháp giám sát, phối hợp với các đơn vị y tế khác xử lý ổ dịch không để bùng phát tại cộng đồng; Giám sát công tác phòng chống dịch bệnh Sốt xuất huyết Dengue tại các xã, phường có nhiều ca bệnh và có ổ dịch thứ phát: An Biên, An Lão, Thành Đông,... và tham mưu Sở Y tế ban hành văn bản chấn chỉnh công tác phòng, chống dịch bệnh Sốt xuất huyết Dengue tại: Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, Kiến Thụy, An Lão, Dương Kinh và phối hợp với Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương thực hiện giám sát véc tơ và hoạt động phòng chống sốt xuất huyết tại phường Hải An và phường Hải Dương.

Thành lập 02 đoàn và thực hiện kiểm tra, hậu kiểm 17 cơ sở sản xuất, kinh doanh bao bì chứa đựng thực phẩm, phụ gia thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Y tế. Đoàn kiểm tra thực hiện lấy 28 mẫu bao bì chứa đựng thực phẩm để kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP (đang chờ kết quả kiểm nghiệm). Kiểm tra đột xuất điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở chế biến, cung cấp suất ăn sẵn trên địa bàn Tổ dân phố Tràng Duệ, phường An Dương, thành phố Hải Phòng. Đoàn kiểm tra lấy 5 mẫu thức ăn xét nghiệm chỉ tiêu ATTP (đang chờ kết quả

³¹ (1) Tham mưu Hội nghị gặp gỡ, đối thoại của Thường trực Thành ủy với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố; (2) Tham mưu xây dựng dự thảo Kế hoạch hành động của UBND thành phố thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 20/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy; (3) Đề xuất điều chỉnh một số nội dung Kế hoạch số 220/KH-UBND thực hiện Nghị quyết số 03/2024/NQHĐND; (4) Tham mưu xây dựng Dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi; tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên giỏi trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế thành phố Hải Phòng; (5) Xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng

kiểm nghiệm). Thực hiện xử phạt vi phạm hành chính 12 cơ sở sản xuất kinh doanh nước uống đóng chai, nước đá dùng liền với tổng số tiền phạt là 225 triệu đồng.

Phối hợp tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về công tác quản lý hoạt động giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố.

2.4. Lao động, việc làm và an sinh xã hội

a) Tháng 11/2025, ước tổ chức 10 phiên giao dịch việc làm³², thu hút 130 lượt doanh nghiệp tham gia tuyển dụng với nhu cầu tuyển dụng là thu hút 95 lượt doanh nghiệp tham gia tuyển dụng với nhu cầu tuyển dụng là 30.220 lượt lao động (đáp ứng tốt nhu cầu tuyển dụng). Đăng ký bảo hiểm thất nghiệp ước 2.509 người (giảm 8,93% so với cùng kỳ năm trước); đã giải quyết chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho 2.225 người (giảm 10,14%), với kinh phí là 65,01 tỷ đồng (tăng 4,22%). Qua giải quyết chế độ thất nghiệp đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho 2.509 người.

Trong 11 tháng năm 2025, ước tổ chức 95 phiên giao dịch việc làm thu hút 1.330 lượt doanh nghiệp tham gia tuyển dụng với nhu cầu tuyển dụng là 328.790 lượt lao động; Cung lao động tại Sàn được 210.035 lượt (đáp ứng 63,88% nhu cầu tuyển dụng). Đăng ký bảo hiểm thất nghiệp ước 26.624 người, giải quyết chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho 25.592 người với kinh phí là 683,7 tỷ đồng. Qua giải quyết chế độ thất nghiệp đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho 26.624 người.

Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố xảy ra 02 cuộc đình công với trên 1.100 người tham gia; xảy ra 30 vụ tai nạn lao động chết người làm 32 người chết.

b) Trong tháng 11/2025, đã ban hành 15.744 văn bản thực hiện chính sách, công nhận và quản lý đối tượng người có công và thân nhân³³.

Trong 11 tháng, ước thực hiện thủ tục giải quyết điều dưỡng đối với 26.335 người có công và thân nhân liệt sĩ³⁴, với số tiền là 80.864,67 triệu đồng. Tham mưu, phối hợp các thủ tục hỗ trợ 2.018 hộ người có công (838 hộ xây mới và 1.180 hộ sửa chữa) theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố và Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ với tổng kinh phí 144.145,43 triệu đồng.

³² Trong đó: (06 phiên định kỳ tại trung tâm, 02 phiên giao dịch online, 02 ngày hội việc làm tại trường Cao đẳng Hàng Hải và Trường Cao đẳng Bách Nghệ Hải Phòng)

³³ Bao gồm: 12.944 văn bản thực hiện chính sách đối với người có công; 2.287 văn bản phục vụ công tác quản lý (tiếp nhận hồ sơ và thực hiện cấp lại thẻ thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh; trích lục hồ sơ người có công; đề nghị và quyết định sửa đổi, bổ sung, xác nhận thông tin trong hồ sơ thương binh, hồ sơ liệt sĩ...).

³⁴ Trong đó, điều dưỡng tập trung nội tỉnh 4.937 người, ngoại tỉnh 945 người và tại gia đình 20.453 người

Trong đó, thành phố Hải Phòng cũ hỗ trợ 2.018 hộ (838 hộ xây mới và 1.180 hộ sửa chữa) với số tiền 81.800,43 triệu đồng; tỉnh Hải Dương cũ, hỗ trợ xây mới và sửa chữa nhà ở đối với 854 hộ gia đình người có công, thân nhân liệt sĩ (318 hộ xây mới và 536 hộ sửa chữa) với kinh phí 58.600 triệu đồng. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa thành phố thực hiện trích kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ với tổng số tiền 4.765 triệu đồng.

2.5. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Ban Thường vụ Thành ủy ban hành các kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đến hết năm 2025 (Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW), đảm bảo kịp thời theo chỉ đạo, cập nhật của Trung ương³⁵. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành: Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 13/9/2025 về thực hiện Kế hoạch hành động số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 08/8/2025 tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 23/9/2025 về thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 26/8/2025 của Ban Chỉ đạo thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Quyết định số 3048/QĐ-UBND ngày 28/7/2025 về thành lập Ban chỉ đạo của thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06. Kế hoạch số 238/KH-UBND đã cụ thể hóa thành 8 nhiệm vụ, giải pháp lớn và 120 nhiệm vụ cụ thể.

- Tham mưu, phối hợp tổ chức triển khai 46 chỉ tiêu³⁶, 15 nhiệm vụ³⁷ theo Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy; 25³⁸ nhiệm vụ theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

³⁵ Tham mưu UBND thành phố trình BTV Thành ủy các chương trình, kế hoạch: Chương trình hành động số 89-CTr/TU ngày 25/02/2025, Kế hoạch hành động số 475 KH/TU ngày 22/5/2025, Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; các Quyết định kiện toàn BCD, tham mưu cho BCD ban hành các quyết định thành lập Tổ giúp việc, Hội đồng tư vấn, đặc biệt là Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 26/8/2025 về thực hiện Kế hoạch số 02 KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương đến hết năm 2025; Quyết định số 05-QĐ/BCĐ ngày 05/9/2025 về thành lập Tổ Công tác liên ngành giám sát, hỗ trợ triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương.

³⁶ 26 chỉ tiêu hoàn thành, 20 chỉ tiêu đang thực hiện.

³⁷ 7 nhiệm vụ hoàn thành, 8 nhiệm vụ đang thực hiện.

³⁸ 17 nhiệm vụ hoàn thành, 8 nhiệm vụ đang thực hiện.

- Hội đồng nhân dân thành phố ban hành 06 nghị quyết quy định về hỗ trợ đầu tư, ưu đãi thuế cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; hỗ trợ không hoàn lại cho hoạt động khoa học công nghệ; chính sách đãi ngộ chuyên gia; và đề án thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm. Sở Khoa học và Công nghệ đang hoàn thiện, trình Ủy ban nhân dân thành phố 04 Quyết định triển khai các Nghị quyết nêu trên của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đã bám sát và thực hiện có hiệu quả những định hướng lớn đề ra, đặc biệt là công tác phát triển kinh tế biển, đô thị, công nghiệp, phát triển nông nghiệp, bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giải quyết các vấn đề nổi cộm của xã hội, đóng góp vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của thành phố³⁹... Chú trọng phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của thành phố. Các chương trình, kế hoạch về phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ⁴⁰, hợp tác khoa học và công nghệ⁴¹, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo⁴², đổi mới công nghệ⁴³, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa⁴⁴, phát triển tài sản trí tuệ⁴⁵, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ... được triển khai đồng bộ, bài bản, tập trung vào hỗ trợ doanh nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế và thúc đẩy phát triển bền vững, bao trùm. Năm 2025, Hải Phòng xếp thứ 4 cả nước về Chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII); trong đó, thành

³⁹ Trong tháng 11 đã phê duyệt thuyết minh 5 nhiệm vụ, nghiệm thu 01 dự án, kiểm tra 04 nhiệm vụ. 11 tháng đã tiến hành phê duyệt danh mục nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ: 70 nhiệm vụ, ký hợp đồng: 34 nhiệm vụ; tiếp nhận nhiệm vụ chuyển tiếp từ các năm trước: 99 nhiệm vụ, nghiệm thu: 64 nhiệm vụ.

⁴⁰ Trong tháng 11 đã Thu hồi 01 Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của chi nhánh tổ chức KH&CN, tổng 11 tháng đã thẩm định, cấp mới 04 giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ (KH&CN), nâng tổng số doanh nghiệp KH&CN trên toàn thành phố lên 76 doanh nghiệp. Cấp mới 01 Giấy chứng nhận; cấp sửa đổi bổ sung 05 Giấy chứng nhận; Thu hồi 02 Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho tổ chức KH&CN. Cấp mới 01 Giấy chứng nhận; Cấp sửa đổi, bổ sung 02 giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho Văn phòng đại diện của tổ chức KH&CN. Thu hồi 01 Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của chi nhánh tổ chức KH&CN, tổng số tổ chức KH&CN trên địa bàn thành phố hiện nay: 74 tổ chức.

⁴¹ Thành phố triển khai ký kết phối hợp với Công ty Cổ phần tập đoàn FPT, tổ chức Hội nghị hợp tác đầu tư khoa học - công nghệ giữa thành phố Hải Phòng và Viện Khoa học và Công nghệ Hàn Quốc; Tổ chức sự kiện hợp tác công nghệ giữa doanh nghiệp Hàn Quốc và doanh nghiệp Việt Nam... Sở Khoa học và Công nghệ thành phố ký kết hợp tác với Cục Dữ liệu thành phố Nam Ninh - Trung Quốc; Trường Đại học Thủy lợi... Tổ chức thành công đoàn khảo sát, hợp tác chuyên gia, kết nối cung cầu công nghệ tại Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan (Trung Quốc) năm 2025. Tham dự Tuần lễ Đổi mới sáng tạo và Công nghệ Singapore - SWITCH 2025.

⁴² Hỗ trợ 05 dự án khởi nghiệp, duy trì khu khởi nghiệp, cổng thông tin khởi nghiệp thành phố, thành phố tổ chức thành công Techfest Haiphong 2025.

⁴³ Triển khai đánh giá trình độ công nghệ ngành/nhóm ngành; tháng 11 tổ chức 02 phiên kết nối cung cầu, 11 tháng tổ chức thành công 6 phiên kết nối cung cầu công nghệ trong đó có 5 phiên kết nối trực tiếp với nước ngoài; Cấp 8 Giấy chứng nhận Đăng ký Chuyển giao công nghệ các loại.

⁴⁴ Tổ chức Hội nghị giới thiệu Tiêu chuẩn HALAL tại thành phố Hải Phòng; tiến hành sơ kết giai đoạn 2021-2025 của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 tại thành phố Hải Phòng; dự thảo kế hoạch triển khai giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn. Giải quyết trên 20.000 bộ hồ sơ kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

⁴⁵ Năm 2025 (đến thời điểm báo cáo), sau hợp nhất, Hải Phòng có 765 đơn nộp Đăng ký (sáng chế: 5, giải pháp hữu ích: 3, kiểu dáng công nghiệp: 22, nhãn hiệu hàng hóa: 735), 844 văn bằng được cấp (sáng chế: 1, giải pháp hữu ích: 1, kiểu dáng công nghiệp: 33, nhãn hiệu hàng hóa: 809). Đã tư vấn hướng dẫn xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho 20 đơn vị.

phổ dẫn đầu cả nước đối với trụ cột về thể chế.

- Phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại. 100% xã, phường, đặc khu được kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng; xây dựng Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến với 118 điểm cầu phục vụ điều hành thông suốt. Tăng cường triển khai, đầu tư hạ tầng 5G, IoT, Internet băng rộng cố định tốc độ cao trên 1Gb/s⁴⁶. Mạng lưới truyền dẫn, cáp quang internet được đầu tư mới liên tục, số thuê bao internet, thuê bao di động tăng trưởng tích cực⁴⁷. Thành phố Hải Phòng đứng thứ 3 cả nước về Chỉ số chuyên đổi số (DTI) cấp tỉnh năm 2024

- Ban hành Khung kiến trúc Chính quyền số thành phố Hải Phòng, phiên bản 4.0. Trung tâm dữ liệu (DC), Trung tâm điều hành thông minh (IOC) được quan tâm đầu tư, phát triển; hệ thống SSO, SOC, nền tảng LGSP... được vận hành thông suốt giúp triển khai hiệu quả chính quyền số, thúc đẩy phát triển xã hội số. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn và công nghệ viễn thám trong quản lý đô thị, an ninh, trật tự xã hội; triển khai “Phong trào Bình dân học vụ số” nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp”.

2.6. Thông tin, tuyên truyền

Trong tháng 11, chỉ đạo tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về các nội dung: Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng; cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031; Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI; Đại hội Thi đua yêu nước thành phố Hải Phòng lần thứ I (2025 – 2030); Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2025 kỷ niệm 95 năm Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2025); Lễ hội mùa Thu Côn Sơn – Kiếp Bạc năm 2025; tổ chức chạy tàu phục vụ cán bộ, công chức và nhân dân đi lại từ ga Hải Dương đến ga Thượng Lý, ga Hải Phòng và ngược lại...

Các cơ quan báo chí thành phố, Cổng Thông tin điện tử thành phố, hệ thống thông tin cơ sở tích cực tuyên truyền, quảng bá hình ảnh và kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đáp ứng nhu cầu thông tin và tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân, định hướng dư luận xã hội theo chiều hướng tích cực.

⁴⁶ Từ tháng 01/2025 đến tháng nay, các doanh nghiệp đã đầu tư bổ sung mới 650 trạm BTS, nâng tổng số trạm BTS trên toàn thành phố lên 5.193 trạm, trong đó có 813 trạm 5G; đến hiện tại tốc độ Download đạt 313,04 Mbps tăng 217,12 Mbps, tốc độ Upload đạt 233,41 Mbps

⁴⁷ Từ đầu năm đến nay đã triển khai mới khoảng 400 km tuyến cáp quang truyền dẫn; số thuê bao di động truy cập internet băng rộng, số thuê bao di động lớn thứ 4 cả nước.

3. Lĩnh vực cải cách hành chính, tư pháp, thanh tra, đối ngoại và bảo đảm quốc phòng, an ninh

3.1. Công tác tổ chức bộ máy, cải cách hành chính

a) Tính đến tháng 11/2025, đã hoàn thành việc rà soát, thẩm định 1.780/1.785 trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc ngay khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn thành phố theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ (có thời điểm nghỉ từ ngày 01/7/2025, từ ngày 01/8/2025 và từ ngày 01/10/2025 theo đề nghị của các địa phương); đã xem xét, phê duyệt đối với 1.577 trường hợp đủ điều kiện theo quy định.

b) Về kiểm tra công tác cải cách hành chính: Thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng (ban hành kèm theo Quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố), Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành: Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thanh tra thành phố tổ chức kiểm tra cải cách hành chính tại 25/25 xã, phường trên địa bàn thành phố (gồm 6 phường, 19 xã; 11 xã, phường thuộc phía Đông và 14 xã, phường thuộc phía Tây).

3.2. Tư pháp

Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24/9/2025 thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (*thay thế Chương trình hành động số 95-CTr/TU ngày 09/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng và số 120-CTr/TU ngày 24/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương*).

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch hành động số 272/KH-UBND ngày 13/10/2025 thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy; Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 16/9/2025 triển khai thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

Tham gia ý kiến vào 114 dự thảo văn bản⁴⁸; đăng ký xây dựng 11 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố/Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; thẩm định 28 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), trong đó có 05 dự thảo Nghị

⁴⁸ Bao gồm: 04 Luật; 01 Pháp lệnh, 16 Nghị định; 15 Thông tư; 49 văn bản QPPL của thành phố và 29 văn bản hành chính khác.

quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, 23 dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố.

Trong 11 tháng đầu năm 2025, thẩm định 290 dự thảo văn bản QPPL⁴⁹; đảm bảo 100% các văn bản QPPL được thẩm định trước khi ban hành. Toàn thành phố đã ban hành 248 văn bản QPPL⁵⁰. Tham gia ý kiến vào 847 dự thảo văn bản: 42 Luật; 05 Nghị quyết của Quốc hội; 01 Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; 01 Nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; 73 Nghị định; 12 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 47 Thông tư; 196 dự thảo văn bản QPPL của thành phố; 470 dự thảo văn bản hành chính khác.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 192/2025/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 ban hành Quy chế về xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của thành phố Hải Phòng (thay thế các Quyết định số 2795/2016/QĐ-UBND).

Từ ngày 01/10/2025, cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến năm 2025” do Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố tổ chức chính thức bắt đầu nhằm đẩy mạnh nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố. Cuộc thi kết thúc ngày 30/10/2025 với hơn 170.000 lượt người tham gia. Sở Tư pháp tổ chức Lễ Tổng kết và trao giải Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến” năm 2025 trên địa bàn thành phố.

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật, Thông báo phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng, Kế hoạch hoạt động của Hội đồng và Thông báo Kết luận Phiên họp thứ nhất của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật thành phố, Kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật thành phố về hoạt động của Hội đồng các tháng cuối năm 2025⁵¹.

3.3. Thanh tra

a) Trong tháng 11/2025, Thanh tra thành phố đã và đang thực hiện 22 cuộc thanh tra, kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm, kiến nghị, đơn đốc thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 552 triệu đồng.

⁴⁹ Phía Đông 58 dự thảo, phía Tây 65 dự thảo, sau hợp nhất 167 dự thảo.

⁵⁰ Phía Đông 46 văn bản, phía Tây 53 văn bản, sau hợp nhất 149 văn bản QPPL gồm 125 Quyết định của UBND thành phố, 09 Quyết định của Chủ tịch UBND thành phố, 21 Nghị quyết của HĐND thành phố.

⁵¹ Kế hoạch số 33/KH-HĐPH ngày 24/10/2025 của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố

Toàn thành phố tiếp 2.132 lượt công dân với 1.838 vụ việc (trong đó có 59 đoàn đông người); tiếp nhận và xử lý 3.508 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đủ điều kiện xử lý 2.465 đơn; đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 1.758 đơn.

b) Triển khai thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố. Triển khai thực hiện xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 đối với 48 cá nhân tại 19 cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.4. Công tác đối ngoại

Hoạt động đối ngoại của thành phố tiếp tục được triển khai đồng bộ, hiệu quả, bám sát chủ trương của Trung ương và định hướng phát triển của thành phố.

Trong tháng 11, công tác đối ngoại của thành phố được triển khai đồng bộ, hiệu quả, bám sát chủ trương của Trung ương và định hướng phát triển của thành phố. Hải Phòng đã đón 30 đoàn quốc tế với 826 lượt khách đến từ 13 quốc gia và vùng lãnh thổ; trong đó có đoàn Thứ trưởng Bộ Năng lượng, Kinh doanh và Công nghiệp cùng đoàn doanh nghiệp Thụy Điển; Đoàn công tác Viện KIST cùng Đoàn doanh nghiệp trong hệ sinh thái Viện KIST (Hàn Quốc); Đoàn Bộ trưởng Ngoại thương và Hợp tác phát triển Hà Lan và phái đoàn doanh nghiệp; Chủ tịch chính quyền Khu kinh tế tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc); tổ chức, hướng dẫn 31 đoàn (98 người) cán bộ đi công tác, học tập tại nước ngoài.

Công tác lãnh sự, bảo hộ công dân được triển khai kịp thời, hiệu quả, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Trong tháng 11, phối hợp với các cơ quan chức năng của Việt Nam và Campuchia xử lý 05 công dân Hải Phòng bị trục xuất khỏi Campuchia; 05 vụ việc lãnh sự liên quan đến người nước ngoài tại thành phố⁵².

Thực hiện công tác chuẩn bị tổ chức 02 đoàn lãnh đạo thành phố đi công tác tại Đức; Cộng hòa Séc và Vương quốc Bỉ. Hướng dẫn 02 đoàn báo chí quốc tế (16 người) thực hiện phóng sự về văn hóa và con người Việt Nam.

Phối hợp chuẩn bị “Hội nghị hợp tác đầu tư khoa học - công nghệ giữa thành phố Hải Phòng” và ký kết Biên bản ghi nhớ với Viện Khoa học và Công nghệ Hàn Quốc (Viện KIST) cùng Đoàn doanh nghiệp trong hệ sinh thái Viện KIST, Hàn Quốc; phối hợp với Đại sứ quán Ấn Độ tổ chức chương trình biểu diễn nhạc rock của nhóm Parikrama tại Hải Phòng.

Hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt 02 Quy chế trong

⁵² Hỗ trợ 01 công dân Anh điều trị tại Bệnh viện sức khỏe tâm thần; 01 công dân Trung Quốc từ vong; hỗ trợ Tổng lãnh sự quán Canada tại Việt Nam xác minh giấy khai sinh của 01 công dân; 01 công dân Đài Loan (Trung Quốc) đề nghị cấp hộ chiếu mới; 01 công dân Hoa Kỳ từ vong.

lĩnh vực đối ngoại gồm: Quy chế quản lý việc đi nước ngoài; quản lý và sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và Quy chế phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy ra trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Hoàn thiện dự thảo Báo cáo công tác đối ngoại năm 2025, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 gửi Bộ Ngoại giao.

Quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa thành phố Hải Phòng với các địa phương nước ngoài tiếp tục được mở rộng và đi vào chiều sâu. Tính đến nay, thành phố có kết nối giao thương với trên 130/204 quốc gia và vùng lãnh thổ; có quan hệ hợp tác hữu nghị/kết nghĩa với 31 địa phương ở các nước; 68 tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ nước ngoài triển khai chương trình, dự án, phi dự án tại Hải Phòng; tham gia 04 tổ chức đa phương. Các mối quan hệ này tiếp tục được duy trì thông qua các hoạt động trao đổi đoàn, ký kết thỏa thuận hợp tác, phối hợp tổ chức các sự kiện văn hóa, thương mại, đầu tư..., góp phần nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, quảng bá hình ảnh thành phố và phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế.

3.5. Bảo đảm an ninh trật tự, quốc phòng, quân sự địa phương

3.5.1. Công tác bảo đảm an ninh trật tự

11 tháng đầu năm 2025, tình hình an ninh trật tự tiếp tục được giữ vững. Bảo đảm an ninh an toàn các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng, đặc biệt là các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ năm 2025; kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9, Lễ hội mùa thu Côn Sơn - Kiếp Bạc 2025, Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Tình hình và kết quả công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội:

- Tội phạm về trật tự xã hội phát hiện, xảy ra 1.198 vụ (giảm 511 vụ = 29,9%). Đã điều tra làm rõ 1.030/1.198 vụ phạm tội về trật tự xã hội (đạt 86%).

- Phát hiện, xử lý 376 vụ việc về kinh tế; 245 vụ việc vi phạm pháp luật về môi trường; phát hiện, bắt giữ 1.339 vụ, 2.746 đối tượng phạm tội về ma túy.

- Tình hình trật tự an toàn giao thông: xảy ra 803 vụ TNGT, làm chết 427 người, bị thương 551 người; so với cùng kỳ năm 2024 giảm 315 vụ, tăng 06 người chết, giảm 348 người bị thương.

- Tình hình cháy, nổ: xảy ra 165 vụ cháy, nổ, làm chết 02 người, bị thương 04 người; giảm 53 vụ = 24,3% so với cùng kỳ năm 2024, giảm 04 người chết,

tăng 03 người bị thương.

3.5.2. Quốc phòng, quân sự địa phương

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với Công an thành phố và các lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu đề xuất với thành phố biện pháp xử lý các tình huống không đề bị động, bất ngờ.

Làm tốt công tác quản lý vùng trời, độ cao tĩnh không; quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ trên địa bàn; hướng dẫn xây dựng văn kiện dài hạn của các cơ quan Đảng, Chính quyền thành phố trong tác chiến phòng thủ.

Tổ chức lực lượng, phương tiện tuần tra, kiểm soát quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền; duy trì giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng; tăng cường công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xua đuổi tàu Trung Quốc vi phạm vùng biển Việt Nam và tuyên truyền, vận động ngư dân không vi phạm khai thác IUU.

Duy trì tốt hoạt động Tổng đài 112 tiếp nhận, xử lý thông tin về thiên tai, dịch bệnh, thảm họa; điều động 58 cán bộ, chiến sĩ tham gia diễn tập phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn thành phố năm 2025 và 150 cán bộ, chiến sĩ tham gia thu dọn cây rừng đổ do bão số 3 năm 2024 trên địa bàn phường Đồ Sơn. Chuẩn bị, phục vụ Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam khảo sát xây dựng đề án nâng cấp Trạm tìm kiếm cứu nạn Bạch Long Vĩ thành Trung tâm tìm kiếm cứu nạn.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, triển khai kế hoạch và làm công tác chuẩn bị tổng kết công tác quốc phòng, quân sự địa phương, công tác biên phòng năm 2025; phục vụ Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam kiểm tra công tác quốc phòng, quân sự năm 2025 đạt kết quả tốt.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố quyết định giao chỉ tiêu tuyển quân năm 2026; hướng dẫn các xã, phường, đặc khu tổ chức khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự và tổ chức Hội nghị hiệp đồng giao, nhận quân với các đơn vị, hiệp đồng đón quân nhân xuất ngũ trở về địa phương.

Rà soát dự kiến nhân sự tham mưu cho thành phố cử cán bộ Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, đặc khu tham gia đào tạo đại học ngành quân sự cơ sở; phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế thành phố rà soát thành lập lực lượng Tự vệ trong các doanh nghiệp vốn đầu tư nước ngoài. Triển khai Quyết định của Bộ Quốc phòng công nhận 90 xã, phường, đặc khu trọng điểm về quốc phòng; tham mưu cử 30 vị chức sắc, chức việc các tôn giáo tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc

phòng, an ninh do Trung ương tổ chức.

Chỉ đạo cơ quan, đơn vị tổ chức huấn luyện cho các đối tượng; Trung đoàn BB50 diễn tập CH - CQ 1 bên 1 cấp trên bản đồ và ngoài thực địa, Tiểu đoàn T-TG34 diễn tập chiến thuật vòng tổng hợp bắn đạn hơi. Duy trì nền nếp phong trào bình dân học vụ số, tổ chức hội thi chuyên đổi số và tham gia hội thi cấp Quân khu đạt kết quả cao (xếp thứ Nhất).

Duy trì nghiêm kỷ luật, nền nếp chính quy và hoạt động công tác đảng, công tác chính trị; đẩy mạnh tuyên truyền các hoạt động của lực lượng vũ trang, hoạt động chào mừng kỷ niệm 79 năm Ngày thành lập lực lượng vũ trang thành phố; tuyên truyền vận động Nhân dân khu vực biên giới biển tham gia xây dựng củng cố thể trận biên phòng toàn dân; phối hợp với Báo và phát thanh truyền hình Hải Phòng tuyên truyền khám tuyển nghĩa vụ quân sự tại các xã, phường, đặc khu.

Đảng ủy quân sự thành phố thông qua kết quả đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên gắn với nhận xét cán bộ năm 2025; chỉ đạo các Đảng ủy cơ sở tổ chức Hội nghị ra nghị quyết lãnh đạo nhiệm vụ năm 2026. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị chế độ chính sách theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và rà soát, xác minh, bổ sung thông tin về Liệt sĩ.

Bảo đảm tốt công tác hậu cần, kỹ thuật cho các nhiệm vụ; tiến độ, chất lượng thi công xây dựng các công trình chiến đấu, công trình phòng thủ và kiểm tra, giám sát thi công xây dựng các công trình doanh trại. Phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế thành phố tổ chức khởi công xây dựng doanh trại và bến neo đậu tàu thuyền Hải đội dân quân thường trực, Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát số liệu kiểm kê đất quốc phòng, Sở Tài chính rà soát quy hoạch địa hình ưu tiên cho nhiệm vụ quốc phòng tổng hợp báo cáo Bộ Quốc phòng, Quân khu 3 theo quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Một số kết quả nổi bật

Trong tháng 11/2025, thành phố tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, cơ bản bám sát tiến độ mục tiêu tại kịch bản tăng trưởng và kịch bản giải ngân vốn đầu tư công. Tình hình an ninh, chính trị ổn định, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội; các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện.

(1) Tình hình kinh tế - xã hội của thành phố trong tháng 11 và 11 tháng đầu năm cơ bản ổn định, các ngành sản xuất duy trì tăng trưởng khá tốt. Có 07/09 chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tháng 11 dự kiến đạt và vượt kịch bản tăng trưởng, bao

gồm: Tổng thu ngân sách trên địa bàn; Kim ngạch xuất khẩu; Sản lượng hàng hóa thông qua cảng; Thu hút khách du lịch; Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia; Số doanh nghiệp đăng ký thành lập tăng mới; Số lượng căn nhà ở xã hội hoàn thành.

(2) Mô hình chính quyền địa phương 02 cấp của thành phố đi vào hoạt động hiệu quả, vận hành thuận lợi; cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ công chức, hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu trước mắt.

(3) Tích cực triển khai, hiện thực hóa Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. Thành lập Khu thương mại tự do thành phố, tạo tiền đề động lực tăng trưởng mới. Quyết liệt triển khai cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi; số lượng doanh nghiệp thành lập mới 11 tháng đầu năm tăng 3,2%, với số vốn đăng ký tăng 129,72% so với cùng kỳ năm trước.

(4) Quan tâm triển khai, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách về an sinh xã hội theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố. Tích cực triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW với nhiều hoạt động trao đổi, hợp tác trong lĩnh vực khoa học công nghệ, khuyến khích khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Tình hình an ninh chính trị, an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững, đảm bảo ổn định phục vụ các hoạt động văn hóa, chính trị quan trọng đã và đang diễn ra trong tháng 11.

2. Đánh giá việc thực hiện kịch bản tăng trưởng tháng 11 và 11 tháng đầu năm

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng đầu năm cơ bản bám sát kịch bản, cụ thể như sau:

- Có 07/09 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tháng 11 dự kiến đạt và vượt kịch bản tăng trưởng⁵³ (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

- Tình hình triển khai các công trình trọng điểm: Có 36/37 dự án dự kiến đảm bảo tiến độ kịch bản; có 01/37 dự án dự kiến không đảm bảo tiến độ kịch bản (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

- Tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh đẩy nhanh tiến độ và đưa vào hoạt động trong Quý IV năm 2025: Có 86/87 dự án dự kiến hoàn thành đúng tiến độ; 01/87 dự án dự kiến không hoàn thành đúng tiến độ (*chi tiết tại Phụ lục III kèm theo*).

⁵³ Bao gồm: (1) Tổng thu ngân sách trên địa bàn; (2) Kim ngạch xuất khẩu; (3) Sản lượng hàng hóa thông qua cảng; (4) Thu hút khách du lịch; (5) Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia; (6) Số doanh nghiệp đăng ký thành lập tăng mới; (7) Số lượng căn nhà ở xã hội hoàn thành.

- Tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các KCN, CCN: Cơ bản các dự án đều bám sát tiến độ đã đề ra, phân đầu hoàn thành mục tiêu về giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng. Trên cơ sở mục tiêu của Quý IV, có 44/44 dự án bám sát tiến độ, hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (*chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo*).

- Tình hình xử lý các dự án sản xuất kinh doanh ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp chậm tiến độ: Có 50/52 dự án dự kiến hoàn thành mục tiêu; có 02/52 dự án dự kiến không có khả năng hoàn thành mục tiêu (*chi tiết tại Phụ lục V kèm theo*).

Tình hình các dự án đầu tư công dự kiến hoàn thành GPMB trong năm 2025: Có 53/53 dự án hoàn thành GPMB đúng tiến độ của quý IV (*chi tiết tại Phụ lục VI kèm theo*).

- Tiến độ tính giá đất, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các dự án khu dân cư, khu đô thị: Đã hoàn thành thu tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước đối với 03 dự án (*chi tiết tại Phụ lục VII kèm theo*).

- Tình hình triển khai nhiệm vụ Quý IV của các Sở, ban, ngành cơ bản đảm bảo hoàn thành mục tiêu Quý IV (*chi tiết tại Phụ lục VIII kèm theo*).

3. Một số tồn tại và hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong tháng 11 và 11 tháng đầu năm vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- 02/09 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tháng 10 chưa đạt kịch bản tăng trưởng và cách khá xa so với mục tiêu cả năm, bao gồm: *Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)*; *Thu hút vốn đầu tư nước ngoài*.

+ Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 11 ước tăng 16,04%, không đạt kịch bản tháng 11 (20,6%). Tính chung 11 tháng đầu năm, chỉ số IIP tăng 15,22%, còn cách khá xa so với mục tiêu cả năm là 16,8%.

+ Thu hút vốn đầu tư nước ngoài tháng 11 khá thấp, ước đạt 230 triệu USD, không đạt kịch bản tháng 11 là 1.107 triệu USD. Tính chung 11 tháng đầu năm, thu hút FDI mới đạt 2.550 triệu USD, đạt 46,36% mục tiêu kịch bản cả năm (5.500 triệu USD).

4. Nguyên nhân

4.1. Nguyên nhân khách quan

- Tình hình kinh tế, chính trị thế giới tiếp tục có nhiều biến động phức tạp,

khó lường. Bắt đầu từ ngày 07/8/2025, Hoa Kỳ chính thức áp thuế đối ứng với mức thuế dao động từ 10% đến 41% lên hàng hóa nhập khẩu từ hầu hết đối tác thương mại vào Hoa Kỳ (đối với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam bị áp mức thuế 20% và mức thuế 40% cho hàng trung chuyển từ nước thứ ba qua Việt Nam). Gia tăng căng thẳng thương mại toàn cầu đã và đang khiến các Tập đoàn đa quốc gia phải thay đổi chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh, từ đó ảnh hưởng đáng kể đến dòng vốn đầu tư vào Việt Nam.

- Chỉ số IIP tháng 11 và 11 tháng đầu năm chưa đạt mục tiêu kích bản do một số nguyên nhân khách quan: Ảnh hưởng của chính sách thuế quan và nhu cầu thị trường sụt giảm khiến sản lượng sản xuất của nhiều mặt hàng trong tháng 11. Tình hình sản xuất công nghiệp trong tháng 11 có dấu hiệu chững lại do yếu tố mùa vụ của một số ngành.

4.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác tháo gỡ các khó khăn và vướng mắc về mặt pháp lý, đặc biệt là những vấn đề mới phát sinh, chưa được giải quyết kịp thời và đáp ứng đầy đủ nhu cầu thực tiễn. Trong một số trường hợp, còn tồn tại tư tưởng trông chờ, phụ thuộc, hoặc ngại đối mặt với những thách thức mới.

Việc phân cấp, phân quyền trong một số lĩnh vực còn gặp trở ngại về quy định thể chế, gây khó khăn cho quá trình triển khai và thực hiện. Trách nhiệm của người đứng đầu và người có thẩm quyền trong một số tình huống chưa được phát huy đúng mức.

Một số hệ thống thông tin điện tử hoạt động đôi lúc còn chưa ổn định. Một số lĩnh vực chuyên môn sâu, đặc thù hiện đang thiếu nhân lực, ảnh hưởng đến hiệu quả tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

Yếu tố tăng trưởng mới của ngành công nghiệp chưa có nhiều dư địa nên mức tăng trưởng chậm lại; có dự án sản xuất công nghiệp đã đi vào hoạt động trong quý III, nhưng sản lượng không cao, giá trị đóng góp không lớn.

IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THÁNG 12 NĂM 2025

1. Mục tiêu

1.1. Về phát triển kinh tế

Hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế Quý IV/2025 đạt 14,19%. Tập trung bám sát kích bản tăng trưởng 02 tháng cuối năm, trong đó: Phần đầu thu ngân sách nhà nước quý IV đạt 38.122,05 tỷ đồng (thu nội địa đạt 13.146,00 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 20.000,00 tỷ đồng); kim ngạch xuất

khẩu đạt 13,7 tỷ USD; chỉ số sản xuất công nghiệp đạt 20,5%.

Theo sát các nhà đầu tư chiến lược, tiềm năng, đặc biệt là các nhà đầu tư đã ký kết biên bản ghi nhớ tại Hội nghị thu hút đầu tư bên lề ABAC 3; quyết tâm hoàn thành mục tiêu thu hút đầu tư nước ngoài Quý IV là 3,32 tỷ USD.

1.2. Về an sinh xã hội, văn hóa thể thao, an ninh quốc phòng

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao gắn với các sự kiện chính trị, lễ kỷ niệm lớn của đất nước và địa phương. Tiếp tục triển khai hiệu quả, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

Tiếp tục tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Nhiệm vụ trọng tâm tháng 12 năm 2025

2.1. Nhiệm vụ chung

(1) Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết. Xây dựng, ban hành các kế hoạch công tác để nhanh chóng đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống.

(2) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Chính phủ về chính quyền địa phương 02 cấp. Đảm bảo bộ máy vận hành thông suốt, không gián đoạn, đặc biệt là hoạt động của các Trung tâm Phục vụ hành chính công. Triển khai có hiệu quả kế hoạch luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ, công chức, viên chức khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn thành phố.

(3) Tiếp tục tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch, Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết quan trọng được Bộ Chính trị ban hành.

(4) Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch kịch bản tăng trưởng kinh tế (GRDP)⁵⁴ và Kế hoạch kịch bản giải ngân vốn đầu tư công 2 tháng cuối năm⁵⁵. Kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý vướng mắc vượt thẩm quyền; đảm bảo bán sát, phân đấu hoàn thành mục tiêu kịch bản đề ra.

(5) Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 226/2025/QH15, đảm bảo các cơ chế, chính sách đặc thù được kịp thời cụ thể hóa, vận hành hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và trở thành lợi thế cạnh tranh ưu việt của thành phố.

⁵⁴ Kế hoạch số/KH-UBND ngày/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

⁵⁵ Kế hoạch số/KH-UBND ngày/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

(6) Theo dõi sát diễn biến, tình hình thiên tai, bão lụt để chủ động xử lý các tình huống phát sinh; triển khai các biện pháp ứng phó theo phương châm “bốn tại chỗ”.

(7) Chuẩn bị tốt nội dung các kỳ họp của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân thành phố, đảm bảo tiến độ, chất lượng.

(8) Xây dựng các chương trình, kế hoạch năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 của ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị theo quy định và theo yêu cầu công tác.

2.2. Một số nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ngành, địa phương

2.2.1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

(1) Tiếp tục chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tiến độ thu hoạch diện tích lúa Mùa còn lại; triển khai sản xuất cây vụ Đông đảm bảo phát huy lợi thế các loại cây trồng chủ lực của từng địa phương đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Thực hiện điều tra, theo dõi và hướng dẫn phòng trừ sinh vật gây hại trên cây trồng, đặc biệt tại các vùng sản xuất tập trung cây vụ Đông có sản phẩm nông sản xuất khẩu.

(2) Tăng cường chỉ đạo hướng dẫn các địa phương diệt chuột bảo vệ sản xuất; công tác quản lý giống cây trồng, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật phục vụ sản xuất trên địa bàn thành phố.

(3) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi; Tập trung tái đàn vật nuôi, đảm bảo phòng ngừa dịch bệnh; phát hiện sớm dịch bệnh và thực hiện các biện pháp phòng chống theo quy định nhằm không chế không để dịch lây lan ra diện rộng.

(4) Tiếp tục hướng dẫn chủ rừng xây dựng, triển khai phương án quản lý rừng bền vững; tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, động vật hoang dã, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn thành phố; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm Luật Lâm nghiệp.

(5) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đê điều, thủy lợi, tài nguyên nước và nước sạch nông thôn, trong đó: Tổ chức đánh giá hiện trạng công trình đê điều, thủy lợi trước mùa lũ bão; xây dựng phương án bảo vệ trọng điểm đê điều xung yếu cấp thành phố; phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai thành phố Hải Phòng; tiếp tục thực hiện các Đề án, kế hoạch, nhiệm vụ về quản lý tài nguyên nước và nước sạch nông thôn; tăng cường phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi trên địa bàn thành phố.

(6) Tiếp tục tham mưu, hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị quyết về Cơ chế chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung trên

địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030 theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, thông qua việc trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết.

(7) Theo dõi, đôn đốc các xã đẩy nhanh thực hiện các công trình nông thôn mới; tổ chức tập huấn, tuyên truyền cán bộ thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025; triển khai xây dựng dự thảo Đề án xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.

(8) Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn thành phố; phối hợp kiểm tra, xác minh xử lý tàu cá địa phương khác hoạt động trên vùng biển Hải Phòng, vi phạm các quy định chống khai thác IUU; rà soát các trường hợp tàu cá đã bán ngoài thành phố, chờ thanh lý, để đưa ra khỏi danh sách phù hợp; khai thác, sử dụng có hiệu quả Hệ thống giám sát hành trình tàu cá, quản lý chặt chẽ tàu cá hoạt động trên biển; giám sát sản lượng thủy sản bốc dỡ qua cảng theo quy định.

(9) Triển khai đề án xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng (nghiệm thu công tác đo đạc bản đồ - công đoạn nội nghiệp). Đề xuất thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2000 đối với phạm vi hành chính còn lại (xin ý kiến đồng ý chủ trương và hoàn thành lập, phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán).

2.2.2. Sở Công Thương

(1) Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp: Hướng dẫn, đôn đốc các chủ đầu tư đảm bảo tiến độ khởi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật của các CCN: An Thọ, Dũng Tiến – Giang Biên, An Phụ vào ngày 19/12/2025. Tiếp tục rà soát thống kê tình hình, thực trạng quản lý công nghiệp, nắm bắt số lượng doanh nghiệp công nghiệp theo các lĩnh vực. Tiếp tục triển khai thực hiện bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu thành phố Hải Phòng; Kế hoạch xét tặng “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ lần thứ 6 của thành phố.

(2) Đảm bảo cung cấp điện: Chỉ đạo Công ty Điện lực Hải Phòng và các đơn vị hoạt động điện lực đảm bảo cung ứng điện an toàn, ổn định cho các hoạt động kinh tế - xã hội của thành phố.

(3) Phát triển thị trường trong nước: Triển khai Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực thực phẩm thiết yếu các tháng cuối năm 2025 và Tết Nguyên Đán Bính Ngọ 2026 sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Tổ chức Chương trình Tháng khuyến mại Hải Phòng năm 2025 (đợt 2). Tiếp tục thông tin, vận động doanh nghiệp tham gia các sự kiện xúc tiến thương mại trên

địa bàn và toàn quốc.

(4) Thúc đẩy xuất khẩu: Thực hiện Kế hoạch Hội nhập quốc tế năm 2025 và Kế hoạch nâng cao chỉ số FTA Index. Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình, diễn đàn, triển lãm, hội nghị, tọa đàm trực tiếp và trực tuyến với các tỉnh, thành phố trong nước và quốc tế. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ.

(5) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các đối tượng vận chuyển, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, gian lận thương mại.

2.2.3. Sở Xây dựng

(1) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế thành phố 2025; triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 18/8/2025 thực hiện Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

(2) Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố và điều chỉnh các quy hoạch cấp dưới để thực hiện ngay các nhiệm vụ trọng tâm, dự án trọng điểm của thành phố và các địa phương. Tập trung thực hiện Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 25/8/2025 triển khai lập nhiệm vụ quy hoạch, Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng, tăng cường phối hợp liên ngành và ứng dụng công nghệ số trong việc lập mới Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng.

(3) Thực hiện tốt các Nghị quyết về phát triển Nhà ở xã hội; hoàn thành vượt mục tiêu đã được Thủ tướng Chính phủ giao hoàn thành 10.694 căn năm 2025 theo Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025. Rà soát quy hoạch, xây dựng các khu tái định cư phục vụ triển khai các dự án hạ tầng, phát triển đô thị. Bố trí, sắp xếp các hộ dân về các chung cư mới được xây dựng của thành phố.

(4) Tăng cường công tác quản lý nhà nước, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành: Về đầu tư xây dựng; quản lý hoạt động xây dựng; Tổ chức, quản lý vận hành lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị, giao thông đáp ứng tốt nhu cầu của người dân; Nghiên cứu, triển khai khắc phục, xử lý tình trạng ngập lụt, điểm đen về an toàn giao thông trên địa bàn thành phố; Công tác quản lý vận tải, phương tiện và người lái; Công tác quản lý đường thủy nội địa; Đẩy nhanh tiến độ thẩm định, thực hiện các dự án trọng tâm, trọng điểm của thành phố; công tác cấp đăng ký, đăng kiểm phương tiện xe cơ giới đường bộ; cấp chứng chỉ, chứng nhận điều khiển hoạt động phương tiện thủy nội địa thuộc thẩm quyền quản

lý. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động vận tải; từng bước hoàn thiện hệ thống vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

(5) Tập trung công tác chuyển đổi số ngành xây dựng, phát triển hoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy; Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính phân đầu xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp.

(6) Rà soát, đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND thành phố, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đồng bộ với việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2.2.4. Sở Tài chính

(1) Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng sau sắp xếp theo quy định.

(2) Tiếp tục thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư theo Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025 của thành phố.

(3) Theo dõi chặt chẽ tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công, tiến độ giải ngân hàng tháng, đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn để đảm bảo tỷ lệ giải ngân của thành phố luôn cao hơn mức trung bình cả nước, phân đầu đến 31/01/2026 giải ngân trên 100% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao.

(4) Tập trung đơn đốc, xử lý các dự án tồn đọng thuộc danh mục dự án cần giải quyết dứt điểm ngay trong năm 2025 nhằm khơi thông nguồn lực, chống thất thoát, lãng phí theo chỉ đạo tại Công điện số 112/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

(5) Tăng cường rà soát tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp FDI trên địa bàn thành phố, khơi thông dòng vốn của doanh nghiệp, đẩy nhanh tiến độ giải ngân. Kịp thời hướng dẫn, đồng hành cùng nhà đầu tư giải quyết các khó khăn, vướng mắc của dự án, góp phần ổn định sản xuất kinh doanh trong bối cảnh kinh tế, chính trị thế giới diễn biến phức tạp. Vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư tăng vốn đầu tư phục vụ đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu suất sản xuất kinh doanh.

2.2.5. Sở Khoa học và Công nghệ

(1) Tập trung triển khai thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW tại các Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, nhất là các nhiệm vụ, chỉ tiêu phải hoàn thành trong năm 2025.

(2) Hoàn thành tham mưu thành phố xây dựng các văn bản quy phạm pháp

luật quy định tại Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc thù liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

(3) Hoàn thành Dự án Triển khai nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2022 - 2025.

(4) Trình Ủy ban nhân dân thành phố: Kế hoạch triển khai Chương trình khoa học và công nghệ biển đến năm 2030; Kế hoạch phát triển hạ tầng số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 – 2030; Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực khoa học và công nghệ.

(5) Tiếp tục tổ chức các hội đồng tư vấn thuyết minh, hội đồng nghiệp thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; xây dựng Kế hoạch Khoa học, Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số năm 2026.

(6) Tiếp tục tổ chức triển khai Kế hoạch Triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(7) Hoàn thành xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất và chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025 - 2030.

(8) Tiếp tục ổn định tổ chức; hoàn thành tốt các nhiệm vụ liên quan đến cải cách hành chính, các chỉ số cải cách hành chính, chỉ số chuyển đổi số, chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương được giao.

(9) Hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

2.2.6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(1) Tiếp tục chỉ đạo toàn Ngành tổ chức triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, tập trung triển khai các nhiệm vụ giao ngành thực hiện trong Chương trình công tác năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố; các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố về chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2025; Chương trình hành động thực hiện chủ đề năm 2025 của thành phố và Chương trình công tác năm 2025 của Ngành.

(2) Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về công trợ kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023 - 2027 và Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về công trợ kinh phí trùng tu,

tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa xếp hạng cấp thành phố giai đoạn 2018 - 2025, phân kỳ năm 2025.

(3) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan, văn hóa, văn nghệ, trưng bày, triển lãm, chiếu phim, thể dục thể thao chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của thành phố và đất nước: Ngày Toàn quốc kháng chiến 19/12, 81 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam...

(4) Tiếp tục các nhiệm vụ triển khai các Đề án Nghệ thuật đường phố; Đề án tổ chức các hoạt động nghệ thuật trên địa bàn thành phố; các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật vào các ngày cuối tuần tại Nhà Kèn - Vườn hoa Nguyễn Du, thành phố Hải Phòng; các chương trình theo Kế hoạch Sáng đèn Nhà hát thành phố; Các chương trình văn hóa, nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn thành phố, biểu diễn phục vụ Nhân dân thành phố, công nhân lao động tại các khu công nghiệp.

(5) Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới trong gia đình; xây dựng tài liệu tuyên truyền về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình.

(6) Tiếp tục triển khai nhiệm vụ xây dựng Đề án “Xây dựng Hải Phòng trở thành Thành phố âm nhạc giai đoạn 2026 - 2030 tầm nhìn đến năm 2045.”; triển khai các nhiệm vụ phục vụ xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị UNESCO vinh danh Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm năm 2025.

(7) Xây dựng dự thảo, trình Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết về đặt, đổi tên đường, phố, công trình công cộng năm 2025; Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(8) Thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân thành phố về hỗ trợ kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích: Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 08/12/2007; Nghị quyết số 82/NQHĐND ngày 09/12/2022.

(9) Tổ chức Hội thảo khoa học quốc gia “Di sản văn học Nguyễn Bình Khiêm từ tầm nhìn hiện đại”; trưng bày chuyên đề “Hải Phòng miền di sản” hưởng ứng ngày Di sản văn hóa Việt Nam 23/11.

(10) Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch tổ chức Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn – Kiếp Bạc. Ban Quản lý Di tích Côn Sơn – Kiếp Bạc xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động khai xuân và công tác đón tết Nguyên Đán năm 2026 tại các di tích.

(11) Các nhà hát trực thuộc Sở tích cực tập luyện phục vụ Chương trình Chào năm mới 2026 tại Quảng trường Trung tâm Văn hóa Xứ Đông (Tết Dương lịch 31/12/2025).

(12) Tiếp tục triển khai các Đề án: xây dựng dự thảo Đề án hợp nhất Đoàn thể thao Hải Phòng tham dự Đại hội thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026; Đề án phát triển Bóng đá Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

(13) Tổng hợp ý kiến góp ý đối với: Dự thảo Quy chế quản lý hoạt động du lịch và phương tiện thủy nội địa phục vụ khách du lịch trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng; dự thảo Bộ tiêu chí Du lịch xanh của thành phố.

(14) Tổ chức nghiệm thu Hợp đồng hợp tác truyền thông với 34 cơ quan báo chí tuyên truyền, quảng bá về thành phố Hải Phòng năm 2025; Nghiệm thu sản phẩm đặt hàng sản xuất các chương trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của thành phố trên sóng phát thanh, truyền hình và mạng Internet năm 2025.

(15) Tổ chức Hội nghị tổng kết Cuộc thi Giải Báo chí “Vì một Hải Phòng phát triển lần thứ VII”.

(16) Tổ chức Cuộc thi “Tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước gắn với chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2025 trên hệ thống phát thanh xã, phường, đặc khu.

(17) Tiếp tục triển khai hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở; triển khai kết nối hệ thống thông tin nguồn cơ sở cấp tỉnh với hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở trung ương.

2.2.7. Sở Giáo dục và Đào tạo

(1) Tiếp tục triển khai các công tác chuyên môn, tập huấn bồi dưỡng đội ngũ giáo viên; chỉ đạo các nhà trường tiến hành kiểm tra đánh giá học kỳ I năm học 2025-2026 theo quy định.

(2) Tham mưu ban hành Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi; tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên giỏi trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế thành phố Hải Phòng.

(3) Tham mưu ban hành Nghị quyết quy định về mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2025-2026.

(4) Tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai Đề án phổ cập giáo dục mầm

non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

(5) Rà soát, đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị quyết số 14- NQ/TU, ngày 13/5/2024 về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.2.8. Sở Y tế

(1) Tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm phù hợp với tình hình dịch bệnh các bệnh lưu hành và bệnh truyền nhiễm mới nổi, công tác chuyên môn trong lĩnh vực Y tế dự phòng.

(2) Xây dựng và thực hiện Kế hoạch Tháng hành động phòng chống HIV/AIDS của CDC. Phối hợp cùng Khoa TTGDSK tổ chức mít tinh Ngày Thế giới PC AIDS.

(3) Thực hiện giám sát, hỗ trợ chuyên môn cho cơ sở y tế tuyến dưới về hoạt động CSSKBM - TE/ KHHGĐ. Tổ chức truyền thông: Chăm sóc SKSS cho giáo viên tại các trường học; Các biện pháp tránh thai, nuôi con bú và dinh dưỡng cho nữ công nhân lao động khu công nghiệp trên địa bàn thành phố.

(4) Xây dựng các kế hoạch: Đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đợt 2; Triển khai chiến dịch bổ sung vitamin A liều cao đợt 2; Triển khai cấp phát thuốc tẩy giun cho trẻ từ 2 tuổi đến dưới 6 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn thành phố.

(5) Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch Triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm an toàn thực phẩm năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Tiếp tục thực hiện hậu kiểm an toàn thực phẩm các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, bao bì chứa đựng thực phẩm, phụ gia thực phẩm thuộc diện đăng ký bản công bố, tự công bố thuộc lĩnh vực ngành Y tế quản lý.

(6) Tiếp tục tham mưu hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung, thay thế Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022; Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND trên địa bàn thành phố Hải Phòng mới. Tham mưu đề xuất điều chỉnh chỉ tiêu dân số theo Nghị quyết 21-NQ/TW giai đoạn 2026-2030; điều chỉnh chỉ tiêu trong Chương trình hành động vì trẻ em thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.

(7) Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các Kế hoạch năm 2025 về công tác Phòng, chống tệ nạn và Bảo trợ xã hội; triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đoàn tập trung người lang thang theo Kế hoạch.

(8) Tiếp tục rà soát các phiếu công bố mỹ phẩm đã được cấp số tiếp nhận và hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B. Ban hành văn bản về định chỉ lưu hành, thu hồi thuốc, mỹ phẩm theo các công văn chỉ đạo của Cục Quản lý Dược.

(9) Triển khai thực hiện Nghị quyết 57 theo Thông báo kết luận và văn bản đôn đốc của thành phố. Chuẩn bị xây dựng Kế hoạch xây dựng Đề án phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện giai đoạn 2026 – 2030 sau khi BHYT ban hành. Xây dựng Kế hoạch bảo đảm công tác y tế phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp.

2.2.9. Sở Nội vụ

(1) Thực hiện Kế hoạch số 188/KH-UBND và Kế hoạch số 189/KH-UBND theo các Quyết định số 1569/QĐ-TTg, Quyết định số 1589/QĐ-TTg về Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Tham mưu tổ chức triển khai Nghị quyết số 268/NQ-CP ngày 31/8/2025 của Chính phủ về tình hình triển khai thực hiện và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; theo dõi, báo cáo kết quả vận hành chính quyền 02 cấp. Thẩm định, trình danh sách người hoạt động không chuyên trách cấp xã nghỉ việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Xây dựng tiêu chí chấm điểm công tác dân vận và triển khai nhiệm vụ liên quan đến bầu cử Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

(2) Theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch CCHC năm 2025 gắn với duy trì, cải thiện 03 Chỉ số: PAR Index, SIPAS, PAPI; Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC và kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn thành phố năm 2025. Tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết đơn thư của công dân đúng thẩm quyền, đúng thời hạn theo quy định; đảm bảo công khai, dân chủ, khách quan trong giải quyết các vụ việc gắn với đẩy mạnh tuyên truyền, giải thích chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chủ động giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành; không để phát sinh các vụ việc phức tạp mới, không để hình thành các “điểm nóng” về đơn thư khiếu nại, tố cáo.

(3) Hoàn thiện phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước theo định hướng, gợi ý của Trung ương, báo cáo UBND thành phố. Tiếp tục thẩm định hồ sơ sắp xếp, kiện toàn các Ban chỉ đạo, tổ chức phối hợp liên ngành của các cơ quan, đơn vị. Tham mưu UBND thành phố xây dựng Kế hoạch giao biên chế công chức trong cơ quan hành chính, số lượng người làm việc theo hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2026. Tiếp tục thẩm định, hướng dẫn các hội, quỹ cấp tỉnh hoàn thiện hồ sơ hợp nhất, sáp nhập, đổi tên khi thực hiện mô

hình chính quyền địa phương 02 cấp; trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định phê duyệt hợp nhất, sáp nhập, đổi tên các hội, quỹ. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hội, tổ chức phi chính phủ.

(4) Tiếp tục tham mưu báo cáo Thường trực Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố triển khai điều động, biệt phái cán bộ, công chức, viên chức về cấp xã theo Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 12/8/2025 về việc luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ, công chức, viên chức khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Tiếp tục tham mưu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về các chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức công tác xa nhà.

(5) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Đề án tổng thể chỉnh lý, lưu trữ, số hóa tài liệu lưu trữ trên phạm vi toàn thành phố, giai đoạn tới năm 2030. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường quản lý công tác văn thư, lưu trữ trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Tổng hợp báo cáo kết quả số hóa tài liệu theo Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 18/6/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

(6) Tham mưu bổ nhiệm hòa giải viên lao động, trọng tài lao động; ban hành Quy chế quản lý hòa giải viên lao động; phân cấp cho Sở Nội vụ và Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn thành phố; ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động nước ngoài; quy chế giải quyết đình công. Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động; đa dạng hóa hoạt động của Sàn Giao dịch việc làm, chú trọng kết nối vùng; các phiên giao dịch online; giải quyết tốt chính sách bảo hiểm thất nghiệp; giám sát hoạt động cho vay vốn tạo việc làm; kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; điều tra các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng trên địa bàn thành phố. Thẩm định và giải quyết thủ tục hành chính về lao động, việc làm, an toàn lao động theo quy định.

(7) Tiếp tục thực hiện xác nhận, công nhận người có công với cách mạng 15 theo quy định; Tiếp tục tham mưu phối hợp với các đơn vị, địa phương thực hiện đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố triển khai tổ chức các hoạt động thăm tặng quà người có công trên địa bàn thành phố nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ - 2026 thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng; đồng thời, tham mưu tổ chức Đoàn lãnh đạo thành phố thăm và tặng quà người có công với cách mạng đảm bảo chu đáo, an toàn. Tham

muu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

2.2.10. Sở Ngoại vụ

(1) Tổ chức, hướng dẫn các đoàn công tác của thành phố tham dự các sự kiện quốc tế, kết hợp xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và tăng cường quan hệ hợp tác hữu nghị với các địa phương nước ngoài. Trong tháng 12, hướng dẫn thủ tục cho đoàn của của đồng chí Trưởng ban Ban Tổ chức Thành ủy tham gia Đoàn đi khảo sát của Ban Tổ chức Trung ương tại Trung Quốc.

(2) Chủ động đón tiếp và phối hợp tổ chức chương trình làm việc với các đoàn khách quốc tế, trọng thị, bảo đảm đạt được mục tiêu, nội dung trọng tâm của chuyến thăm, góp phần tăng cường quan hệ hợp tác, xúc tiến đầu tư và quảng bá hình ảnh thành phố. Tháng 12, đón tiếp đoàn của Tổ chức GPI dự Lễ khánh thành Trạm Y tế xã Nguyên Giáp số 3; Cục Cấp thoát nước thành phố Kitakyushu (Nhật Bản) tổ chức Chương trình giáo dục về môi trường cho học sinh Trường Tiểu học Ngô Gia Tự;...

(3) Tổ chức thực hiện hiệu quả các thỏa thuận hợp tác đã ký; đồng thời đẩy mạnh việc xúc tiến, ký kết mới các thỏa thuận hợp tác song phương và đa phương, trong đó ưu tiên mở rộng hợp tác về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số⁵⁶... Trong tháng 12, phối hợp với Đại sứ quán Singapore tổ chức khóa đào tạo về "Thành phố thông minh: Giải pháp Internet vạn vật, các chiến lược chuyển đổi Chính quyền điện tử" tại thành phố Hải Phòng.

(4) Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hóa thành phố Hải Phòng đến năm 2030 và Đề án liên kết với các đối tác quốc tế. Tổ chức đa dạng các sự kiện văn hóa quốc tế. Trong tháng 12, tổ chức liên hoan phim quốc tế Nhật Bản.

(5) Triển khai Chương trình tăng cường hợp tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2025: Tiếp tục triển khai các dự án viện trợ của các Tổ chức phi chính phủ nước ngoài, đạt mục tiêu duy trì giá trị vận động từ 4-5 triệu đô la/năm. Tiếp tục vận động 04 dự án do Tổ chức GPI (Hàn Quốc); Tổ chức Tzu Chi (Đài Loan, Trung Quốc); Tổ chức GIBTK (Hoa Kỳ) tài trợ.

(6) Tăng cường tình hữu nghị, hiểu biết và tin cậy lẫn nhau giữa nhân dân

⁵⁶ Đẩy mạnh thực hiện các thỏa thuận hợp tác với: Incheon (Hàn Quốc), Kitakyushu, Kagawa, Yokkaichi (Nhật Bản), Quảng Tây, Vân Nam (Trung Quốc),... Khai thác thế mạnh về khoa học công nghệ của các đối tác từ Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Singapore... Các đối tác của phía tỉnh Hải Dương (cũ) đã thiết lập quan hệ: Viêng Chăn (Lào), Suwon (Hàn Quốc), Kagoshima (Nhật Bản), Phật Sơn (Trung Quốc), Seine-Saint-Denis và thành phố Montreuil (Pháp); hiện đang xúc tiến hợp tác với tỉnh Holguin (Cuba).

thành phố Hải Phòng nói riêng với nhân dân các nước trên thế giới, tạo dựng môi trường quốc tế gắn kết, tạo dựng niềm tin với cộng đồng người nước ngoài tại thành phố: tổ chức Đoàn tình nguyện viên Nhật Bản tổ chức các hoạt động giao lưu với Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương...

2.2.11. Sở Tư pháp

(1) Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 12/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân trên địa bàn thành phố.

(2) Triển khai thực hiện Chương trình số 05-CTr/TU ngày 06/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(3) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo tình hình thực hiện Chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật trong năm 2025; Báo cáo việc thực hiện đánh giá tác động chính sách, đánh giá tác động thủ tục hành chính trong đề xuất chính sách, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

(4) Phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành trong việc thẩm định, hoàn thiện hồ sơ các Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2025.

(5) Tiếp tục tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố và tư vấn, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp trong việc áp dụng pháp luật; kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

(6) Tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố phổ biến, tuyên truyền các văn bản pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2026-2031.

(7) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg.

(8) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định việc hỗ trợ phí chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(9) Trình Ủy ban nhân dân thành phố phê chuẩn kết quả Đại hội Hội Công chứng viên thành phố nhiệm kỳ 2025-2030. Hướng dẫn, đôn đốc, giám sát Đoàn Luật sư thành phố tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030.

(10) Rà soát, hoàn thành các nhiệm vụ Chương trình công tác tư pháp năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

(11) Tiếp tục hoàn thành các nhiệm vụ trong công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo Kế hoạch số 3486/KH-STP ngày 28/9/2025 của Sở Tư pháp thực hiện Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 13/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2.2.12. Thuế thành phố

(1) Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Bộ Tài chính, Cục Thuế, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác thu NSNN. Phối hợp với các Sở, ban, ngành và cấp ủy địa phương trong nhiệm vụ thu ngân sách và nhiệm vụ công tác thuế.

(2) Quyết liệt triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, nhóm giải pháp và các khâu đột phá trong công tác thu ngân sách nhà nước và tất cả các mặt công tác như Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế, Kế khai thuế, Quản lý nợ thuế, Quản lý hộ kinh doanh, kiểm tra thuế nhằm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời tiền thuế vào ngân sách nhà nước, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, đảm bảo sự công bằng cho người nộp thuế, đặc biệt, thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong công tác quản lý thuế.

(3) Tiếp tục bám sát chỉ đạo của Thường trực Thành ủy tại Thông báo số 2257-TB/TU ngày 27/8/2024 về thu NSNN, phối hợp cùng các Sở, Ban, ngành đề nghị các Công ty, Tập đoàn không có trụ sở ở Hải Phòng khi thực hiện các Dự án tại Hải Phòng (đặc biệt là các dự án lớn, trọng điểm) phải thành lập pháp nhân mới: Công ty hoặc chi nhánh kế khai, hạch toán độc lập tại Hải Phòng nhằm tăng thu ngân sách nhà nước, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tăng cường các giải pháp quản lý, kiểm soát nguồn thu và mở rộng cơ sở thuế trên địa bàn.

(4) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến sâu rộng chính sách pháp luật thuế, đặc biệt các chính sách pháp luật thuế mới tới doanh nghiệp, người nộp thuế.

(5) Tăng cường quản lý thuế, chống thất thu ngân sách đối với hộ, cá nhân kinh doanh, đặc biệt là các hộ kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh online

trên nền tảng số, đối tượng kinh doanh không có địa điểm cố định, kinh doanh xuyên tỉnh/thành, xuyên biên giới... nhằm mở rộng cơ sở thu thuế, tránh bỏ sót đối tượng;; tích cực phối hợp với các sở, ngành địa phương trong việc triển khai Chỉ thị số 18/CT-TTg, ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu nhằm tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử.

(6) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra tại trụ sở Cơ quan thuế theo rủi ro; Phân tích hồ sơ khai thuế của người nộp thuế trước khi tiến hành kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế. Tiến hành kiểm tra các doanh nghiệp có dấu hiệu rủi ro cao, có dư địa khai thác tăng thu lớn theo chuyên đề như: Thương mại điện tử, giao dịch liên kết và chống chuyển giá, kinh doanh vận tải đường bộ, hoàn thuế...

(7) Tăng cường công tác quản lý nợ thuế, thực hiện các biện pháp quản lý nợ và cưỡng chế thu hồi nợ thuế theo đúng quy định đối với các trường hợp nợ quá hạn, các trường hợp đã hết thời gian gia hạn nhưng chưa nộp thuế, đặc biệt những doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, hạn chế thấp nhất nợ mới phát sinh.

2.2.13. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

(1) Tham mưu tổ chức đoàn xúc tiến đầu tư tại các thị trường trọng điểm: (Hoa Kỳ, châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore...), đặc biệt là đoàn xúc tiến đầu tư tại châu Âu do đồng chí Lê Tiến Châu, Bí thư Thành ủy Hải Phòng làm trưởng đoàn.

(2) Phân đầu đạt chỉ tiêu thu hút vốn đầu tư FDI trong KCN, KKT năm 2025.

(3) Tiếp tục tăng cường cải cách, giải quyết nhanh chóng, hiệu quả các thủ tục hành chính.

(4) Hoàn thiện, dự kiến trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Đồ án Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng trong tháng 11/2025.

(5) Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ triển khai các KCN mới (12 KCN với diện tích 3.011,53 ha), đặc biệt là 09 dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp dự kiến khởi công trong năm 2025, công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng và thu hút các nhà đầu tư thứ cấp.

(6) Triển khai nhiệm vụ xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư hạ tầng và các dự án động lực tại Khu Thương mại tự do Hải Phòng, phát huy hiệu quả, đồng bộ các cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư vào Khu Thương mại tự do.

2.2.14. Bảo hiểm xã hội thành phố

(1) Tiếp tục bám sát các đơn vị, doanh nghiệp; tăng cường đôn đốc các đơn vị trích nộp BHXH, BHYT, BHTN kịp thời, đầy đủ theo quy định, đảm bảo hoàn thành kế hoạch thu, giảm số tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN; Hoàn thành kiểm tra các đơn vị doanh nghiệp theo kế hoạch và tăng cường kiểm tra đột xuất với các đơn vị, doanh nghiệp chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN.

(2) Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của người lao động, chủ sử dụng lao động và nhân dân về chính sách BHXH, BHYT, BHTN. Tăng cường rà soát, khai thác, phát triển đơn vị và người tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

(3) Thực hiện tốt công tác xét duyệt, giải quyết, chi trả chế độ BHXH, BHTN đảm bảo đúng thủ tục, thời gian quy định, quyền lợi của người tham gia và thụ hưởng chính sách.

(4) Chủ động, phối hợp với Sở Y tế kiểm soát chi phí khám chữa bệnh BHYT tại các cơ sở khám chữa bệnh, thực hiện đồng bộ các giải pháp để vừa đảm bảo quyền lợi người tham gia, vừa kiểm soát sử dụng hiệu quả Quỹ BHYT.

(5) Tiếp tục rà soát, cải cách thủ tục hành chính; bảo đảm công tác tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN được triển khai thông suốt khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định về BHXH, BHYT, BHTN và trong quá trình tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; từ đó báo cáo, đề xuất BHXH Việt Nam để sửa đổi, bổ sung các quy trình nghiệp vụ.

(6) Phối hợp với các ngành có liên quan tăng cường chuyển đổi số, liên thông dữ liệu; đẩy mạnh giao dịch điện tử, tương tác đa phương tiện với người dân và doanh nghiệp. Tuyên truyền hướng dẫn người tham gia BHXH, BHYT, BHTN sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia và ngành BHXH. Tiếp tục tuyên truyền người tham gia BHXH, BHYT cài đặt và sử dụng phần mềm VssID.

2.2.15. Thanh tra thành phố

(1) Tiếp tục triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2025 (điều chỉnh); thanh tra chuyên đề theo Kế hoạch của Thanh tra Chính phủ (Kế hoạch số 1238/KH-TTTP ngày 25/6/2025 về thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước quản lý).

(2) Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra

nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.

(3) Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định, quy trình và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh.

(4) Tham mưu kiện toàn Tổ công tác và Tổ giúp việc thực hiện rà soát, giải quyết đối với các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Kế hoạch số 363/KH-TTTP, Kế hoạch số 1910/KH-TTTP, Kế hoạch 96/KH-TTTP.

(5) Thực hiện xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 (điều chỉnh); Hoàn thành việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2025.

(6) Tiếp tục tổng hợp, xử lý các đơn thư kiến nghị, phản ánh của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực qua đường dây nóng của Thanh tra thành phố.

(7) Tập trung thực hiện nhiệm vụ do UBND thành phố giao, nhất là các nhiệm vụ quá hạn, chậm và sắp hết hạn.

2.2.16. Công an thành phố

(1) Chủ động tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố các chủ trương, giải pháp quan trọng trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội gắn với phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài, giữ vững ổn định tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội.

(2) Bảo đảm giữ vững ổn định chính trị trong mọi tình huống. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, tập trung tham mưu, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện tranh chấp có liên quan đến lợi ích chính đáng của người dân. Tăng cường bảo đảm an ninh cơ sở, tập trung triển khai hiệu quả, thực chất công tác An ninh, Tổ An ninh cấp xã, duy trì hoạt động các Tổ công tác HP22.

(3) Tiếp tục chủ động thực hiện các biện pháp kéo giảm tội phạm về trật tự xã hội; nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Tham mưu Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung, điều chỉnh Đề án xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy.

(4) Tập trung giải quyết dứt điểm số lượng sát hạch, cấp đổi giấy phép lái xe còn tồn đọng; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông, đặc biệt là vi phạm về nồng độ cồn; kịp thời khắc phục các bất hợp lý về tổ chức giao thông, giải quyết các “điểm đen” về tai nạn giao thông.

2.2.17. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố

(1) Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; công tác tuần tra, kiểm soát quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Phối hợp với Công an thành phố và các lực lượng nắm tình hình địa bàn, khu vực biên giới biển; sẵn sàng lực lượng, phương tiện thực hiện phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự khi có tình huống xảy ra.

(2) Tiếp tục hướng dẫn các Sở, ban ngành xây dựng văn kiện dài hạn của các cơ quan Đảng, Chính quyền thành phố trong tác chiến phòng thủ và lập kế trận quân sự trong khu vực phòng thủ; chỉ đạo cơ quan, đơn vị huấn luyện cho các đối tượng theo kế hoạch; Trung đoàn BB50 tổ chức diễn tập Chỉ huy - Cơ quan 1 bên 1 cấp trên bản đồ và ngoài thực địa có một phần thực binh.

(3) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, triển khai kế hoạch và làm công tác chuẩn bị tổng kết công tác quốc phòng, quân sự địa phương, biên phòng năm 2025; đồng thời chỉ đạo cơ quan, đơn vị và hướng dẫn các xã, phường, đặc khu tổng kết theo đúng quy định.

(4) Hướng dẫn các xã, phường, đặc khu tổ chức khám tuyển sức khỏe công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự năm 2025; tiếp tục chuẩn bị phục vụ Bộ Quốc phòng kiểm tra công tác quốc phòng, quân sự ở bộ, ngành Trung ương, địa phương năm 2025; phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế thành phố khảo sát thành lập mới đơn vị Tự vệ trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

(5) Duy trì nghiêm kỷ luật, nền nếp chính quy và hoạt động công tác đảng, công tác chính trị; đẩy mạnh tuyên truyền các hoạt động của lực lượng vũ trang thành phố, hoạt động của lực lượng. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị chế độ chính sách theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và rà soát, xác minh, bổ sung thông tin về Liệt sĩ.

(6) Bảo đảm công tác hậu cần, kỹ thuật cho sẵn sàng chiến đấu và các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất theo quy định và tiến độ thi công xây dựng các công trình quốc phòng, công trình chiến đấu, doanh trại.

2.2.18. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 6

(1) Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng trên địa bàn. Trong đó, trọng tâm là tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp về điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động Ngân hàng theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; chủ động nắm bắt khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương và Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước các biện pháp quản lý, cơ chế chính sách phù hợp với

điều kiện thực tế nhằm đảm bảo hoạt động ngân hàng trên địa bàn phát triển, an toàn, hiệu quả, hỗ trợ tối đa cho sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế, xã hội.

(2) Tăng cường chỉ đạo các TCTD trên địa bàn: (i) Tăng trưởng tín dụng với cơ cấu hợp lý, ưu tiên các lĩnh vực tạo động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn ngân hàng, hạn chế tín dụng đen; (ii) Tích cực triển khai hiệu quả, thiết thực chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp; (iii) Quyết liệt đẩy mạnh triển khai Chương trình 120.000 tỷ đồng cho vay chủ đầu tư và người mua nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư (đến nay có 09 ngân hàng đăng ký tham gia Chương trình với tổng số tiền 145.000 tỷ đồng), chương trình tín dụng 100.000 tỷ đồng cho vay lĩnh vực lâm sản, thủy sản, chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ,...

(3) Tiếp tục chủ động thực hiện tốt công tác điều hòa, lưu thông tiền tệ, thu - chi, điều chuyển tiền, đảm bảo an toàn tài sản kho quỹ, cung ứng dịch vụ thanh toán, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, quản lý chặt chẽ hoạt động ngoại hối và hoạt động kinh doanh vàng trên địa bàn.

(4) Xây dựng, thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra các TCTD, đảm bảo có chất lượng, hiệu quả; giám sát chặt chẽ hoạt động của các TCTD, nhất là các TCTD yếu kém, tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động, qua đó kịp thời có văn bản cảnh báo, chấn chỉnh; Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo; Nâng cao tinh thần trách nhiệm, thường xuyên quán triệt, tự kiểm tra, rà soát việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ bí mật nhà nước, phòng chống rửa tiền, phòng, chống khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và công tác an toàn bảo mật, an ninh mạng. Tăng cường phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng, đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động ngân hàng, góp phần ổn định tiền tệ, tài chính.

(5) Đẩy mạnh chuyển đổi số và thanh toán không dùng tiền mặt; Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao hệ số tín nhiệm và niềm tin của người dân, doanh nghiệp vào cơ chế, chính sách và hoạt động của ngành ngân hàng.

(6) Kịp thời thông tin, truyền thông về các cơ chế, chính sách, giải pháp điều hành của NHNN, các vấn đề dư luận quan tâm liên quan đến tiền tệ và hoạt động ngân hàng, củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư vào chính sách kinh tế vĩ mô của Chính phủ và điều hành của NHNN.

2.2.19. Chi cục Hải quan khu vực III

(1) Tiếp tục triển khai các Kế hoạch cụ thể thực hiện các Chương trình, Kế hoạch công tác năm 2025 của Chi cục Hải quan khu vực III đảm bảo hiệu quả; tiếp tục triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp tạo thuận lợi thương mại, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, chống thất thu trong triển khai nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2025.

(2) Phối hợp với các đơn vị thuộc Cục Hải quan chuẩn bị các điều kiện cần thiết về nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho Đội thông quan tập trung, đảm bảo việc triển khai thí điểm hiệu quả, thuận lợi.

(3) Tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

(4) Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hải quan đảm bảo đúng quy định của pháp luật, quy trình nghiệp vụ; đổi mới phương pháp làm việc, sử dụng hệ thống camera giám sát, trang thiết bị kiểm tra, giám sát và kết hợp với các phương thức giám sát theo quy định tại Điều 38 Luật Hải quan.

(5) Bám sát Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi của Cục Hải quan, các văn bản chỉ đạo của Cục Hải quan, Kế hoạch của Chi cục, tận dụng mọi điều kiện đã có, động viên toàn thể cán bộ công chức phát huy khả năng sáng tạo để triển khai thực hiện hiệu quả, mang lại chuyển biến tích cực, có kết quả cụ thể các nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Tiếp tục nghiên cứu, bổ sung vào Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Chi cục, đảm bảo đổi mới toàn diện. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống CCES, camera giám sát, trang thiết bị kiểm tra thay thế tác nghiệp thủ công.

(6) Tập trung giải quyết thủ tục Hải quan, xử lý vướng mắc phát sinh cho doanh nghiệp trên tinh thần tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp và đảm bảo công tác quản lý nhà nước về hải quan; nghiêm cấm các hành vi đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm, gây khó khăn doanh nghiệp trong quá trình giải quyết thủ tục hải quan.

(7) Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, đặc biệt về chuyển đổi số và công nghệ mới.

(8) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao vai trò, trách nhiệm, tinh

thần đoàn kết nội bộ của lãnh đạo các cấp, đặc biệt là người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng tiêu cực, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật; chỉ đạo công chức, người lao động thực hiện đúng phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, địa bàn, đối tượng quản lý của Cơ quan Hải quan.

(9) Lãnh đạo Chi cục, Lãnh đạo các đơn vị chỉ đạo chặt chẽ công tác nghiệp vụ, tổng hợp thông tin, đưa ra cảnh báo tới các CBCC về các hành vi, thủ đoạn của các đối tượng vi phạm hoặc các rủi ro nghiệp vụ có thể phát sinh nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, ngăn ngừa sai sót nghiệp vụ, bảo vệ chính trị nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ chung của đơn vị, của Chi cục.

2.2.20. Kho bạc Nhà nước khu vực III

(1) Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Tài chính, Thành ủy, HĐND – Ủy ban nhân dân thành phố; hướng dẫn của KBNN và phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành thành phố để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

(2) Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thu, NHTM để tập trung nhanh các khoản thu; điều tiết kịp thời, chính xác và đúng quy định; cung cấp thông tin số liệu thu ngân sách, phục vụ công tác điều hành ngân sách các cấp.

(3) Kịp thời báo cáo tình hình giải ngân vốn đầu tư năm 2025 và năm 2024 kéo dài; đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

(4) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính; nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát chi và chất lượng phục vụ khách hàng trong giao dịch thanh toán của KBNN khu vực III.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng; nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng cuối năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng./.

Nơi nhận:

- VPCP;
- Bộ Tài chính;
- TTTU, TTHĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND cấp xã;
- Các Ban của Đảng, các đoàn thể;
- Các Ban của HĐND TP, VPĐDBQH&HĐND TP;
- CVP; các Phó CVP UBND TP;
- Lưu: VT, N.V.Kỳ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân

PHỤ LỤC I
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
THÁNG 11 NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số 436 /BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ báo cáo	KH năm 2025	Mục tiêu theo kịch bản tăng trưởng (Kế hoạch số 279/KH-UBND)		Kết quả thực hiện kỳ báo cáo	
1	Tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	Tháng, quý, năm	16,80	20,60	20,50	15,18	Không đạt
2	Thu ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	Tháng, quý, năm	165.011,59	11.355,28	38.122,05	16.138,43	Vượt
	+ Thu nội địa	Tỷ đồng		83.000,00	4.300,00	13.146,00	6.612,76	Vượt
	+ Thu xuất nhập khẩu	Tỷ đồng		75.040,00	6.640,00	20.000,00	7.050,00	Vượt
4	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	Quý, năm	320.850,0		95.673,40		
3	Kim ngạch xuất khẩu	Tỷ USD	Quý, năm	49,7	4,6	13,7	4,6	Đạt
4	Sản lượng hàng hóa thông qua cảng	Triệu tấn	Tháng	213	24,8	73,43	24,891	Đạt
5	Thu hút khách du lịch	Triệu lượt người	Tháng	14,43	0,91	2,65	0,913	Đạt
9	Tỷ trọng năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng trưởng	%	Năm	50,00				
10	Tỷ lệ số xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu (tính trên các xã sau sắp xếp đơn vị hành chính)	%	Năm	35,80				
11	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	Năm	< 2,5				
8	Số lao động được giải quyết việc làm	Lượt người	Quý, năm	98.500	-	24.600		

9	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng/chứng chỉ	%	Quý, năm	36,50	-	36,50		
14	Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025)	%	Năm	0,20				
15	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	Năm	95,00				
16	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội	%	Năm	55,00				
6	Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%	Năm	77,50	77,48	77,50	77,48	Đạt
18	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật	%	Năm	32				
7	Thu hút vốn đầu tư nước ngoài	Triệu USD	Tháng, quý, năm	5.500	1.107	3.320	230	Không đạt
8	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập tăng mới	Doanh nghiệp	Tháng, quý, năm	khoảng 6.090	465	1.365	595	Vượt
9	Số lượng căn nhà ở xã hội hoàn thành	Căn	Tháng, quý, năm	10.694	500	3.989	500	Đạt

PHỤ LỤC II
DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN MỘT SỐ CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM, DỰ ÁN QUAN TRỌNG
*(Kèm theo Báo cáo số **436** /BC-UBND ngày **01** tháng **12** năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Số dự án	STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư		Địa điểm	Mục tiêu đến hết Quý IV		Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo tháng 11/2025	Dự bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
			ĐVT: Tỷ đồng	ĐVT: Triệu USD		Theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Theo Kế hoạch số 279/KH-UBND			
37		Tổng số (38 dự án)	24.591,7	0,0						
26	I	Dự án khởi công năm 2025 (26 dự án)	11.242,3	0,0						
15	I.1	Dự án sử dụng ngân sách thành phố (14 dự án)	10.947,0	0,0						
1	1	Đầu tư xây dựng tuyến đường và cầu Ván kết nối Quốc lộ 37, thành phố Chí Linh với đường dẫn cầu Triều, thị xã Kinh Môn	1.296,2		Phường Lê Đại Hành và xã Nam An Phụ	Thi công xây dựng (34%)	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng (31%)	Hoàn thành	
1	2	Đầu tư xây dựng nút giao liên thông kết nối Quốc lộ 17B với Quốc lộ 5, đường sắt Hà Nội - Hải Phòng, tỉnh Hải Dương	1.867,0		Xã Phú Thái	Thi công xây dựng (90%)	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng (65%)	Hoàn thành	
1	3	Đầu tư xây dựng tuyến đường tỉnh 396 kéo dài (đoạn nối từ đường tỉnh 391 đến đường tỉnh 390)	846,4		Xã Hà Đông, xã Lạc Phượng và xã Chí Minh	Thi công xây dựng (34%)	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng (35%)	Hoàn thành	
1	4	Đầu tư xây dựng cầu Tân An và đường dẫn nối Quốc lộ 18, thành phố Chí Linh	600,0		Phường Chu Văn An	Thi công xây dựng (65%)	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng (50%)	Hoàn thành	
1	5	Đầu tư xây dựng đường tỉnh 394B, tỉnh Hải Dương (đoạn nối từ đường tỉnh 395 đến trục Bắc - Nam, huyện Thanh Miện)	1.208,4		Xã Kê Sắt, Bình Giang, Đường An, Nguyễn Lương Bằng, Hồng Thượng	Thi công xây dựng (45%)	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng (20%)	Hoàn thành	
1	6	Đầu tư xây dựng Chung cư Tà Quang Bửu	329,5		Phường Thành Đông	Thi công xây dựng (95%)	Không điều chỉnh	Thi công 85%	Hoàn thành	
1	7	Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Quốc lộ 17B (tỉnh Hải Dương) với đường tỉnh 352 (thành phố Hải Phòng) đoạn từ Quốc lộ 17B đến đê sông Kinh Thầy, thị xã Kinh Môn	785,1		Phường Kinh Môn và phường Nguyễn Đại Nãng	Thi công xây dựng (12%)	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng (7%)	Hoàn thành	
1	8	Xây dựng Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao thuộc Khu Liên hợp Văn hóa thể thao tỉnh	790,0		Phường Thạch Khôi	Chuẩn bị đầu tư (Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; tổ chức lập và trình thẩm định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án)	Không điều chỉnh	- Hiện tại UBND Thạch Khôi đang thẩm định, phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết 1/500	Hoàn thành	
1	9	Xây dựng Đền thờ liệt sĩ và công viên văn hóa tỉnh Hải Dương	200,0		Phường Tân Hưng	Khởi công các hạng mục còn lại của dự án. Thi công hoàn thành 100% gói san lấp. Thi công 20% gói thi công xây dựng	Thi công 90% gói san lấp. Ký hợp đồng, tạm ứng hợp đồng. Khởi công xây dựng các hạng mục còn lại	Thi công hoàn thành 70% khối lượng phần san lấp	Hoàn thành	

Số dự án	STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư		Địa điểm	Mục tiêu đến hết Quý IV		Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo tháng 11/2025	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
			ĐVT: Tỷ đồng	ĐVT: Triệu USD		Theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Theo Kế hoạch số 279/KH-UBND			
1	10	Đầu tư xây dựng đường vành đai I thành phố Hải Dương, đoạn từ đường 62m (Đại lộ Võ Nguyên Giáp) đến Khu công nghiệp Đại An mở rộng	436,3		Phường Thạch Khôi, xã Yết Kiêu	Thực hiện 40%	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng (10%)	Hoàn thành	
1	11	Xây dựng cầu vượt sông Thái Bình và đường dẫn thuộc tuyến đường vành đai I thành phố Hải Dương, đoạn từ đường tỉnh 391 đến đường tỉnh 390C	1228,2		Phường Tân Hưng và phường Nam Đồng	Thi công 5%	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng (2%)	Hoàn thành	
1	12	Đầu tư xây dựng mở rộng đường Nguyễn Trãi và GPMB khu đô thị trung tâm thành phố - Khu vực 1 (Diamond Land) để thực hiện Dự án Khu đô thị, thương mại, hỗn hợp trung tâm thành phố Hải Dương (Khu vực Nhà máy Xay, nhà máy bơm)	643,2		Phường Hải Dương	Hoàn thành GPMB	Hoàn thành kiểm đếm, kiểm kê tài sản (giai đoạn 1)	Đã tiến hành kiểm kê các hạng TSVKT của Công ty Bơm Ebara, Bơm Hải Dương. Đang hoàn thiện bản vẽ và lập dự toán	Hoàn thành	
1	13	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sau các bến cảng số 3 đến số 6, khu bến cảng Lạch Huyện	716,5		Đặc khu Cát Hải	Thi công đạt khoảng 30%	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng đạt 16%	Hoàn thành	
1	14	Dự án đầu tư xây dựng tu bổ, tôn tạo quần thể di tích Bến K15, quận Đồ Sơn, Hải Phòng	234,5		Phường Đồ Sơn	Thi công xây dựng đạt 90%	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng đạt 80%	Hoàn thành	
1	15	Dự án xây dựng doanh trại và nơi neo đậu, tránh trú cho các tàu thuyền thuộc Hải đội dân quân thường trực	295,3		Đặc khu Cát Hải	- Lựa chọn nhà thầu thi công, triển khai thi công công trình; - Khởi công quý IV	Không điều chỉnh	Đang triển khai	Hoàn thành	
11	12	Dự án ngoài ngân sách (11 dự án)								
1	1	Đầu tư xây dựng Trung tâm Thương mại Thành phố Hải Dương (Siêu thị AEON)	1.198,6	46,1	Phường Thạch Khôi	Thi công xây dựng (60%)	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng (41,9%)	Hoàn thành	
1	2	Khu đô thị, thương mại, hỗn hợp trung tâm thành phố Hải Dương (Khu vực Nhà máy Sứ)	2.799,1		Phường Lê Thanh Nghị	Thi công xây dựng (10%)	Không điều chỉnh	Hoàn thành nghĩa vụ tài chính với nhà nước và hoàn thiện các thủ tục đất đai	Hoàn thành	
1	3	Đầu tư xây dựng Khu đô thị, trung tâm thương mại phía Đông Đại lộ Võ Nguyên Giáp	Chưa có QĐ chủ trương đầu tư		Phường Thạch Khôi	Hoàn thành việc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Không điều chỉnh	Sở Tài chính đã có báo cáo gửi UBND thành phố nhưng chưa được phê duyệt	Hoàn thành	
1	4	Khu đô thị mới và sân Gôn Liên Hồng (Nam cầu Lộ Cương)	11.035,5		Phường Thạch Khôi	GPMB (20%)	Không điều chỉnh	nhà đầu tư đang thực hiện ký kết hợp đồng	Hoàn thành	
1	5	Xây dựng Cảng Logistics Hồng Phúc, Ninh Giang	1.496,5		Xã Khúc Thừa Dụ	Thi công xây dựng (10%)	Hoàn thiện thủ tục về đất đai, môi trường, PCCC	Đã giải phóng mặt bằng giai đoạn 2 khoảng 6ha/16ha; trình UBND xã Khúc Thừa Dụ phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Hoàn thành	

Số dự án	STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư		Địa điểm	Mục tiêu đến hết Quý IV		Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo tháng 11/2025	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
			ĐVT: Tỷ đồng	ĐVT: Triệu USD		Theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Theo Kế hoạch số 279/KH-UBND			
1	6	Xây dựng Cảng Logistics Minh Hòa, Kinh Môn	1.687,4		Phường Nguyễn Đại Nãng	GPMB (80%); thi công xây dựng (20%)	GPMB (70%); thi công xây dựng (5%)	NGT đã được quyết định giao đất với phần đất đã GPMB. Dự kiến Khởi công 19/12	Hoàn thành	
1	7	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2 Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	2.405,4		Phường Hải An	GPMB (40%) Thi công xây dựng (15%)	GPMB (70%)	Dự án đã khởi công và đầu tư xây dựng trên 3ha/13,1ha	Hoàn thành	
1	8	Dự án xây dựng Khu đô thị mới tại khu vực quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy	23.218,0		Phường Dương Kinh, xã Kiến Minh	GPMB (100%) Thi công xây dựng (hạ tầng: 100%)	Không điều chỉnh		Hoàn thành	
1	9	Hai Phong Sakura Golf Club	2.271,4	96,3	Xã An Trường, xã An Lão	San lấp (50%)	Không điều chỉnh	San lấp 30% (phần diện tích được giao)	Không hoàn thành	Phần san lấp tiếp theo sẽ được thực hiện sau khi hoàn thành hạng mục đào hồ từ cốt (cos) hiện hữu xuống sâu và kê bờ hai bên cao lên (tránh không phải lập lại việc san lấp hai lần). Dự kiến tháng 12/2025 hoàn thành 100% việc đào 07 hồ thuộc sân golf
1	10	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp 75 tầng tại lô I.14/CTHH-01 thuộc Khu đô thị mới Bắc sông cầu tại xã Tân Dương và xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên	7.515,3		Phường Thủy Nguyên	Khởi công	Không điều chỉnh		Hoàn thành	
1	11	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tiên Thanh	4.597,0		Xã Tiên Lãng, Xã Tân Minh	Thi công xây dựng (25%)	Thi công xây dựng (10%)	GPMB 29% - Đã hoàn thành công tác kéo điện tạm phục vụ nhu cầu thi công một số hạng mục - San nền: Đã thực hiện triển khai san lấp mặt bằng khoảng 2,5ha, đang tiếp tục lựa chọn các đơn vị cung cấp vật liệu và nhà thầu để tổ chức thành nhiều mũi thi công đẩy nhanh tiến độ. - Các hạng mục khác: Đang tiến hành lựa chọn các đơn vị nhà thầu	Hoàn thành	
6	II	Dự án đang triển khai và chuyển tiếp từ năm 2024 sang năm 2025 (06 dự án)	5.980,0	0						
3	II.1	Dự án sử dụng vốn ngân sách (03 dự án)	14.639,0	0						
1	1	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận	DA thành phần 1: 4.416,240 DA thành phần 2: 1.819,354		Phường Ngô Quyền và Phường Thủy Nguyên	Thi công xây dựng (đạt 32%)	Không điều chỉnh	Đến nay sau gần 11/36 tháng thi công đã thực hiện KLHT khoảng 1362,3/3.802 tỷ đồng (~35,83%) đối với 2 gói thầu xây lắp	Hoàn thành	

Số dự án	STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư		Địa điểm	Mức tiến đến hết Quý IV		Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo tháng 11/2025	Dự bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
			DVT: Tỷ đồng	DVT: Triệu USD		Theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Theo Kế hoạch số 279/KH-UBND			
1	2	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo	1.383,0		Xã Tiên Lãng và Xã Vĩnh Thuận	Thi công xây dựng (đạt 74,74%)	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng (đạt 75%)	Hoàn thành	
1	3	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường vành đai 2 đoạn tuyến Tân Vũ - Hưng Đạo - đường Bùi Viện	7.020,4		Phường Dương Kinh Phường Hải An	Thi công xây dựng (đạt 16%)	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng (đạt 19%)	Hoàn thành	
3	II.2	Dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách (03 dự án)	10.454,4	0						
1	1	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	725,0		Phường Hải An	Thi công xây dựng (80%)	GPMB (100%)	GPMB (80%) ĐTXD (50%)	Hoàn thành	Vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất khoảng 20.404,1 m ² (18.903,9 m ² đất do Cty CP Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp quản lý; 1.500,2 m ² đất tại khu vực Lũ đoàn 602 - Quân chủng Hải quân quản lý) - Đối với diện tích đất do Cty CP Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp quản lý: Cty đã cho 24 hộ dân thuê lại để sản xuất (07 hộ đồng ý nhận tiền và bàn giao đất; 17 hộ không đồng ý và kiện ra tòa do phương án bồi thường chưa thỏa đáng) - Đối với diện tích đất do Lũ đoàn 602 - Quân chủng Hải quân quản lý: Chưa nhận tiền bồi thường và đi dời bàn giao một bằng do chưa hồ sơ được mặt bằng bên Dự án đầu tư công tại quận Dương Kinh cũ.
1	2	Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Trảng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (khoảng 30ha)	5.834,1		Phường Hải An	Thi công xây dựng (50%)	Không điều chỉnh	Giải phóng mặt bằng 99% (còn lại 0,21 ha) Chủ đầu tư đã thi công 50% khối lượng HTKT; đang tổ chức thi công phần thô 21/27 tòa chung cư nhà ở xã hội (đạt 15% khối lượng)	Hoàn thành	

Số dự án	STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư		Địa điểm	Mục tiêu đến hết Quý IV		Kết quả thực hiện đến hết kỳ báo cáo tháng 11/2025	Dự bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
			DVT: Tỷ đồng	DVT: Triệu USD		Theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Theo Kế hoạch số 279/KH-UBND			
1	3	Dự án xây dựng Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, thành phố Hải Phòng (khoảng 25ha)	3.895,3		Phường Hải An	Thi công xây dựng (6,5%)	Không điều chỉnh	GPMB 100% Chủ đầu tư đã tổ chức khởi công ngày 11/5/2024. Hiện nay đang chuẩn bị công tác san lấp mặt bằng, thi công HTKT của dự án	Hoàn thành	
5	III	Dự án khánh thành năm 2025 (05 dự án)	63.740,8	2.551,0						
2	III.1	Dự án sử dụng ngân sách thành phố (02 dự án)	2.431,8	0						
1	1	Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352	1.334,9		Xã Việt Khê, phường Lê Ích Mộc, phường Thiên Hương và địa bàn tỉnh Quảng Ninh	Hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng đạt 95%. Đã thông xe khai thác tạm	Hoàn thành	Kiểm năng hoàn thành kế hoạch đề ra phụ thuộc nhiều vào tiến độ thực hiện công tác di dời, hoàn trả đường ống xăng dầu của Ban QLDA khu vực Thủy Nguyên, đề nghị chính quyền địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác di dời, hoàn trả đường ống xăng dầu để dự án hoàn thành thi công phần đường dẫn đầu cầu còn lại phía Hải Phòng
1	2	Dự án đầu tư xây dựng cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn	760,6		Xã Phú Dục - Hưng Yên, Xã Vĩnh Hải - Hải Phòng	Hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng	Không điều chỉnh	Thi công xây dựng đạt 100%. Đang hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu hoàn thành công trình.	Hoàn thành	
3	III.2	Dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách (03 dự án)	61.309,0	2.551,0						
1	1	Dự án nhà máy LG Innotek (dự án phần mở rộng tại Lô I-3)	47.122,0	2.051,0	KKT Đình Vũ - Cát Hải	Đạt 100%	Không điều chỉnh	Phần xây dựng đã đi vào hoàn công, dự kiến hoàn thành năm 2026	Hoàn thành	
1	2	Nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao Ecovance	11.887,0	500,0	KKT Đình Vũ - Cát Hải	Đạt 100%	Không điều chỉnh	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
1	3	Công trình cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu (thuộc Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên, thành phố Hải Phòng)	2.300 (TMĐT DA 38.7321 tỷ đồng)		Phường Ngô Quyền, Phường Thủy Nguyên	Đạt 100%	Không điều chỉnh		Hoàn thành	

PHỤ LỤC III
CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT, KINH DOANH ĐÁY NHANH TIẾN ĐỘ VÀ ĐƯA VÀO HOẠT ĐỘNG QUÝ IV NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số 436 /BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án			Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
		Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh lần này	Thực hiện đến hết tháng 11			
	Tổng số (87 dự án)	1.575,95	1.744,12								
A	Các dự án trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp (58 dự án)	1.559,02	1.744,12								
A.I	Các dự án sản xuất công nghiệp (48 dự án)	1.456,06	1.491,90								
1	Nhà máy sản xuất thiết bị gia dụng thông minh Troika		5,00	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
2	Nhà máy sản xuất các thiết bị y tế Conrui		2,00	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
3	Dự án dây chuyền sản xuất mới của Ducar VN		15,00	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Giai đoạn 4
4	Dự án mới của Công ty trách nhiệm hữu hạn năng lượng thông minh Lithium Việt Nam		15,00	2025	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
5	Dự án Ren's Industry (Viet Nam) Co.,Ltd		3,50	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (72%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
6	Dự án Công ty TNHH Yi Fan Industry (Việt Nam)		3,20	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (80%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
7	Dự án sản xuất Công ty TNHH Hang Lei Ching Việt Nam		3,50	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (72%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Quý IV/2024 khởi công
8	Dự án sản xuất Xinhongfar Holdings Limited		3,20	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (66%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Quý IV/2024 khởi công
9	Dự án sản xuất Công ty TNHH Kenvox (Việt Nam)		4,50	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (73%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Quý IV/2024 khởi công
10	Công ty TNHH kỹ thuật Phương Đông Châu Á Thái Bình Dương		8,00	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (65%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Quý IV/2024 khởi công

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án			Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
		Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh lần này	Thực hiện đến hết tháng 11			
11	Dự án công nghiệp Weiyu		3,00	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
12	Nhà máy sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí chính xác	170,00	0,00	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (72%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Giai đoạn 1
13	Nhà máy sản xuất thức ăn thủy sản		35,00	2024	Quý III/2025	-	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
14	Công ty TNHH Risound Electronics Việt Nam		1,50	2024	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Khởi công giai đoạn 1 quý I/2024
15	PVC Wear Layer		10,00	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (75%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
16	Công ty TNHH Sable Electronics (Việt Nam)		7,00	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Khởi công Quý IV/2024
17	Dự án Công ty TNHH công nghệ điện tử Kwong Kei Tat Việt Nam		5,05	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Hoàn thành giai đoạn 2
18	Dự án Công ty TNHH điện Pony Việt Nam		0,50	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
19	Dự án Công ty TNHH Cygy Technology Việt Nam		1,00	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
20	Dự án sản xuất nam châm Ferrite Công ty TNHH Hengdian Group Dmegc Magnetics (Việt Nam) tại tỉnh Hải Dương, Việt Nam		15,13	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	Khởi công GĐ2 tháng 4/2025 ĐTXD (75%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Khởi công GĐ2 tháng 4/2025
21	Nhà máy điện tử Sumida Việt Nam		15,00	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (90%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Khởi công Quý III/2024
22	Nhà máy Credible		20,00	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (77%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Khởi công Quý III/2024
26	Dự án Công ty TNHH sản xuất công nghệ Biel Crystal		260,00	2024	Quý III/2025	-		ĐTXD (100%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Đã hoàn thành từ Quý III, đưa ra khỏi kịch bản Quý IV

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án			Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
		Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh lần này	Thực hiện đến hết tháng 11			
27	Công ty TNHH sản xuất ATR (Việt Nam)		21,00	2024	Quý III/2025	-		ĐTXD (100%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Đã hoàn thành từ Quý III, đưa ra khỏi kịch bản Quý IV
28	Công ty TNHH điện tử Gushine (Việt Nam)		8,00	2024	Quý III/2025	-		ĐTXD (100%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Đã hoàn thành từ Quý III, đưa ra khỏi kịch bản Quý IV
29	Công ty TNHH công nghệ công nghiệp Qizhen (Việt Nam)		5,20	2024	Quý III/2025	-		ĐTXD (100%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Đã hoàn thành từ Quý III, đưa ra khỏi kịch bản Quý IV
23	Dự án Công ty TNHH quốc tế Bảo Lập (Việt Nam)		5,00	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (80%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
24	Công ty TNHH kỹ thuật Shiu Li Việt Nam - Phúc Điền		6,00	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (72%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Khởi công Quý IV/2024
25	Nhà máy thiết bị hàng hải và cơ khí	115,00		2025	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (78%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	Giai đoạn I
26	Nhà máy sản xuất Cutabove Việt Nam		15	2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (78%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
27	Nhà máy Shilla Corporation Vietnam		52,4	2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
28	Dự án đầu tư XIONGTAI Việt Nam		3	2024	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
29	Dự án Công ty TNHH Kỹ thuật công nghiệp Thân hoa Hải Phòng		3	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
30	Dự án sản xuất cung ứng thiết bị linh kiện điện tử		1,2	2024	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
31	Vid Chemical Blending	115		2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
32	Dự án phát triển Bestellar		2,5	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện QPMP hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng dự án (hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án)			Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
		Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh lần này	Thực hiện đến hết tháng 11			
33	Hing Tat (VN) Limited		2	2025	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
34	Dự án Công ty TNHH Thực nghiệp Thắc Thành		4,015	2025	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
35	Công ty TNHH Injection Precision Technology (Việt Nam)		1,5	2025	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
36	Dự án Công ty TNHH Phụ tùng ô tô LT		4	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
37	Dự án Revotool Việt Nam		20	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (40%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
38	Dự án Công ty TNHH In Everdeco Việt Nam		1,64	2025	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
39	Dự án Công ty TNHH Komasec Việt Nam		2,5	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
40	Công ty TNHH Sản xuất Điện khí A Better (Việt Nam)		1,5	2025	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
41	Dự án của Công ty TNHH Vietnam United tại Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền		20	2025	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
42	Dự án Điện tử Vanson		2	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án			Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
		Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Tỷ USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh lần này	Thực hiện đến hết tháng 11			
43	Dự án Sản xuất Yuejia		1,2	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
44	Dự án Sản xuất Summit Việt Nam		1	2025	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
45	Công ty TNHH Thương mại & Công nghiệp Quốc tế Phòng Doanh Gia Kỳ		1,8	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
46	Công ty TNHH Công nghệ Quang điện Xinhao Việt Nam (Miền Bắc Việt Nam)		2,78	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
47	Dự án Sản xuất Thiết bị điện tử, Linh kiện điện tử, Hệ cấp nguồn		8,5	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
48	Dự án Công ty TNHH OptoLink Raylink Technology		5	2025	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
A. II	Các dự án thuộc ngành lĩnh vực khác (10 dự án)	1.140,09	252,22					0			
1	Dự án phát triển công nghiệp Tây Hải Lô CN11		41,812	2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (78%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
2	Dự án đầu tư kinh doanh nhà kho - xưởng và văn phòng cho thuê Holi	102,97	-	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (82%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
3	Dự án Khai Minh Green	20		2025	Quý III/2025	ĐTXD (100%)	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Dự án thuê nhà xưởng, chỉ cải tạo và đi vào hoạt động	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
4	Dịch vụ hạ tầng SEMBCORP Thủy Nguyên		14,21	2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (87%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
5	Dự án phát triển công nghiệp Tây Nam Á	777,12		2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (86%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
6	Trung tâm thương mại dịch vụ công ty CCTV Nam Định Vũ		10	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (87%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án			Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
		Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh lần này	Thực hiện đến hết tháng 11			
7	Dongbang Hai Phong Logistics Center		3,5	2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (82%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
8	Dự án nhà xưởng cho thuê CKA	90		2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (86%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
9	Dự án GROVE Việt Nam		6,7	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (87%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
10	Dự án đầu tư kinh doanh kho bãi Cảng Hải Phòng - SITC		20	2024	Quý III-Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (87%)	Thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Hoàn thành	
B	Các dự án trong cụm công nghiệp (02 dự án)	89,33	0								
B.I	Các dự án công nghiệp (02 dự án)										
1	Dự án Nhà máy chế biến đá ốp lát cao cấp Hưng Thịnh tại Hải Phòng	310		2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (95%)	Đang đầu tư xây dựng	Hoàn thành	
2	Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất mũi giấy	37,7		2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (95%)	Đang đầu tư xây dựng	Hoàn thành	
B.II	Các dự án thuộc ngành lĩnh vực khác (không có)	0	0								
C	Các dự án ngoài Khu kinh tế, Khu công nghiệp, cụm công nghiệp (27 dự án)	29,00	22								
C.I	Các dự án công nghiệp (11 dự án)	1.380,06	22								
1	Nhà máy sản xuất bao bì Trường Phát của Công ty cổ phần sản xuất bao bì Trường Phát	42,8		2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (95%)	Đang đầu tư xây dựng; khó khăn trong việc huy động vốn đầu tư	Hoàn thành	
2	Cơ sở kinh doanh đồ gỗ và cơ khí của Công ty TNHH gỗ Đại Thắng 74	15,7		2023	Quý III/2025		ĐTXD (50%)	ĐTXD (40%)	Mới hoàn thành san lấp và chuẩn bị ép cọc thi công các hạng mục công trình; vướng mắc trong việc xin thỏa thuận đấu nối với TL390D (hiện chưa được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận)	Hoàn thành	Theo báo cáo của nhà đầu tư, hiện tại mới đang đầu tư xây dựng được hơn 20% khối lượng, không thể hoàn thành toàn bộ trong quý IV năm 2025 và đề nghị được điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án. Sở Tài chính hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh tiến độ)
3	Xuất tuyến 110kv sau TBA 220kv Gia Lộc của Tổng công ty điện lực miền Bắc	167		2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (80%)	Đang đầu tư xây dựng	Hoàn thành	

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án			Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
		Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh lần này	Thực hiện đến hết tháng 11			
4	Dự án nâng cấp Đường dây 110kV cấp điện TBA 110kV Xi măng Liên Khê	28,148		2024	Quý IV/2025	GPMB (100%) ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (90%)	Đang đầu tư xây dựng	Hoàn thành	
5	Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất bao bì carton	88,489		2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (90%)	Đang đầu tư xây dựng	Hoàn thành	
6	Dự án đầu tư xây dựng mở rộng bến cảng Vật Cách tiếp nhận tàu 5.000DWT	490,57		2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (90%)	Đang đầu tư xây dựng	Hoàn thành	
7	Dự án Đường dây và TBA 110kV Văn Hương, thành phố Hải Phòng	119,252		6/2024	Quý III/2025	GPMB (100%) ĐTXD (50%)	Không điều chỉnh	GPMB (20%) ĐTXD (0%)	đang giải phóng mặt bằng	Hoàn thành	Chưa được giao đất (chưa hoàn thành GPMB do vướng mắc về quy trình thủ tục; đã hoàn thành: kê khai kiểm đếm đối với diện tích thuộc địa phận phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn cũ; phường Bàng La, quận Đồ Sơn) và chưa hoàn thành kiểm đếm). Nhà đầu tư đang đề nghị được hướng dẫn thủ tục điều chỉnh Dự án theo quy định của pháp luật (điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án)
8	Dự án Đường dây và TBA 110kV Cầu Rào, thành phố Hải Phòng	114,79		2024	Quý IV/2025	GPMB (100%) ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	GPMB (60%) ĐTXD (0%)	đang giải phóng mặt bằng	Hoàn thành	Chưa được giao đất (chưa hoàn thành GPMB do vướng mắc về quy trình thủ tục; đã hoàn thành: kê khai kiểm đếm)
9	Dự án Xuất tuyến 110kV sau TBA 220kV Dương Kinh	265,211		9/2024	Quý IV/2025	GPMB (100%) ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	GPMB (60%) ĐTXD (0%)	đang giải phóng mặt bằng	Hoàn thành	Chưa được giao đất (chưa hoàn thành GPMB do vướng mắc về quy trình thủ tục: DA chưa được đưa vào KHSDD năm 2025 của huyện Kiến Thụy cũ, đã đủ điều kiện để trình HĐNDTP để chuyển mục đích sử dụng đất lúa, tự nhiên mới có UBND quận Hải An cũ đã trình HĐNDTP đưa vào DM các DA chuyển mục đích sử dụng đất lúa và KHSDD năm 2025 quận Hải An. Quận Dương Kinh chưa trình HĐNDTP, chưa đưa vào KHSDD năm 2025).
10	Nhà máy sản xuất bao bì nhựa Mạnh Tín		2	2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	Không điều chỉnh		Không hoàn thành	Nhà đầu tư đang xin điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án
11	Công ty TNHH đồ chơi Grand Champion Việt Nam		6	2025	Quý III/2025	-	Không điều chỉnh	không điều chỉnh		Hoàn thành	Dự án thuê nhà xưởng, tháng 9/2025 đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh
C.II Các dự án thuộc ngành lĩnh vực khác (16 dự án)		1.846,20	0,00								
1	Cơ sở chế biến hàng nông sản, Phúc An Phát của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Phúc An Phát HP	41,2		2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	ĐTXD (80%)	ĐTXD (65%)	Đã hoàn thành san lấp và phân móng các hạng mục cơ bản; khó khăn trong việc vay vốn ngân hàng	Hoàn thành	Thỏa thuận của nhà đầu tư, hiện tại mới xây dựng hoàn thành được hơn 50% khối lượng, không thể hoàn thành toàn bộ trong quý IV năm 2025 và đề nghị được điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án. Sở Tài chính hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh tiến độ)
2	Cơ sở chế biến hàng nông sản của Công ty cổ phần Ego V-Phúc	15		2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (100%)	Đã xây dựng hoàn thành và đi vào hoạt động	Hoàn thành	

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án			Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
		Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh lần này	Thực hiện đến hết tháng 11			
3	Tổ hợp dịch vụ thương mại của Công ty cổ thương mại VAF	46,2		2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	GPMB (100%)	hoàn thành các thủ tục đất đai	Hoàn thành	
4	Cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi của Công ty cổ phần thức ăn chăn nuôi Việt Trung HD	56,7		2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	GPMB (100%)	GPMB (60%)	GPMB được khoảng 60%; vướng mắc trong công tác thỏa thuận bồi thường giải phóng mặt bằng	Hoàn thành	Theo báo cáo của nhà đầu tư, hiện tại vẫn còn vướng mắc trong việc thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chưa thực hiện được thủ tục đất đai nên nhà đầu tư không thể hoàn thành dự án trong quý IV năm 2025 theo tiến độ được chấp thuận và đề nghị được điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án. Sở Tài chính hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh tiến độ)
5	Cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng của Công ty TNHH đầu tư thương mại Đại Đô	37,7		2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	ĐTXD (30%)	ĐTXD (0%)	Vướng mắc thủ tục về đất đai, NĐT đã hoàn thành GPMB nhưng chưa được bàn giao đất, cấp GCN QSD đất để triển khai xây dựng	Hoàn thành	Theo báo cáo của nhà đầu tư, hiện tại nhà đầu tư chưa được cho thuê đất để triển khai xây dựng (do UBND xã chưa giải quyết) nên không thể hoàn thành dự án trong quý IV năm 2025 theo tiến độ được chấp thuận và đề nghị được điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án. Sở Tài chính hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh tiến độ)
6	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu và thương mại dịch vụ Tiến Mạnh của Công ty TNHH một thành viên Tiến Mạnh	10,8		2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	GPMB (100%)	hoàn thành các thủ tục đất đai	Hoàn thành	Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh tiến độ)
7	Cơ sở kinh doanh thực phẩm đông lạnh của Công ty cổ phần thức ăn chăn nuôi Việt Trung HD	65,3		2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	GPMB (100%)	GPMB (60%)	vướng mắc trong công tác thỏa thuận bồi thường giải phóng mặt bằng	Hoàn thành	Theo báo cáo của nhà đầu tư, hiện tại vẫn còn vướng mắc trong việc thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chưa thực hiện được thủ tục đất đai nên nhà đầu tư không thể hoàn thành dự án trong quý IV năm 2025 theo tiến độ được chấp thuận và đề nghị được điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án. Sở Tài chính hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh tiến độ)
8	Cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng và dịch vụ tổng hợp của Công ty TNHH dịch vụ thương mại tổng hợp Phạm Thế Phi	95,5		2024	Quý III/2025	-	ĐTXD (100%)	ĐTXD (90%)	Đang đầu tư xây dựng các hạng mục công trình và đã đi vào hoạt động một phần	Hoàn thành	Theo báo cáo của nhà đầu tư, dự án đang đầu tư xây dựng, không đạt mục tiêu hoàn thành trong quý III năm 2025 theo tiến độ được chấp thuận
9	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu Petrolimex - Cửa hàng 18 của Công ty TNHH MTV xăng dầu Hải Dương	2,4		2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (90%)	đang hoạt động, còn 1 số công trình phụ trợ	Hoàn thành	
10	Cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng, bến bãi	11,05		2025	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (90%)	Đang đầu tư xây dựng các hạng mục công trình	Hoàn thành	

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB hoàn thành theo quý và đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn thành theo tỷ lệ % so với tổng mức đầu tư dự án			Tóm tắt kết quả thực hiện của tỷ báo cáo, tiến độ nhận vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Lưu bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Ghi chú
		Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KL-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh lần này	Thực hiện đến hết tháng 11			
11	Dự án đầu tư nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao VinEco Hải Phòng	450,943		2020	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (95%)	Đã hoạt động (còn khu vực xây dựng nhà kính khoảng 18 ha đang đề nghị điều chỉnh dự án do không phù hợp địa chất, chuyển thành canh tác trên đồng ruộng)	Hoàn thành	Đã hoạt động (còn khu vực xây dựng nhà kính khoảng 18 ha đang đề nghị điều chỉnh dự án do không phù hợp địa chất, chuyển thành canh tác trên đồng ruộng)
12	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất và chế biến hàng thủy sản	56,687		2023	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (93%)	Đang đầu tư xây dựng các hạng mục công trình	Hoàn thành	
13	Đầu tư xây dựng khu dịch vụ du lịch tổng hợp và ẩm thực tập trung tại phường Vah Hương, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng	887,454		12/2019	Quý IV/2025	GPMB (100%) ĐTXD (0%)	Điều chỉnh dự án theo quy định	GPMB (100%) ĐTXD (0%)	Dự án đã có QĐ giao đất, tuy nhiên do vướng mắc liên quan đến QH nên chưa xác định được giá thuê đất cụ thể làm cơ sở để giao đất ngoài thực địa cho NĐT. Sau khi có giá thuê đất cụ thể làm căn cứ, NĐT lập, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt QH chỉ tiết tỷ lệ 1/500 Dự án và thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án theo quy định.	Hoàn thành	Dự án đã có QĐ giao đất, tuy nhiên do vướng mắc liên quan đến QH nên chưa xác định được giá thuê đất cụ thể làm cơ sở để giao đất ngoài thực địa cho NĐT. Sau khi có giá thuê đất cụ thể làm căn cứ, NĐT lập, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt QH chỉ tiết tỷ lệ 1/500 Dự án và thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án theo quy định.
14	Dự án Xây dựng Kho ngoài quan tại phường Đông Hải II, quận Hải An, Hải Phòng	32,9		2024	Quý IV/2025	GPMB (100%); ĐTXD (0%)	Không điều chỉnh	GPMB (70%)	Theo báo cáo của chủ đầu tư, dự án đang có tranh chấp về đất đai nên chưa thực hiện được thủ tục điều chỉnh mục đích sử dụng đất và diện tích đất	Hoàn thành	
15	Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần sau cảng - Khu đất số 01	67,722		2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (70%)	Đang đầu tư xây dựng các hạng mục công trình	Hoàn thành	
16	Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần sau cảng - Khu đất số 02	56,304		2024	Quý IV/2025	ĐTXD (100%)	Không điều chỉnh	ĐTXD (80%)	Đang đầu tư xây dựng các hạng mục công trình	Hoàn thành	

PHỤ LỤC IV
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP
(Kèm theo Báo cáo số 436 /BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Số dự án	STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB (%)			Tiến độ đầu tư xây dựng (%)			UBND cấp xã thực hiện GPMB	Tầm tiến bộ kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, thời điểm vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự báo tiến độ hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm để ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)	Ghi chú
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/năm hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV đầu điều chỉnh kỳ này	Thực hiện đến hết tháng 11	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Thực hiện đến hết tháng 11	Thực hiện đến hết tháng 11					
42		Tổng số (44 dự án)																
1	1	KCN Đại Ai mở rộng (GD 2)	Phường Tứ Minh	2.919,5		2023	Quý III/2026	100%	Không điều chỉnh	90%	80%	Không điều chỉnh	84%	UBND Phường Tứ Minh	Đang hoạt động (GD 1 đã cơ bản lắp đầy; GD2 đang đầu tư xây dựng)	Hoàn thành		
1	2	KCN Lai Cách	Phường Việt Hòa	816,0		2009	2026	100%	Không điều chỉnh	74%	70%	Không điều chỉnh	70%	UBND Phường Việt Hòa	Tiến độ: GPMB: Đã giao 100,4/135,42ha	Hoàn thành		
1	3	KCN Công Hòa	Phường Chí Linh	834,2		2008	2026	100%	Không điều chỉnh	100%	90%	Không điều chỉnh	80%	UBND Phường Chí Linh	Đang hoạt động, tỷ lệ lắp đầy cao	Hoàn thành		
1	4	KCN Phúc Điền mở rộng	Xã Cẩm Giàng	1.979,0		2024	Quý IV/2025	100%	Không điều chỉnh	100%	100%	Không điều chỉnh	80%	UBND Xã Cẩm Giàng	Đang trong quá trình xây dựng hạ tầng KCN và thu hút đầu tư các dự án thu cấp.	Hoàn thành		
1	5	KCN Kim Thành	Xã Lai Khê	1.160,7		2024	Quý II/2026	100%	Không điều chỉnh	81%	100% cuối	Không điều chỉnh	50% cuối	UBND Xã Lai Khê	Đang GPMB, đã giao 129,58/164,98ha	Hoàn thành		
1	6	KCN Gia Lộc	Xã Gia Phúc	2.062,5		2023	Quý IV/2026	100%	Không điều chỉnh	100%	70%	Không điều chỉnh	60%	UBND Xã Gia Phúc	GPMB: đã giao 173,97/197,94ha	Hoàn thành		
1	7	KCN Tân Trường mở rộng	Xã Mao Điền	1.251,2		2025	Quý I/2027	100%	Không điều chỉnh	98%	50%	Không điều chỉnh	20%	UBND Xã Mao Điền	Đang thực hiện các thủ tục GPMB, đã giao 109,99/112,6ha	Hoàn thành		
1	8	KCN Lương Điền - Ngọc Liên	Xã Cẩm Giàng	1.716,6		2025	Quý I/2027	100%	Không điều chỉnh	99%	30%	Không điều chỉnh	0%	UBND Xã Cẩm Giàng	Đang GPMB, đã giao 149,01/149,89ha	Hoàn thành		Dự kiến khởi công trong quý IV/2024
1	9	KCN Hoàng Diệu	Xã Gia Lộc, Xã Gia Phúc	3.355,8				20%	Không điều chỉnh	0%	0%	Không điều chỉnh	0%	UBND Xã Gia Lộc, UBND Xã Gia Phúc	Ngày 20/6/2025, UBND tỉnh Hải Dương (nay là TP Hải Phòng) đã chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 2283/QĐ-UBND; do mới được chấp thuận nên hiện nay nhà đầu tư đang khẩn trương xây dựng đường băng tiến độ GPMB và tiến độ thực hiện Dự án theo quy định	Hoàn thành		
1	10	KCN Kim Thành 2 (giai đoạn 1)	Xã Kim Thành	3.403,0				80%	Không điều chỉnh	21%	30%	Không điều chỉnh	10%	UBND Xã Kim Thành	Ngày 22/01/2025, Thủ tướng Chính phủ đã chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 211/QĐ-TTg; do mới được chấp thuận nên hiện nay nhà đầu tư đang khẩn trương xây dựng đường băng tiến độ GPMB và tiến độ thực hiện Dự án theo quy định	Hoàn thành		

Số dự án	STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB (%)				Tiến độ đầu tư xây dựng (%)		UBND cấp xã thực hiện GPMB	Tóm tắt tiến quả thực hiện công tác báo cáo, theo dõi quản lý (nếu có) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Kiểm nghị, đề xuất (nếu có)	Ghi chú
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/ năm hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh kỳ này	Thực hiện đến hết tháng 11	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh kỳ này	Thực hiện đến hết tháng 11					
1	11	KCN Bình Giang	Xã Đường An, Xã Thượng Hồng	1.755,0		Chưa khởi công		70%	Không điều chỉnh	0%	5%	Không điều chỉnh	0%	UBND Xã Đường An, UBND Xã Thượng Hồng	Ngày 20/6/2025, UBND tỉnh Hải Dương (hay là TP Hải Phòng) đã chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 778/QĐ-UBND; do mới được chấp thuận nên hiện nay nhà đầu tư đang khẩn trương xây dựng đường băng tiến độ GPMB và tiến độ thực hiện Dự án theo quy định	Hoàn thành		
1	12	KCN Nomura giai đoạn 2	Huyện An Hưng	2.782,7		2025	2027	50%	Không điều chỉnh	0%	20%	Không điều chỉnh	0%	UBND Phường An Hưng	Công tác thu hồi đất đã ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, Quyết định thu hồi đất được 12/197.16ha	Ít hoàn thành		
1	13	KCN Núi Trùng Cát	Phường Hải An	2.252,7		2025	2026	50%	Không điều chỉnh	0%	20%	Không điều chỉnh	0%	UBND Phường Hải An	Đang thực hiện GPMB, Dự kiến tháng 12/2025 sẽ tổ chức khởi công. Dự kiến hoàn thành Quý I/2027	Hoàn thành		
1	14	KCN Vĩnh Quang (giai đoạn 1)	Xã Vĩnh Hải, Xã Vĩnh Đạo	3.550,8		2025	2026	100%	Không điều chỉnh	37%	30%	Không điều chỉnh	10%	UBND Xã Vĩnh Hải, UBND Xã Vĩnh Bảo	Đang thực hiện GPMB, dự kiến tháng 10/2025 sẽ tổ chức khởi công, đầu tư xây dựng dự kiến hoàn thành Quý IV/2028	Hoàn thành		
1	15	KCN Trảng Duệ 3	Xã An Trường, Xã An Lão	8.094,4		2025	2030	31%	Không điều chỉnh	20%	10%	Không điều chỉnh	8%	UBND Xã An Trường, UBND Xã An Lão	Đang thực hiện GPMB, đã giao 128,35 ha (còn lại 524,35 ha), Dự kiến tháng 10/2025 sẽ tổ chức khởi công, dự kiến hoàn thành quý IV/2027	Hoàn thành		
1	16	KCN Tiên Thanh	Xã Tiên Thanh, Xã Cáp Tiên	4.597,5		2025	2032	20%	Không điều chỉnh	29%	6%	Không điều chỉnh	3%	UBND Xã Tiên Thanh, UBND Xã Cáp Tiên	Đã khởi công ngày 18/4/2025	Hoàn thành		
1	17	Khu công nghiệp Cảng cửa ngõ Quốc tế Hải Phòng (Deep C3)	Đặc khu Cát Hải	5.447,67		2025	2030	79%	Không điều chỉnh	75%	18%	Không điều chỉnh	2%	UBND đặc khu Cát Hải	Đang GPMB, đã giao 393,25/526,81ha, mới đi vào hoạt động	Hoàn thành		
1	18	Khu công nghiệp và phi thuế quan Xuân Cầu	Đặc khu Cát Hải	11.100,00		2023	2033	84%	Không điều chỉnh	74%	17%	Không điều chỉnh	12%	UBND đặc khu Cát Hải	Đang GPMB, mới đi vào hoạt động	Hoàn thành		
1	19	Khu công nghiệp Tân Trào	Xã Kiến Hưng, Xã Nghi Dương	4.059,48		Chưa khởi công		100%	Không điều chỉnh	14%	0%	Không điều chỉnh	0%	UBND xã Kiến Hưng, xã Nghi Dương	Ngày 11/6/2025, UBND TP Hải Phòng đã chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 1799/QĐ-UBND; do mới được chấp thuận nên hiện nay nhà đầu tư đang khẩn trương xây dựng đường băng tiến độ GPMB và tiến độ thực hiện Dự án theo quy định	Hoàn thành		

Số dự án	STT	Tên dự án	Địa điểm	Tầng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB (%)				Tiến độ đầu tư xây dựng (%)		UBND cấp xã thực hiện CPMB	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, nêu nhân vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự hán khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)	Ghi chú
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án ODA (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/năm hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh kỳ này	Thực hiện đến hết tháng 11	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh kỳ này	Thực hiện đến hết tháng 11					
1	20	Khu công nghiệp Ngã Phúc	Xã Nghi Dương	5.673,50		Chưa khởi công		100%	Không điều chỉnh	0%	0%	Không điều chỉnh	0%	UBND xã Nghi Dương	Ngày 11/6/2025, UBND TP Hải Phòng đã chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 1798/QĐ-UBND; do mới được chấp thuận nên hiện nay nhà đầu tư đang khẩn trương xây dựng đường găng tiến độ GPMB và tiến độ thực hiện Dự án theo quy định	Hoàn thành		
1	21	Khu công nghiệp Trần Dương - Hoà Bình (khu A) - Giai đoạn 1	Xã Nguyễn Bình Khiêm	1.259,00		Chưa khởi công		0%	Không điều chỉnh	0%	0%	Không điều chỉnh	0%	UBND xã Nguyễn Bình Khiêm	Ngày 24/6/2025, UBND TP Hải Phòng đã chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 1779/QĐ-UBND; do mới được chấp thuận nên hiện nay nhà đầu tư đang khẩn trương xây dựng đường găng tiến độ GPMB và tiến độ thực hiện Dự án theo quy định	Hoàn thành		Dự kiến khởi công tháng 5/2026
1	22	KCN Thủy Nguyên (giai đoạn 1)	Hướng Hách Dâng, Năm Triều, Hòa Bình	1.919,78		Dự kiến tháng 12								UBND phường Bạch Đằng, Nam Triều, Hòa Bình	- Kế hoạch khởi công; Dự kiến tháng 12/2025. - Kế hoạch thi công hạ tầng kỹ thuật: + Giai đoạn 1 (khoảng 99,15ha), dự kiến hoàn thành tháng 12/2026, đưa vào khai thác, thu hút đầu tư từ quý 1/2027. + Giai đoạn 2 (khoảng 74,36ha), dự kiến hoàn thành, đưa vào khai thác, thu hút đầu tư từ Quý 1/2028. + Giai đoạn 3 (khoảng 74,36ha), dự kiến hoàn thành đưa vào khai thác, thu hút đầu tư từ Quý IV/2029. + Thời gian dự kiến hoàn thành, đưa dự án vào khai thác, thu hút đầu tư tổng thể từ Quý IV/2029.	Hoàn thành		Đề xuất xuất sai với kế hoạch đã duyệt
1	23	KCN sân bay Tiên Lãng (khu B)	Xã Chấn Hưng	2.795,37		Dự kiến tháng 12								UBND xã Chấn Hưng	- Kế hoạch khởi công: Dự kiến tháng 10/2025. - Kế hoạch thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật: + Từ Quý IV/2025 đến hết Quý IV/2028, trong đó: Tiến độ thi công xây dựng nhà điều hành; trạm XLNT; trạm điện; trạm cấp nước sạch: Từ Quý IV/2025 đến Quý IV/2026; Tiến độ thi công xây dựng các công trình còn lại: Từ Quý 1/2026 đến Quý IV/2028.	Hoàn thành		Bổ sung mới so với kế hoạch đã duyệt

Số dự án	STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB (%)				Tiến độ đầu tư xây dựng (%)		UBND cấp xã thực hiện GPMB	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)	Ghi chú
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/năm hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh kỳ này	Thực hiện đến hết tháng 11	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh kỳ này	Thực hiện đến hết tháng 11					
I	1	Cụm công nghiệp Cao Thắng	Xã Thanh Miện	634,0		2024	12/2025	100%	Không điều chỉnh	100%	100%	Không điều chỉnh	70%	UBND Xã Thanh Miện	Đang tiến hành đầu tư xây dựng (70%)	Hoàn thành		
I	2	Cụm công nghiệp Ba Hàng	Phường Nam Đồng	158,0		2009	9/2025	100%	Không điều chỉnh	99%	80%	Không điều chỉnh	70%	UBND Phường Nam Đồng	đang tiến hành đầu tư xây dựng (70%)	Hoàn thành		Dự án được chấp thuận năm 2009; năm 2022 được chấp thuận điều chỉnh , trong đó điều chỉnh quy mô, diện tích. Còn khoảng 20% diện tích đất chưa bàn giao cho nhà đầu tư
I	3	Cụm công nghiệp Đoàn Tùng 2	Xã Thương Hống	557,6		2024	12/2025		Không điều chỉnh	100%	100%	Không điều chỉnh	90%	UBND Xã Nguyễn Lương Bằng	đang tiến hành đầu tư xây dựng	Hoàn thành		Phần diện tích đã có phương án cưỡng chế thu hồi đất
I	4	Cụm công nghiệp Toàn Thắng	Xã Gia Phúc	842,9		2025	12/2025		Không điều chỉnh	95%	100%	80%	0%	UBND Xã Gia Phúc	còn khoảng 4ha chưa hoàn thành GPMB; hiện nhà đầu tư đang thực hiện thủ tục bàn giao đất đối với phần diện tích đã GPMB tuy nhiên còn gặp khó khăn trong việc thực hiện thủ tục đất đai với bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp	Hoàn thành	Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án	Điều chỉnh tiến độ so với Kế hoạch số 179/KH-UBND. Đang làm thủ tục giao đất phần đã GPMB
I	5	Cụm công nghiệp An Phú	Phường Trần Liễu	695,4		2025	12/2025	50%	Không điều chỉnh	40%	20%	Không điều chỉnh	0%	UBND Phường Trần Liễu	đã bàn giao đất đợt I	Hoàn thành		Bàn giao đất đợt I trong quý III
I	6	Cụm công nghiệp Cộng Hòa	Xã Lai Khê	410,2		2026	9/2027	50%	Không điều chỉnh	0%	10%	Không điều chỉnh	0%	UBND Xã Lai Khê	UBND cấp xã chưa triển khai công tác GPMB	Hoàn thành		
I	7	Cụm công nghiệp Văn Tổ	Xã Chí Minh	343,3		2026	12/2027	50%	Không điều chỉnh	0%	10%	Không điều chỉnh	0%	UBND Xã Chí Minh	UBND cấp xã chưa triển khai công tác GPMB	Hoàn thành		
I	8	Cụm công nghiệp phía Tây Việt Hoà	phường Việt Hòa	731.371		2026	6/2029	50%	Không điều chỉnh	0%	10%	Không điều chỉnh	0%	UBND phường Việt Hòa	UBND cấp xã chưa triển khai công tác GPMB	Hoàn thành		
I	9	CCN Tiên Cường II, huyện Tiên Lãng	Xã Tiên Lãng	609,38		5/2024	Tháng 5/2025	100%	Không điều chỉnh	100%	100%	Không điều chỉnh	100%	UBND Xã Tiên Lãng	đã hoàn thành đầu tư xây dựng	Hoàn thành		

Số dự án	STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB (%)				Tiến độ đầu tư xây dựng (%)		UBND cấp xã thực hiện GPMB	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)	Ghi chú
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/năm hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh kỳ này	Thực hiện đến hết tháng 11	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh kỳ này	Thực hiện đến hết tháng 11					
1	10	CCN Đại Thắng, huyện Tiên Lãng	Xã Quyết Thắng	124.348		2024	Tháng 12/2025	100%	Không điều chỉnh	100%	100%	Không điều chỉnh	90%	UBND Xã Quyết Thắng	đã hoàn thành đầu tư xây dựng	Hoàn thành		
1	11	CCN Quang Phục, huyện Tiên Lãng	Xã Tiên Minh	497			Tháng 12/2025	100%	Không điều chỉnh	44%	10%	Không điều chỉnh	0%	UBND Xã Tiên Minh	đang GPMB	Hoàn thành		
1	12	CCN Dũng Tiến- Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo	Xã Vĩnh Thuận	486,9		2023	Tháng 3/2025	100%	Không điều chỉnh	84%	10%	Không điều chỉnh	0%	UBND Xã Vĩnh Thuận	đang GPMB	Hoàn thành		
1	13	CCN An Thọ, huyện An Lão	Xã An Hưng	479			Tháng 12/2025	100%	Không điều chỉnh	90%	0%	Không điều chỉnh	0%	UBND Xã An Hưng	đang GPMB	Hoàn thành		
1	14	CCN Chiến Thắng, huyện An Lão	xã An Hưng	392,26		9/2025	Tháng 12/2025	100%	Không điều chỉnh	100%	10%	Không điều chỉnh	5%	UBND Xã An Hưng	đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành		
1	15	CCN Tân Trào, huyện Kiến Thụy	Xã Kiến Hưng	681		2025	6/2025	100%	Không điều chỉnh	0%	30%	Không điều chỉnh	0%	UBND Xã Kiến Hưng	Tổng diện tích đất thu hồi: 49,97 ha. Dự kiến phê duyệt phương án bồi thường dự trong tháng 12/2025; Sẽ hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao đất cho chủ đầu tư trong năm 2025	Hoàn thành	CCN nằm trong phạm vi của KKT ven biển phía Nam Hải Phòng. Dự án đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để được giao đất. Nhà đầu tư rà soát tình hình thực tế triển khai để thực hiện điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án trong chủ trương đầu tư (trường hợp kéo dài quá 12 tháng so với tiến độ thực hiện dự án đầu tư quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư lần đầu)	
1	16	CCN làng nghề cơ khí và đúc Thủy Nguyên	Phường Thiên Hương	199,9		2025	Tháng 12/2026	0%	10%	5%	10%	0%	0%	UBND Phường Thiên Hương	đang GPMB	Hoàn thành		Điều chỉnh tiến độ so với Kế hoạch số 179/KH-UBND. Đã có TB thu hồi đất nhưng chưa có PA đền bù, GPMB
1	17	CCN Cẩm Vân, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão	Xã An Quang	480		2025	Tháng 3/2026	100%	10%	100%	40%	25%	10%	UBND Xã An Quang	đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành		Theo báo cáo của NĐT, Dự án vừa mới khởi công ngày 03/10/2025, NĐT báo cáo đến hết Quý IV/2025 tiến độ xây dựng dự kiến đạt khoảng 25%

Số dự án	STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB (%)			Tiến độ đầu tư xây dựng (%)			UBND cấp xã thực hiện GPMB	Tổng tất kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khảo sát thực địa (nếu có) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành thực hiện quy, mục tiêu năm đó đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)	Ghi chú
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/năm hoàn thành	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh kỳ này	Thực hiện đến hết tháng 11	Mục tiêu Quý IV theo Kế hoạch số 179/KH-UBND	Mục tiêu Quý IV điều chỉnh kỳ này	Thực hiện đến hết tháng 11					
1	18	CCN Lê Thiện - Đại Bär.	Phường Lê Thiện, Đại Bär	915,09		2025	Tháng 6/2026	40%	10%	0%	0%	Không điều chỉnh	0%	UBND Phường Lê Thiện, phường Đại Bär	02 quận chưa ban hành QĐ phê duyệt phương án bồi thường, GPMB. Hiện nay UBNDTP đang giao STC rà soát, đề xuất chấm dứt hoạt động Dự án theo quy định. Đồng thời giao SNNMT phối hợp cùng chính quyền địa phương tính lại giá đất bồi thường, GPMB (CV 4144/VP-XD2 ngày 27/5/2025)	Hoàn thành		02 quận chưa ban hành QĐ phê duyệt phương án bồi thường, GPMB. Hiện nay UBNDTP đang giao STC rà soát, đề xuất chấm dứt hoạt động Dự án theo quy định. Đồng thời giao SNNMT phối hợp cùng chính quyền địa phương tính lại giá đất bồi thường, GPMB (CV 4144/VP-XD2 ngày 27/5/2025)
1	19	CCN Phú tư Tráng Duyệt	Phường An Phụng	905		2025	9/2026	80%	Không điều chỉnh	70%	25%	Không điều chỉnh	0%	UBND Phường An Phụng	Đang thực hiện công tác bồi thường GPMB	Hoàn thành		
1	20	CCN Cửa Hớt - Quận 1 hàng	Xã An Quang	695		2027	Tháng 12/2028	5%	Không điều chỉnh	2%	0%	Không điều chỉnh	0%	UBND Xã An Quang	NĐT đang phối hợp với chính quyền địa phương để lên phương án GPMB	Hoàn thành		NĐT đang phối hợp với chính quyền địa phương để lên phương án GPMB
1	21	CCN Giang Điền	Xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng	19,06		2024	Tháng 9/2025	100%	Không điều chỉnh		100%	Không điều chỉnh		UBND Xã Vĩnh Thuận		Hoàn thành		

PHỤ LỤC V
KẾ HOẠCH XỬ LÝ DỰ ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH NGOÀI KINH TẾ, KINH CÔNG NGHIỆP CHIAM TIỀN DƯ
(Kèm theo Báo cáo số 436/MC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Nhà đầu tư	Danh mục dự án	Địa điểm thực hiện	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Diện tích (m ²)	Phương án xử lý (theo Kế hoạch số 179/KH-UBND)	Phương án xử lý điều chỉnh lần này	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, thời hạn vướng mắc (nếu có) (tháng 11)	Dự kiến khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	Tổng số (52 dự án)			63.672	8.447.224					
	Dự án cho phép điều chỉnh chủ trương đầu tư (đang hoàn thiện thủ tục) (11 dự án)			2459,311	642.858					
1	Công ty TNHH dầu khí R&T	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu và thương mại dịch vụ B&T	Phường Thạch Khôi	11,9	5.000	Giao Sở Tài chính dẫn dắt nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ và gửi về Sở Tài chính để thẩm định báo cáo UBND thành phố xem xét, chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định	Theo báo cáo của Nhà đầu tư, dự án không còn phù hợp quy hoạch được duyệt. Theo đó đề nghị UBND phường Thạch Khôi rà soát, quy hoạch khu vực này, trong trường hợp dự án không phù hợp quy hoạch, hướng dẫn nhà đầu tư lựa chọn địa điểm khác để thực hiện dự án	Dự án không phù hợp quy hoạch	Không hoàn thành	theo báo cáo của Nhà đầu tư, dự án không còn phù hợp quy hoạch được duyệt. Theo đó đề nghị UBND phường Thạch Khôi rà soát, quy hoạch khu vực này, trong trường hợp dự án không phù hợp quy hoạch, hướng dẫn nhà đầu tư lựa chọn địa điểm khác để thực hiện dự án
1	Công ty TNHH Pruska Việt Nam	Khu nhà ở cho người có thu nhập thấp	Phường An Hải, thành phố Hải Phòng	53,42	206.900	Đến nay, chủ đầu tư được giao 201.014,3m ² /206.355,3m ² để thực hiện dự án, còn khoảng 5.341,00m ² đất (nằm rải rác ở các khu vực thuộc phạm vi dự án) chưa được giải phóng mặt bằng, chưa được bán giao đất. Sở Tài chính đã yêu cầu chủ đầu tư rà soát tổng thể dự án, phối hợp với UBND phường để xuất phương án và tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng phần diện tích còn lại. Hiện chủ đầu tư và UBND phường chưa có văn bản báo cáo và đề xuất nên dự án chưa thành. Giao UBND phường An Hải khẩn trương giải phóng mặt bằng và bán giao cho nhà đầu tư, kịp thời báo cáo UBND thành phố khó khăn, vướng mắc (nếu có) và có cam kết cụ thể về tiến độ công việc. Giao Sở Tài chính: Sau khi nhà đầu tư được bán giao mặt bằng, Sở Tài chính hướng dẫn nhà đầu tư điều chỉnh dự án đầu tư cho phù hợp. Trên cơ sở đề xuất của nhà đầu tư, Sở Tài chính phối hợp với Sở Xây dựng, Sở NNMT và các cơ quan có liên quan xem xét, giải quyết thủ tục điều chỉnh dự án cho nhà đầu tư, báo cáo UBNDTP đối với các nội dung vượt thẩm quyền (nếu có)	Kiểm tra điều chỉnh	Chưa thực hiện do UBND phường An Hải chưa hoàn thành GPMB	Không hoàn thành	Phường An Hải chưa xong GPMB, vẫn còn 11 hộ ở đất đường 208 chưa bàn giao mặt bằng

PHỤ LỤC VI
TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG QUỸ IV NĂM 2025 (TỈNH HẢI DƯƠNG)
(Kèm theo Báo cáo số 436 /BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		UBND cấp xã chủ trì thực hiện GPMB	Điều chỉnh kỳ này	Tóm tắt kết quả thực hiện đến kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị đề xuất nếu có (tháng 11)
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					
A	B	C	D	E				
I	Dự kiến hoàn thành bàn giao mặt bằng thi công Quý IV/2025 (53 dự án)		23.438.090,71					
1	Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352	2272/QĐ-UBND, 13/7/2022	1.334.876,00	Xã Việt Khê, Phường Lê Ích Mộc, Phường Thiệu Hương	Không điều chỉnh	Công tác giải phóng mặt bằng để thi công cầu đã xong, còn nhiệm vụ hoàn trả hệ thống ống dẫn xăng dầu. Số Xây dựng đã kiểm tra phương án thi công an toàn; Ban Quản lý dự án Thiệu Nguyên chuẩn bị lựa chọn nhà thầu thi công	Hoàn thành	việc thi công hệ thống ống dẫn xăng dầu rất phức tạp, đòi hỏi phải chính xác cao, cần lên phương án thiết kế, thi công kỹ càng, đảm bảo an toàn, và lựa chọn nhà thầu có kinh nghiệm, năng lực tốt, có thể không thể hoàn thành trong năm 2025
2	Cải tạo, tu bổ núi Mâm Xôi và hồ phía Bắc đền Kiếp Bạc, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương	1219/QĐ-UBND, 23/4/2025	193.000,00	Phường Trần Hưng Đạo	Không điều chỉnh	- Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB với kinh phí 58,53 tỷ. - Tạm ứng chi phí bồi thường, hỗ trợ GPMB với số tiền là 44,378 tỷ. Đảm bảo Kế hoạch của UBND thành phố.	Hoàn thành	Đề nghị UBND phường Trần Hưng Đạo, hoàn thành, bàn giao mặt bằng thi công trong tháng 11/2025.
3	Đường ven đề sông Luộc đoạn từ đường tỉnh 396B đến đền Khúc Thừa Du	2038/QĐ-UBND, 17/6/2025	58.413,05	Xã Hồng Châu, Xã Khúc Thừa Du	Không điều chỉnh	Dự án chủ yếu qua phần đất công, không phải thực hiện GPMB	Hoàn thành	
4	Xây dựng 03 trường 1 rừng học phổ thông tỉnh Hải Dương (trường THPT Hà Đông huyện Thanh Hà; THPT Cẩm Giàng 2 huyện Cẩm Giàng; THPT Kim Thành huyện Kim Thành)	1221/QĐ-UBND, 23/4/2025	85.000,00	Xã Hà Đông, Xã Mao Điền, Xã Phú Thái	Không điều chỉnh	- Trường Cẩm Giàng 2, Xã đã phê duyệt Phương án và chi trả tiền GPMB cho các hộ dân với số tiền là: 1.046.687.500 đồng. Đang thực hiện quyết định thu hồi đất. - Trường Kim Thành: Đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu thi công di chuyển đường dây 35KV	Hoàn thành	
5	Đầu tư xây dựng đường tỉnh 394B, tỉnh Hải Dương (đoạn nối từ đường tỉnh 395 đến đường trục Bắc - Nam, huyện Thanh Miện)	1954/QĐ-UBND, 31/7/2024	1.208.415,00	Xã Kê Sặt, Xã Bình Giang, Xã Đường An, Xã Nguyễn Lương Bằng, xã Thượng Hồng	Không điều chỉnh	- Xã Kê Sặt: còn 34 hộ chưa phê duyệt PABT và bàn giao mặt bằng (30 hộ đất ở, 17 hộ TĐC, 04 hộ đất NN); đã niêm yết PABT ngày 09/10/2025; 17 hộ TĐC còn có hộ kiến nghị về diện tích đất, đơn giá đất. Xã Bình Giang: Còn 50 hộ đất ở đã kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất được 40/50 hộ; đã công khai PABT 17 hộ đất ở, chưa thống nhất PABT kiến nghị đơn giá thấp; Xã Đường An: Còn 44 hộ đất ở đã kiểm đếm tài sản, xác minh xong nguồn gốc đất; đã lập PABT chưa công khai (35 hộ TĐC); Xã Nguyễn Lương Bằng: Còn 01 hộ khoán thầu đất NN chưa thống nhất PABT; 01 ngôi mộ chưa di chuyển; Xã Thượng Hồng: Còn 01 ngôi mộ tổ chưa di chuyển.	Hoàn thành	

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		UBND cấp xã chủ trì thực hiện GPMB	Điều chỉnh kỳ này	Tóm tắt kết quả thực hiện đến kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị đề xuất nếu có (tháng 11)
		Số quyết định: ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					
6	Dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 391 đoạn Km28+400-Km29+325	1187/QĐ-UBND, 21/4/2025	274.770,00	Xã Nguyễn Giáp	Không điều chỉnh	- Đến ngày 25/10/2025 Hội đồng GPMB xã đã thực hiện chi trả 100% tiền đất nông nghiệp cho 70/70 hộ, diện tích 28.346,8m² với số tiền là: 14.678.666.000 đồng. - Hội đồng (H'DM) xã đã thực hiện chi trả 100% cho 09/9 người mộ với số tiền là 304.917.000 đồng. Các hồ sơ kết di dời trong tháng 11/2025. - Về đất ở, đất trồng cây lâu năm: Đối với đất ở, đất trồng cây lâu năm liên kế 23 hộ diện tích 6.524,7m². Hội đồng GPMB xã đã tiến hành đo đạc, kiểm đếm cây cối tại sản vật kiến trúc 10 hộ, lập phương án và công khai phương án cho 7 hộ từ ngày 28/10/2025. Tổng số tiền theo phương án: khoảng 20 tỷ đồng. Dự kiến chi trả trong tháng 11/2025 là 5,0 tỷ đồng; tháng 12/2025 là 15 tỷ đồng.	Hoàn thành	
7	Xây dựng một số đoạn đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 trên địa bàn huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương	1223/QĐ-UBND, 21/4/2025	400.000,00	Xã Lai Khê, Xã Phú Thái	Không điều chỉnh	Đến thời điểm báo cáo công tác GPMB đã phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ 3 đợt với tổng giá trị: 43.812.500,00 đạt 146% so với kế hoạch 282 ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Thành Phố giải ngân GPMB- 30 tỷ	Hoàn thành	
8	Đầu tư xây dựng đường vành đai I thành phố Hải Dương, đoạn từ đường 62m (Đai lộ Võ Nguyên Giáp) đến Khu công nghiệp Đại An mở rộng	2901/QĐ-UBND, 05/11/2024	436.300,00	Phường Thạch Khôi	Không điều chỉnh	Phường Thạch Khôi còn 7 hộ đất ở; 3 mộ hung táng, 03 mộ cát táng chưa di chuyển, Hội đồng GPMB phường đã công khai PABT 03 hộ đất ở ngày 10/11/2025, các hộ chưa thống nhất PA.	Hoàn thành	
9	Đường gom dọc Quốc lộ 5 phải tuyến từ ngã tư Ghè đi Ngã tư Lai Cách (Km40+240-Km43+870) các đoạn còn lại và từ Khu đô thị thương mại Lai Cách đến hết Công ty giấy Cẩm Bình bên trái tuyến (Km44+205-Km44+795)	1224/QĐ-UBND, 23/4/2025	318.054,05	Phường Tứ Minh; Phường Việt Hòa; xã Mao Điền	Không điều chỉnh	- Địa phận xã Mao Điền: đến nay mới phê duyệt phương án bồi thường 25/27 hộ đất nông nghiệp với số tiền 1,051 tỷ; khối lượng còn lại: 08 hộ đất ở liên quan đến điều chỉnh ranh GPMB bước 1 (KBV) (dự kiến 06 hộ phải tái định cư). Các hộ còn lại sử dụng đất hành lang giao thông: đã xong kiểm kê, chưa lập phương án hỗ trợ. Theo KH 282, giá trị giải ngân là 14 tỷ đồng, đến nay mới giải ngân 1,051 tỷ. - Địa phận phường Việt Hòa: liên quan đến 22 hộ (đất ở và đất hành lang giao thông) và 01 tổ chức (Công ty giấy Cẩm Bình); đã xong nguồn gốc sử dụng đất (đã công khai phương án bồi thường về đất ngày 14/11/2025 các hộ có ý kiến đơn giá bồi thường thấp); đã xong kiểm đếm tài sản, chưa lập xong phương án bồi thường hỗ trợ; Theo KH 282, giá trị giải ngân là 13 tỷ đồng, đến nay chưa giải ngân GPMB. - Địa phận phường Tứ Minh: liên quan đến 55 hộ (chủ yếu là đất hành lang giao thông và một phần đất ở) và 03 doanh nghiệp; đã xong công tác kiểm đếm, chưa xong xác định nguồn gốc sử dụng đất; chưa xong phương án bồi thường, hỗ trợ; Theo KH 282, giá trị giải ngân là 13 tỷ đồng, đến nay chưa giải ngân GPMB.	Hoàn thành	
10	Đường tránh Quốc lộ 37 đoạn qua thị trấn Gia Lộc (đoạn nối cầu Thông Nhắt/ Quốc lộ 37 với đường vành đai I thành phố Hải Dương)	2980/QĐ-UBND, 11/11/2024	612.159,90	Phường Thạch Khôi; xã Gia Phúc; Xã Gia Lộc	Không điều chỉnh	Đến nay: địa phận phường Thạch Khôi: còn 12 hộ rà soát điều chỉnh để chi trả Địa phận xã Gia Lộc còn 81 hộ đất ở trong đó dự kiến 24 hộ tái định cư (chưa xác định xong giá đất ở, đã kiểm đếm được 40/81 hộ; dự án Tái định cư đang thẩm định dự án: chưa di chuyển công trình chuyên ngành điện)	Hoàn thành	
11	Xây dựng đường huyện DH02-Giai đoạn I (đoạn từ đường tỉnh 396B đến đường huyện DH01, huyện Ninh Giang)	727/QĐ-UBND, 08/03/2024	760.005,00	Xã Tân An, Xã Hồng Châu, Xã Khúc Thừa Dụ, Xã Vĩnh Lại	Không điều chỉnh	Đang thực hiện đo đạc, kiểm đếm, lập phương án BOT/GPMB đợt 2	Hoàn thành	
12	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới thôn Kim Chuê 2, xã An Đức huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	2342/QĐ-UBND, 14/5/2025	34.950,00	Xã Tân An	Không điều chỉnh	Hoàn thành xong công tác GPMB	Hoàn thành	
13	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư Cúc Bó 1, xã Kiền Quốc huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	2339/QĐ-UBND, 14/5/2025	20.807,00	Xã Khúc Thừa Dụ	Không điều chỉnh	Triển khai Kế hoạch thu hồi đất, gửi thông báo thu hồi đất đến các hộ gia đình nằm trong phạm vi thực hiện dự án	Hoàn thành	

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		UBND cấp xã chủ trì thực hiện GPMB	Điều chỉnh kỳ này	Tóm tắt kết quả thực hiện đến kỳ báo cáo	Dự bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị để xuất nếu có (tháng 11)
		Số quyết định: ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					
14	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới số 1 thôn Bồng Lai, xã Bình Xuyên, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	2344/QĐ-UBND, 14/5/2025	36.269,00	Xã Khúc Thừa Du	Không điều chỉnh	Thực hiện xong đo đạc, kiểm đếm, lập phương án BTHH GPMB	Hoàn thành	
15	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới thôn Vĩnh Xuyên, xã Vĩnh Hòa, huyện Ninh Giang (giai đoạn 2), tỉnh Hải Dương	2470/QĐ-UBND, 21/5/2025	22.750,00	Xã Ninh Giang	Không điều chỉnh	Triển khai Kế hoạch thu hồi đất, gửi thông báo thu hồi đất đến các hộ gia đình nằm trong phạm vi thực hiện dự án	Hoàn thành	
16	Dự án Cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông từ Kim Anh - Kim Liên (Đoạn từ cầu Đất Nao, xã Kim Anh - cầu Kim Liên)	2147/QĐ UBND, 28/8/2024	36.890,00	Xã Phú Thái, Xã An Thành	Không điều chỉnh	Đã chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân có diện tích đất nông nghiệp và đất ở bị thu hồi để thực hiện dự án. Các hộ có tài sản, cây cối trên đất hành lang giao thông được bồi đắp mặt đường được hỗ trợ. Hội đồng GPMB xã đang nghiên cứu phương án hỗ trợ khác cho các hộ này.	Hoàn thành	
17	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và khu tái định cư phường Long Xuyên phục vụ GPMB thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Quốc lộ 17B (tỉnh Hải Dương) với đường tỉnh 352 (thành phố Hải Phòng) đoạn từ Quốc lộ 17B đến sông Kinh Thầy, thị xã Kinh Môn	745/QĐ UBND, 26/5/2025	49.910,00	Phường Kinh Môn	Điều chỉnh từ quý III thành quý IV/2025	Chưa triển khai công tác GPMB do chưa bố trí nguồn vốn để thực hiện	Hoàn thành	
18	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Đường Vũ, xã Lê Ninh, thị xã Kinh Môn	817/QĐ-UBND, 19/5/2025	61.290,00	Phường Bắc An Phụ	Không điều chỉnh	Chưa triển khai công tác GPMB do chưa bố trí nguồn vốn để thực hiện	Hoàn thành	
19	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và khu tái định cư xã Hiệp Hòa phục vụ GPMB điều chỉnh diện tích đất thuê cho Công ty cổ phần cá giống Kinh Môn tại xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn và GPMB thực hiện dự án xây dựng sân golf thị xã Kinh Môn	992/QĐ-UBND, 06/6/2025	68.820,00	Phường Trần Liễu	Điều chỉnh từ quý III thành quý IV/2025	Chưa triển khai công tác GPMB do chưa bố trí nguồn vốn để thực hiện	Hoàn thành	
20	Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và khu tái định cư xã Quảng Lãng phục vụ GPMB thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường và cầu Van kết nối Quốc lộ 37, thành phố Chí Linh với đường dẫn cầu Triền, thị xã Kinh Môn	744/QĐ-UBND, 26/5/2025	90.910,00	Phường Nam An Phụ	Điều chỉnh từ quý III thành quý IV/2025	- Đã hoàn thành kiểm kê hiện trạng, lập phương án bồi thường, hỗ trợ - Đang phê duyệt PABT đợt 1 cho 22 hộ gia đình cá nhân với số tiền dự kiến 5,0 tỷ đồng	Hoàn thành	
21	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và khu tái định cư xã Minh Hòa phục vụ GPMB thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Quốc lộ 17B (tỉnh Hải Dương) với đường tỉnh 352 (thành phố Hải Phòng) đoạn từ Quốc lộ 17B đến sông Kinh Thầy, thị xã Kinh Môn	992/QĐ-UBND, 06/6/2025	39.620,00	Phường Nguyễn Đại Năng	Điều chỉnh từ quý III thành quý IV/2025	- Đã hoàn thành kiểm kê hiện trạng, lập phương án bồi thường, hỗ trợ - Đang phê duyệt PABT đợt 1 với số tiền dự kiến 5,0 tỷ đồng	Hoàn thành	
22	Đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và khu tái định cư Cửa Láng, phường Hiến Thành, giai đoạn 3 (phục vụ GPMB thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Quốc lộ 17B (tỉnh Hải Dương) với Đường tỉnh 352 (thành phố Hải Phòng) đoạn từ Quốc lộ 17B đến sông Kinh Thầy, thị xã Kinh Môn)	767/QĐ UBND, 26/5/2025	25.020,00	Phường Nguyễn Đại Năng	Điều chỉnh từ quý III thành quý IV/2025	- Đã hoàn thành kiểm kê hiện trạng, lập phương án bồi thường, hỗ trợ - UBND phường Nguyễn Đại Năng đã phê duyệt PABT đợt 1 của 20 hộ gia đình cá nhân với số tiền 5,0 tỷ đồng	Hoàn thành	
23	Đầu tư xây dựng tuyến đường số 05 và GPMB sạt khu đất theo quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư mới Đông Miếu, phường Hiến Thành tỷ lệ 1/500	1563/QĐ-UBND, 23/10/2024	20.690,00	Phường Nguyễn Đại Năng	Không điều chỉnh	Chưa triển khai công tác GPMB do chưa bố trí nguồn vốn để thực hiện	Hoàn thành	
24	Đầu tư xây dựng tuyến đường (tuyến 4 (từ D17 - D10), tuyến 7 (từ D10 - D9) và tuyến 5) và GPMB sạt khu đất theo quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư mới thôn Kim Lôi, xã Bạch Đằng tỷ lệ 1/500	1607/QĐ UBND, 31/10/2024	28.690,00	Phường Bắc An Phụ	Không điều chỉnh	Chưa triển khai công tác GPMB do chưa bố trí nguồn vốn để thực hiện	Hoàn thành	

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		UBND cấp xã chủ trì thực hiện GPMB	Điều chỉnh kỳ này	Tóm tắt kết quả thực hiện đến kỳ báo cáo	Đur bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị đề xuất nếu có (tháng 11)
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					
25	Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư và GPMB khu trung tâm phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương - Khu vực 1	1089/QĐ-UBND, 12/4/2023	543.850,00	Phường Lê Thanh Nghi	Không điều chỉnh	Đã phê duyệt đợt 2 với giá trị lũy kế 118 tỷ đã có 30/37 hộ đã nhận tiền bồi thường, 07 hộ chưa nhận tiền với lý do đơn giá bị thương thấp, loại đất thu hồi và bia thể chấp ngân hàng. Ban QLDA và UB phường tiếp tục vận động các hộ dân nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng.	Hoàn thành	Hoàn thành mục tiêu giải ngân đối với công tác GPMB tuy nhiên các hộ dân nhận tiền bàn giao mặt bằng vào cuối tháng 12 nên việc thi công sẽ thực hiện trong quý 1/2026
26	Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ kết hợp phát triển du lịch phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương	3974/QĐ-UBND, 03/10/2024	45.672,00	Phường Hải Dương	Không điều chỉnh	Ban hành quyết định phê duyệt phương án BTHT đợt 2 cho 14 hộ Hoàn thiện hồ sơ trình bổ sung 30 % cho 49 hộ đợt 1 Ban hành Quyết định phê duyệt phương án BT, HT cho 22 hộ đất nông nghiệp còn lại.	Hoàn thành	Hoàn thành mục tiêu giải ngân đối với công tác GPMB trong tháng 11/2025
27	Cải tạo mặt đường Đình lễ (đường Hoà Hồng) phường Thạch Khôi	2390/QĐ-UBND, 6/15/2025	19.106,00	Phường Thạch Khôi, Phường Tân Hưng	Không điều chỉnh	Ban hành quyết định phê duyệt phương án BTHT cho 10 hộ phường Thạch Khôi : 716.167.000 đồng Lập phương án, công khai phương án đối với 29 hộ phường Tân Hưng Hiện UBND phường Tân Hưng đang xem xét phê duyệt phương án BTHT đối với 29 hộ	Hoàn thành	
28	Đầu tư xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng khu đất công cộng (NVH-01) và giải phóng mặt bằng Khu nhà ở hỗn hợp cao tầng Ngô Quyền, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương	2292/QĐ-UBND, 11/7/2023; 2980/QĐ-UBND, 24/7/2024; 5428/QĐ-UBND, 31/12/2024	32.972,36	Phường Lê Thanh Nghi	Không điều chỉnh	Đang trong quá trình công khai phương án BTHT cho 05 hộ sử dụng đất nông nghiệp.	Hoàn thành	
29	Cải tạo, nâng cấp hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương	3975/QĐ-UBND, 03/10/2024	31.932,00	Phường Thạch Khôi	Không điều chỉnh	Đã phê duyệt được 01 đợt giá trị đạt 0,8 tỷ; Hoàn thiện hồ sơ trình đợt 2 với 05 hộ đất 03, Công khai PABTHT cho 12 hộ đất ở	Hoàn thành	UBND phường sớm hoàn thiện nguồn gốc đất các hộ còn lại làm cơ sở lập PABT HT
30	Khu tái định cư và điểm dân cư xã Cẩm Đoài (giai đoạn 1)	4672/QĐ-UBND, 31/12/2024	24.041,00	Phường Tứ Minh	Không điều chỉnh	Đang lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng. Về GPMB. Hiện nay có 6/16 hộ gia đình ký phương án và nhận tiền đền bù hỗ trợ, vẫn còn 02 hộ có tài sản trên đất ao công điền chưa lập được phương án do chưa có cơ chế hỗ trợ khác), 02 hộ có đất 03 thu hồi dưới 30% diện tích chưa lập được phương án và 16/18 hộ chưa lập được phương án bổ sung do chưa xác định được số khẩu.	Không hoàn thành	Đề nghị UBND phường Tứ Minh sớm ra cơ chế hỗ trợ khác đối với 02 hộ có đất ao công điền, xét duyệt số khẩu bổ sung theo nghị định 226/2025/NĐ-CP đồng thời tổ chức tuyên truyền vận động người dân đồng thuận phương án để có mặt bằng thực hiện dự án
31	Đầu tư xây dựng tuyến đường nội bộ và GPMB khu đô thị trung tâm thành phố - Khu vực 2	3166/QĐ-UBND, 11/12/2024; 4093/QĐ-UBND, 30/11/2023	70.720,00	Phường Hải Dương	Không điều chỉnh	Hiện đang lập phương án điều chỉnh bổ sung đối với khách sạn Hoà Hồng UBND phường Hải Dương đã họp thống nhất chỉnh sách BTHT đối với 10 hộ gia đình cá nhân thuộc diện GPMB Dự án. Căn cứ kết luận về chỉnh sách BTHT đối với 10 hộ gia đình, cá nhân, Ban QLDA lập phương án BTHT đối với 10 hộ gia đình cá nhân	Hoàn thành	
32	Đầu tư Xây dựng đường Tân Dân đoạn từ đường sắt đến đường phố Văn, phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương	3834/QĐ-UBND, 29/12/2017	50.000,00	Phường Việt Hòa	Không điều chỉnh	Cán vướng công tác GPMB hộ nhà ông Trần Văn Thi tại vị trí nút giao đường Tân Dân - Phố Văn; hiện tại UBND phường Việt Hòa đang rà soát xem xét phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư	Không hoàn thành	Đề nghị UBND phường Việt Hòa sớm phê duyệt phương án đền bù, GPMB - Phái báo cáo gia hạn thời gian thực hiện dự án do vướng công tác GPMB

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		UBND cấp xã chủ trì thực hiện GPMB	Điều chỉnh kỳ này	Tóm tắt kết quả thực hiện đến kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị đề xuất nếu có (tháng 11)
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					
33	Tiểu dự án GPMB dự án Khu dân cư phía Đông đường Tân Dân, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương	445/QĐ-UBND, 05/02/2024	38.221,00	Phường Việt Hòa	Không điều chỉnh	Còn vướng công tác GPMB hộ nhà ông Nguyễn Văn Bao tại vị trí nút giao với đường Phố Vắn; hiện tại UBND phường Việt Hòa đang rà soát xem xét phê duyệt phương án bổ sung và bồi thường bằng đất ở	Không hoàn thành	Đề nghị UBND phường Việt Hòa sớm phê duyệt phương án đền bù, GPMB - Phải báo cáo gia hạn thời gian thực hiện dự án đo lường công tác GPMB
34	Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu đất quân đội trên địa chính thức của Đại đội PPK172/e240 và Tiểu đoàn TL72/e285 thuộc Quân chủng Phòng không - Không quân phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	4532/QĐ-UBND, 03/12/2024	122.725,00	Phường Nam Triệu	Không điều chỉnh	* Đối với công tác GPM: - Đợt 1: Ngày 10/9/2025, Ủy ban nhân dân phường Nam Triệu đã thực hiện bàn giao mặt bằng cho Ban Quản lý dự án theo các QĐ số 588/QĐ-UBND ngày 21/8/2025; số 589/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 với tổng số 228 hộ - Đợt 2: QĐ số 682/QĐ-UBND, QĐ 683/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 với tổng số 75 hộ - Đợt 3: QĐ số 1788/QĐ-UBND, QĐ 1789/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 với tổng số 10 hộ - Đợt 4: QĐ số 1930/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 với tổng số 07 hộ Tổng diện tích đã được phê duyệt phương án đạt khoảng 93% Toàn bộ diện tích Dự án là đất nông nghiệp: Dự án đã được UBND phường Nam Triệu bàn giao 262/312 hộ tương đương 7,6/9,71ha, khoảng 80% tổng diện tích dự án	Hoàn thành	Đề nghị UBND phường Nam Triệu sớm phê duyệt phương án bồi thường đối với các hộ dân còn lại và bàn giao mặt bằng cho Ban quản lý dự án tổ chức triển khai thi công đồng bộ.
35	Dự án đầu tư xây dựng HTKT các Khu đất thuộc BTL Hải Quân phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án ĐTXD hạ tầng kỹ thuật Khu ĐTM BSC	32/NQ-HĐND, 26/6/2024; 4496/QĐ-UBND, 29/11/2024	337.235,00	Phường Nam Triệu Phường Thủy Nguyên	Không điều chỉnh	- UBND phường Nam Triệu đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đất đai, cây cối hoa màu, vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất tại các Quyết định số: 1883/QĐ-UBND ngày 05/11/2025; 1893/QĐ-UBND ngày 05/11/2025. - UBND Thủy Nguyên đã phê duyệt phương án bồi bồi thường, hỗ trợ khu Nhà nước thu hồi đất tại Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 15/8/2025.	Hoàn thành	
36	Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu đất quân đội của Trung đoàn bộ 238/B63 và khu đất doanh trại của Sư đoàn 363 thuộc Quân chủng Phòng không - Không quân phục vụ giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	4521/QĐ-UBND, 03/12/2024	324.272,15	Phường Thủy Nguyên	Không điều chỉnh	- Ngày 07/10/2025, Dự án được Ủy ban nhân dân phường Thủy Nguyên bàn giao 9,77/10,95 ha. Hiện UBND phường Thủy Nguyên đang thực hiện giải phóng mặt bằng các khu vực còn lại	Hoàn thành	Đề nghị UBND phường Thủy Nguyên và Ban quản lý dự án khu vực Thủy Nguyên tiếp tục đẩy nhanh giải phóng mặt bằng đối với các khu vực còn lại, sớm bàn giao cho Ban Quản lý để đáp ứng đúng tiến độ Ủy ban nhân dân thành phố đã giao.

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		UBND cấp xã chủ trì thực hiện GPMB	Điều chỉnh kỳ này	Tóm tắt kết quả thực hiện đến kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị đề xuất nếu có (tháng 11)
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					
37	Dự án đầu tư xây dựng HTKT các khu đất quân đội trên địa dự bị của Đại đội PPK172/e240 và Đại đội PPK171/e240 thuộc Quân chủng Phòng không – Không quân phục vụ GPMB Dự án đầu tư xây dựng HTKT Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	4533/QĐ-UBND, 03/12/2024	145.310,00	Phường Nam Triệu	Không điều chỉnh	* Khu đất Đại đội PPK171/e240 có diện tích 4,61 ha. UBND phường Nam Triệu có QĐ số 587/QĐ-UBND ngày 21/8/2025; QĐ số 1187/QĐ-UBND ngày 19/9/2025; QĐ số 1182/QĐ-UBND ngày 05/11/2025; QĐ số 1884/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 về việc phê duyệt phương án bồi thường. Trên cơ sở đó, UBND phường Nam Triệu đã chi trả 35/37 hộ và bàn giao cho BQL dự án 0,33ha. Còn 4,28ha. Nguyên nhân chưa bàn giao phần diện tích còn lại: Có 36 hộ dân xây dựng trái phép, Ủy ban nhân dân phường Nam Triệu đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và vận động các hộ dân. * Khu đất quân đội trên địa dự bị của Đại đội PPK172/e240 có diện tích 4,297 ha. UBND phường Nam Triệu có QĐ số 586/QĐ-UBND ngày 21/8/2025; QĐ số 1769/QĐ-UBND ngày 16/10/2025; QĐ số 1790/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 về việc phê duyệt phương án bồi thường. Trên cơ sở đó, UBND phường Nam Triệu đã chi trả 76/77 hộ và bàn giao cho BQL dự án 3,14ha, còn 1,157ha. Nguyên nhân chưa bàn giao phần diện tích còn lại: UBND phường Nam Triệu đang làm thủ tục bàn giao nốt phần đất công và 01 hộ còn lại chưa nhận tiền (hộ có 02 thửa đất số 61 và số 107, diện tích khoảng 1,265 m2). Hiện nay, UBND phường Nam Triệu đã bàn giao chính thức bằng Biên bản với tổng diện tích 02 khu là 3,47 ha/8,907 ha.	Hoàn thành	* Khu đất quân đội trên địa dự bị của Đại đội PPK172/e240: đề nghị UBND phường Nam Triệu thực hiện bàn giao nốt phần diện tích đã đủ điều kiện thi công. * Khu đất quân đội trên địa dự bị của Đại đội PPK172/e240: đề nghị Ủy ban nhân dân phường Nam Triệu thực hiện GPMB theo quy định trong tháng 11 và tháng 12/2025, đảm bảo tiến độ chung cho Dự án.
38	Dự án ĐTXD mở rộng Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên - Giai đoạn	1220/QĐ-UBND, 18/4/2025	133.130,00	Phường Thủy Nguyên	Không điều chỉnh	Phường Thủy Nguyên đã có dự thảo phương án chi trả tiền bồi thường, dự kiến ngày 24/11/2025 có Quyết định phê duyệt và chi trả tiền cho các hộ dân	Hoàn thành	Đề nghị Phường Thủy Nguyên sớm bàn giao mặt bằng để Ban Quản lý dự án tổ chức triển khai thi công
39	Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 2 đoạn tuyến Tân Vũ - Hưng Đạo - đường Bùi Viện	709/QĐ-UBND, 21/3/2023; 3247/QĐ-UBND, 16/9/2024; 1713/QĐ-UBND, 05/6/2025	7.020.410,00	Phường Hải An, Phường Hưng Đạo, Phường Kiến An	Không điều chỉnh	Phường Hải An đã cơ bản hoàn thành GPMB. Phường Hưng Đạo: - Tổng số 1001 tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, trong đó: 564 hộ đất nông nghiệp; 412 hộ gia đình và 21 tổ chức, tổng diện tích là 596.020 m2. - Kinh phí bồi thường, hỗ trợ đã phê duyệt: 748,599 tỷ đồng. - Đã bàn giao mặt bằng với diện tích là: 555.000m2 Phường Kiến An: Tổng số 292 hộ (270 hộ đất nông nghiệp; 22 hộ đất ở) và 03 tổ chức, tổng diện tích là 179.690 m2. - Đã hoàn thành công tác kiểm kê. - Kinh phí bồi thường, hỗ trợ đã phê duyệt: 119,227 tỷ đồng. - Đã tạm giao mặt bằng với diện tích là: 162.955,2m2.	Không hoàn thành	Phường Hải An: Di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật (đường điện, ống cấp nước...) trong phạm vi thực hiện Dự án. Phường Hưng Đạo: Bàn giao mặt bằng phạm vi đất trong đề thi công cầu nhánh. Bàn giao mặt bằng trong phạm vi ngã tư Hải Thành để thi công các trụ, mố, tường chắn hộp và hoàn thiện nút giao đường 355-353.
40	Bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng phục vụ Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng (Đông Hải Phóng)	187/2025/QH15, 19/02/2025	5.860.000,00	Xã An Khánh, Xã An Hưng, Xã Kiến Thụy, Xã Kiến Minh, Xã Kiến Hải, Phường Dương Kinh, Phường Hải An, Phường Đông Hải, Đặc khu Cát Hải, Phường Nam Đồ Sơn	Không điều chỉnh	- Có 5/23 các xã, phường, đặc khu đã hoàn thành việc kiểm đếm tài sản gắn liền với đất gồm: Cát Hải, Nam Đồ Sơn, Đông Hải, Hải An; Kiến Hải - Có 14/23 các xã, phường đang thực hiện kiểm đếm tài sản gắn liền với đất gồm: An Quang, An Lão, An Khánh, An Hưng, Kiến Thụy, Dương Kinh, Từ Kỳ, Kiến Minh, Kê Sắt, Bình Giang, Gia Lộc, Tân Kỳ, Yên Kiêu. - Có 4/23 xã ban hành thông báo thu hồi đất gồm: Cẩm Giàng, Gia Phúc, Đại Sơn, Chi Minh, Hà Đông	Hoàn thành	Kiến nghị Bộ Xây dựng, BQLDA đường sắt sớm bàn giao ranh giới chính thức của Dự án để các địa phương có căn cứ phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho người dân

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		UBND cấp xã chủ trì thực hiện GPMB	Điều chỉnh kỳ này	Tóm tắt kết quả thực hiện đến kỳ báo cáo	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị đề xuất nếu có (tháng 11)
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					
41	Dự án xây dựng hoàn thiện tuyến đường từ khu nhà ở Anh Dũng I đến đường Mạc Đăng Doanh, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh	500/QĐ-UBND, 19/3/2025	86.352,00	Phường Hưng Đạo	Không điều chỉnh	- 27/27 hộ đất nông nghiệp; Ngày 12/11 đã phê duyệt phương án với số tiền 9.094.442.970 đồng. Dự kiến thứ 3/18/11 chi trả. - 05/05 hộ đất 5%; Ngày 22/9 niêm yết dự thảo phương án dự thảo. - 08/03 hộ đất ở; Ngày 22/10-22/11 niêm yết dự thảo phương án. Đã có 01 hộ đồng ý phương án, 02 hộ đã phản hồi ý kiến và hiện đang giải quyết. - 03/03 tổ chức đủ lệ biên bản hòa giải nội bộ	Hoàn thành	
42	Công trình Xây dựng nhà lớp học 3 tầng trường Mầm non Phan Đình Chấu (cụ số 2)	1804/QĐ-UBND, 12/11/2024	14.998,00	Phường Hồng Bàng	Không điều chỉnh	Ủy ban nhân dân phường Hồng Bàng đã tổ chức tuyên truyền vận động, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố đối với trường hợp gia đình bà Nguyễn Mai Chi nguyên là giáo viên nhà trường hiện đang sinh sống trong khuôn viên trường về việc đi rồi bán giao lại mặt bằng để triển khai thi công. Dự kiến cuối năm tháng Quý IV/2025	Hoàn thành	
43	Chỉnh trang đô thị, cải tạo vỉa hè chân cầu xi măng phi Hạ Lý	143/QĐ-UBND, 21/6/2023	1.883,00	Phường Hồng Bàng	Không điều chỉnh	Ủy ban nhân dân phường Hồng Bàng đã hoàn thiện hồ sơ, dự kiến tổ chức cưỡng chế Công ty công trình đô thị trong quý IV/2025	Hoàn thành	
44	Xây dựng vườn hoa tại khu vực ng8 47 Lê Lai, phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền	2758/QĐ-UBND, 01/8/2024	77.939,00	Phường Ngô Quyền	Không điều chỉnh	Đã giải ngân chi phí GPMB được 70.482,57 triệu đồng	Hoàn thành	
45	Dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật tại khu vực các chung cư cũ Văn Mỹ và 311 Đà Nẵng, Quận Ngô Quyền	1613/QĐ-UBND, 28/5/2025	583.671,00	Phường Ngô Quyền	Không điều chỉnh	Đã giải ngân chi phí GPMB được 95203,03 triệu đồng	Hoàn thành	
46	Dự án đầu tư xây dựng mở rộng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng từ Đ.T.353 đến cầu Thái Bình (Km0-Km12+645)	2513/QĐ-UBND, 24/8/2020	946.367,20	Phường Nam Đồ Sơn; các xã Kiến Hải, Hùng Thôn, Chấn Hưng	Không điều chỉnh	Đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng	Hoàn thành	
47	Dự án xây dựng tuyến đường bao phía Nam kênh huyện Đội thị trấn Tiên Lãng (đoạn từ đường 354 đến đường 212)	2987/QĐ-UBND, 15/10/2021	129.882,00	Xã Tiên Lãng	Không điều chỉnh	- Chưa hoàn thành công tác GPMB, còn 01 hộ ông Phạm Văn Hồng chưa đồng thuận phương án bồi thường, hỗ trợ và bồi thường không phù hợp với quy định	Không hoàn thành	
48	Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới kiểu mẫu xã Đại Thắng (các công trình giao thông)	2304/QĐ-UBND, 02/8/2024	90.460,00	Xã Quyết Thắng	Điều chỉnh từ quý III thành quý IV/2025	- Đã hoàn thành xong công tác GPMB	Hoàn thành	
49	Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới kiểu mẫu xã Tiên Cường (các công trình giao thông)	2300/QĐ-UBND, 02/8/2024	77.038,00	Xã Quyết Thắng	Điều chỉnh từ quý III thành quý IV/2025	- Đã hoàn thành xong công tác GPMB	Hoàn thành	
50	Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới kiểu mẫu xã Khởi Nghĩa (các công trình giao thông)	2301/QĐ-UBND, 02/8/2024	86.648,00	Xã Tiên Lãng	Điều chỉnh từ quý III thành quý IV/2025	- Đã hoàn thành xong công tác GPMB	Hoàn thành	
51	Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới kiểu mẫu xã Tiên Minh (các công trình giao thông)	2299/QĐ-UBND, 02/8/2024	115.734,00	Xã Tiên Minh	Điều chỉnh từ quý III thành quý IV/2025	- Chưa hoàn thành công tác GPMB, còn 12 hộ chưa giải phóng được mặt bằng do các hộ dân chưa đồng ý hiến đất	Hoàn thành	
52	Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới kiểu mẫu xã Bắc Hưng (các công trình giao thông)	2305/QĐ-UBND, 02/8/2024	86.975,00	Xã Chấn Hưng	Điều chỉnh từ quý III thành quý IV/2025	- Đã hoàn thành xong công tác GPMB	Hoàn thành	
53	Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới kiểu mẫu xã Nam Hưng (các công trình giao thông)	2302/QĐ-UBND, 02/8/2024	107.918,00	Xã Chấn Hưng	Điều chỉnh từ quý III thành quý IV/2025	- Đã hoàn thành xong công tác GPMB	Hoàn thành	

PHỤ LỤC VII
TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN KHU DÂN CƯ, KHU ĐÔ THỊ TẬP TRUNG ĐÁY NHANH TIẾN ĐỘ TÍNH GIÁ VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số 436/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư hạ tầng (Tỷ đồng)	Thời gian hoàn thành tính giá trong năm 2025 theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiến độ tính giá đến hết kỳ báo cáo (Hoàn thành/Chưa hoàn thành) (tháng 11)	Dự kiến tiến độ GPMB		Dự kiến tiến độ đầu tư xây dựng (%)		Dự kiến tiến độ sử dụng đất phải nộp (Tỷ đồng)	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN theo lịch dân	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN đến hết kỳ báo cáo (Hoàn thành/Chưa hoàn thành) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)
			Tổng số	Tăng do, đất ở				Mục tiêu Quý IV	Thực hiện đến hết tháng 11	Mục tiêu Quý IV	Thực hiện đến hết tháng 11				
	Tổng số (74 dự án)														
I	Thực hiện Kết luận Thanh tra Chính phủ số 856 (02 dự án)		39,24	10,88											
II.1	Dự án đầu tư gia quyền sử dụng đất		0,00	0,00											
II.2	Dự án đầu tư lựa chọn nhà đầu tư		39,24	10,88											
1	Dự án Khu dân cư và dịch vụ thương mại Bắc thị trấn Ninh Giang	Xã Ninh Giang	28,68	5,76	195.636	Quý 1/2026	Không hoàn thành	Dự án đã hoàn thành công tác xây dựng đang thực hiện công tác giao đất, thu tiền sử dụng đất				100,00	Quý 1/2026	Không hoàn thành	
2	Dự án Khu dân cư bắc đường 52m	Phường Lê Thanh Nghị	10,57	5,11	Dự án đang hoàn thiện lại hồ sơ, chưa xác định cụ thể tổng mức đầu tư dự án	Quý 1/2026	Không hoàn thành					750,00	Quý 1/2026	Không hoàn thành	
II	Các Dự án đã có Quyết định giao đất/ cho thuê đất nhưng chưa tính giá (10 dự án)		142,51	43,66											
II.1	Dự án đầu tư gia quyền sử dụng đất (không có)		0	0											
II.2	Dự án đầu tư lựa chọn nhà đầu tư (10 dự án)		142,51	43,66											
1	Dự án Khu đô thị Tân Phú Hưng mở rộng (đợt 4)	Phường Tân Hưng	14,20	5,39	327,031	Tháng 12/2025	Hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		900,00	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
2	Dự án Khu dân cư thương mại Phú Xá (đợt 2)	Xã Cẩm Giang	1,42	0,87	114,679	Tháng 11/2025	Hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		107,79	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
3	Dự án Khu dân cư mới xã Phạm Kha	Xã Nguyễn Lương Bằng	12,25	3,28	119,680	Tháng 11/2025	Hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		376,11	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
4	Dự án Khu dân cư mới thị trấn Tứ Kỳ (đợt 1)	Xã Tứ Kỳ	13,58	3,99	133,017	Tháng 12/2025	Hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		400,00	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
5	Dự án Khu dân cư Đại An II	Phường Tự Minh	36,67	14,67	760,714	Tháng 12/2025	Hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		1.760,00	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
6	Dự án Khu đô thị Phú Quý (Goldentland) - Đợt 4	Phường Thạch Hải	1,11	0,15	876,140	Tháng 12/2025	Hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		21,00	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
7	Dự án Khu dân cư giáp sông Thủy Nông và Quốc lộ 18	Phường Chu Văn An	18,57	4,59	329,549	Tháng 11/2025	Hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		380,67	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
8	Dự án Khu dân cư đường Bà Triệu	Phường Lê Thanh Nghị	1,09	0,50	14.914	Tháng 12/2025	Hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		176,00	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
9	Dự án xây dựng khu đô thị mới Hoàng Xá tại thị trấn An Lão, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão	Xã An Lão	34,39	9,58	3.262,30	Tháng 11/2025	Hoàn thành	Đã GPMB		5%	1%	1.398,05	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
10	Dự án Lăng Việt kiều quốc tế, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân (giao đất đợt 4)	Phường Lê Chân	9,22	0,63		Tháng 12/2025	Hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		218,84	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
III	Các Dự án đã lựa chọn nhà đầu tư nhưng chưa giao đất/ cho thuê đất (36 dự án)		640,75	171,27	25.285,25										
III.1	Dự án đầu tư gia quyền sử dụng đất (02 dự án)		47,88	15,44	8.567,72										
1	Dự án phát triển nhà ở khu vực đồng Cánh Gà, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng	Phường Hùng Bàng	2,12	0,97	254,1	Đã hoàn thành	Hoàn thành	Đã GPMB		20%	10%	222,67	Quý IV/2025	Hoàn thành	
2	Dự án đầu tư gia quyền sử dụng đất thực hiện khu nhà ở Ngọc Xuyên tại phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn	Phường Đồ Sơn	12,34	3,46	881,53	Đã hoàn thành	Hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		689,34	Quý IV/2025	Hoàn thành	
III.2	Dự án đầu tư lựa chọn nhà đầu tư (34 dự án)		592,87	155,84	16.717,53										
1	Khu dân cư đô thị phía Nam cầu Hàn, thành phố Hải Dương	Phường Thành Thắng	12,90	4,40	169.056			Đã GPMB		70%	Năm 2026	788,00	Năm 2026		

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư hạ tầng (Tỷ đồng)	Vị trí giao hoán thành lập giá trong năm 2025 theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiến độ tính giá đền bù tỷ báo cáo (Hoàn thành/Chưa hoàn thành) (tháng 11)	Dự kiến tiến độ GPMB				Dự kiến tiến độ đầu tư xây dựng (%)	Dự kiến tiến sử dụng đất phải nộp (Tỷ đồng)	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN theo kịch bản	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN theo kế hoạch (Hoàn thành/Chưa hoàn thành) (tháng 11)	Tỷ hán khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)
			Tổng số	Trung đó, đất ở				Mục tiêu Quý IV	Thực hiện đến hết tháng 11	Mục tiêu Quý IV	Thực hiện đến hết tháng 11					
2	Khu dân cư phía Nam đường Tôn Đức Thắng, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương	Phường Lê Thanh Nghị	1,10	0,32	49,585	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		90%	80%	30%	Năm 2026	64	Năm 2026			
3	Khu dân cư mới Ngọc Sơn	Phường Tân Hưng	7,96	2,94	101,953			100%	90%	30%	Năm 2026	199,00	Năm 2026			
4	Khu dân cư đô thị Đồng Miến, phường Việt Hoà	Phường Việt Hoà	9,73	3,20	103,689			80%	70%	30%	Năm 2026	320	Năm 2026			
5	Khu đô thị Việt Hoà - Thanh Bình	Phường Việt Hoà	13,40	4,02	189,747			80%	70%	30%	Năm 2026	482,4	Năm 2026			
6	Khu dân cư Quán Thánh, phường Bình Hàn, TP Hải Dương	Phường Thành Đồng	1,38	0,53	175,046	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		Dự án chưa bàn giao đất do phục vụ cơ quan điều tra				63,6	Năm 2026			
7	Khu đô thị mới Thạch Khôi	Phường Thạch Khôi	30,10	9,20	288,569			Dự án chưa bàn giao đất do phục vụ cơ quan điều tra				920	Năm 2026			
8	Khu đô thị mới Xuân Dương, TP Hải Dương	Phường Tử Minh	30,60	7,10	319,457			90%	80%	Từ năm 2026		766	Năm 2026			
9	Khu dân cư thương mại xã Cẩm Điền huyện Cẩm Giàng	Xã Cẩm Giàng	10,60	3,20	112,296	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		100%	90%	30%	70%	320	Năm 2026			
10	Khu dân cư mới phía bắc Quốc lộ 5 xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng	Xã Cẩm Giàng	8,00	2,40	124,459			80%	70%	30%	20%	240	Năm 2026			
11	Khu dân cư mới Đồng Sau Quán, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Xã Mao Điền	9,80	3,00	114,357			80%	70%	30%	20%	300	Năm 2026			
12	Khu dân cư mới xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng	Xã Tuệ Tĩnh	11,60	3,50	135,897			80%	70%	30%	20%	350	Năm 2026			
13	Khu dân cư ven sông Sắt	Xã Kê Sắt	28,30	9,70	328,018			50%	40%	15%	10%	350	Năm 2026			
14	Khu dân cư mới xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc	Xã Yết Kiêu	9,93	2,90	98,979			100%	90%	50%	40%	231	Năm 2026			
15	Khu dân cư mới số 3 xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc	Xã Yết Kiêu	9,90	2,90	89,258			100%	90%	50%	40%	231	Năm 2026			
16	Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách	Xã Trần Phú	2,30	0,70	25,901			100%	90%	50%	40%	77	Năm 2026			
17	Khu đô thị sinh thái Thành Công - Giai đoạn 2	Phường Kinh Môn	74,70	20,20	821,06			80%	70%	70%	10%	2030	Năm 2026			
18	Khu Côn Sơn Resort	Phường Chu Văn An	32,0	8,30	255,959							498	Năm 2026			
19	Khu dân cư mới phía Nam xã Tân Hương, huyện Ninh Giang	Xã Vĩnh Lại	9,30	2,60	106,114	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		100%	90%	50%	40%	232,00	Năm 2026			
20	Khu dân cư mới phía Nam chợ Neo, thị trấn Thanh Miện	Xã Thanh Miện	12,09	3,30	93,082			100%	90%	50%	40%	203,00	Năm 2026			
21	Khu dân cư mới Đồng Khổng, thôn Ô Mễ, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ	Xã Tân Kỳ	2,59	0,75	23,991	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		100%	90%	80%	70%	67,5	Năm 2026			
22	Diễn dân cư mới thôn Vạn, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ	Xã Tứ Kỳ	3,24	0,93	29,858			100%	90%	80%	70%	91	Năm 2026			
23	Khu dân cư mới xã Tân Việt, huyện Thanh Hà	Xã Hà Bắc	9,60	3,60	120,8			100%	90%	50%	40%	240,00	Năm 2026			
24	Khu dân cư mới phía Đông ven đường tránh cầu An Thánh, huyện Kim Thành	Xã Lai Khê	9,60	2,90	154			100%	90%	50%	40%	290	Năm 2026			
25	Diễn dân cư mới thôn Hợp Nhất, xã Lai Vu, huyện Kim Thành	Xã Lai Khê	2,50	0,80	51,29	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		100%	90%	80%	70%	80	Năm 2026			
26	Khu dân cư phía Tây - giai đoạn 2, ven đường tránh cầu An Thánh, huyện Kim Thành	Xã Phú Thái	8,03	2,40	101,84			100%	90%	80%	70%	240,00	Năm 2026			
27	Diễn dân cư mới thôn Nai Đồng, xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành	Xã Kim Thành	10,80	3,20	151,69			100%	90%	50%	40%	320	Năm 2026			
28	Khu dân cư phía Đông - giai đoạn 2, ven đường tránh cầu An Thánh, huyện Kim Thành	Xã Phú Thái	8,37	2,50	106			100%	90%	50%	40%	230	Năm 2026			
29	Dự án Khu đô thị mới và sân Golf Liên Hồng	Phường Thạch Khôi	128,00	6,09	466			Từ năm 2026		Từ năm 2026		3.200,00	Năm 2026			
30	Dự án đầu tư xây dựng chỉnh trang đô thị (chung cư kết hợp trung tâm thương mại, dịch vụ) tại lô OTM2-1, N2-3, CX2-4 ô phố A2 trong quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2.000 quận Lê Chân	Phường Lê Chân	1,61	1,20	2.763,96			100%	90%	Từ năm 2026		480	Năm 2026			

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư hạ tầng (Tỷ đồng)	Thời gian hoàn thành tính giá trong năm 2025 theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiến độ tính giá đến hết kỳ báo cáo (Hoàn thành/Chưa hoàn thành) (tháng 11)	Dự kiến tiến độ GPMB				Dự kiến tiền sử dụng đất phải nộp (Tỷ đồng)	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN theo lịch bản	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN đến hết kỳ báo cáo (Hoàn thành/Chưa hoàn thành) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)
			Tổng số	Trong đó, đất ở				Mục tiêu Quý IV	Thực hiện đến hết tháng 11	Mục tiêu Quý IV	Thực hiện đến hết tháng 11				
31	Dự án nhà ở thương mại phục vụ chính trang đô thị ven sông Lạch Tray.	Phường Hưng Đạo	1,99	1,14	238,25	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		100%	90%	Từ năm 2026		170,55	Năm 2026		
32	Dự án chỉnh trang đô thị tại khu dân cư Hải Phong, phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh.	Phường Dương Kinh	6,58	2,28	741,28			100%	90%	Từ năm 2026		227,6	Năm 2026		
33	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị tại xã Đồng Thái và xã An Đồng, huyện An Dương	Phường An Hải	64,19	17,00	4.263,76			50%	40%	Từ năm 2026		2.549,55	Năm 2026		
34	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị - Dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Trảng Duệ (quy mô 42,08ha)	Xã Lê Lợi, Xã An Quang	42,08	16,64	3.800,00			0%	0%	Từ năm 2026		1.913,60	Năm 2026		
IV	Các Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa thực hiện lựa chọn nhà đầu tư (24 dự án)		656,96	170,29	70.531,50										
IV.1	Dự án đầu tư giá quyền sử dụng đất (07 dự án)		19,04	7,70	25.317,80										
1	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại thuộc Tổ dân phố số 06, phường Đằng Hải, quận Hải An	Phường Hải An	0,26	0,23	65,19	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		87,08	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
2	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại tại phường Thành Tô, quận Hải An	Phường Hải An	5,40	1,47	636,13	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		489,40	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
3	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp cao tầng (có ô) và thương mại dịch vụ tại lô 1.14/CTHH-01 (Giai đoạn 3) thuộc Khu đô thị mới Bắc sông Cấm, TP Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	3,25	1,23	4.897,39	Tháng 11/2025	Hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		925,70	Tháng 12/2025	Hoàn thành	
4	Dự án đầu tư giá Lô 1.7/CTHH-01 (trước đây là Lô TMDV-03) trong Khu đô thị mới Bắc sông Cấm, TP Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	2,65	0,56	3.452,74	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		422,80	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
5	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp cao tầng (có ô) và thương mại dịch vụ tại lô 1.20/CTHH-01 thuộc Khu đô thị mới Bắc sông Cấm, TP Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	4,30	2,22	8.324,87	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		1.676,10	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
6	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp cao tầng (có ô) và thương mại dịch vụ tại lô 1.16/CTHH-01 thuộc Khu đô thị mới Bắc sông Cấm, TP Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	3,06	1,94	7.923,59	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		1.464,70	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
7	Dự án xây dựng khu nhà ở thương mại kết hợp chính trang đô thị tại số 4B Trần Phú, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền	Phường Gia Viên	0,12	0,06	17,90	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	Đã GPMB		Từ năm 2026		52,42	Tháng 12/2025	Không hoàn thành	
IV.2	Dự án đầu tư lựa chọn nhà đầu tư (17 dự án)		637,92	162,59	45.213,70										
1	Dự án Khu dân cư mới xã Hợp Tiến - Hiệp Cát	Xã Trần Phú và Hiệp Cát	11,98	3,93	119,891	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		Từ năm 2026		Từ năm 2026		300,00	Năm 2026		
2	Dự án Khu dân cư mới xã Tân Quang	Xã Hồng Châu	9,80	3,04	111,912			Từ năm 2026		Từ năm 2026		300,00	Năm 2026		
3	Dự án Khu dân cư mới xã Văn Tô	Xã Chí Minh	37,74	10,62	422,212	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		Từ năm 2026		Từ năm 2026		800,00	Năm 2026		
4	Dự án Khu dân cư mới thôn Mạc Xá, xã Quang Phục	Xã Từ Kỳ	4,89	1,37	56,861			Từ năm 2026		Từ năm 2026		150,00	Năm 2026		
5	Dự án Khu phát triển dân cư mới và dịch vụ phía Đông Bắc thị trấn Gia Lộc	Xã Gia Lộc	36,38	11,73	287,801			Từ năm 2026		Từ năm 2026		1.500,00	Năm 2026		
6	Dự án Khu dân cư, thương mại dịch vụ Quang Minh, xã Quang Minh	Xã Gia Phúc	10,64	2,93	96,895			Từ năm 2026		Từ năm 2026		400,00	Năm 2026		
7	Dự án Khu dân cư mới Hồng Hưng, xã Hồng Hưng	Xã Gia Phúc	10,62	3,04	102,733			Từ năm 2026		Từ năm 2026		300,00	Năm 2026		

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư hạ tầng (Tỷ đồng)	Thời gian hoàn thành tính giá trong năm 2025 theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiến độ tính giá đến hết kỳ báo cáo (Hoàn thành/Chưa hoàn thành) (tháng 11)	Dự kiến tiến độ GPMB		Dự kiến tiến độ đầu tư xây dựng (%)		Dự kiến tiền sử dụng đất phải nộp (Tỷ đồng)	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN theo lịch bán	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN đến hết kỳ báo cáo (Hoàn thành/Chưa hoàn thành) (tháng 11)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý, mục tiêu năm đã đề ra (tháng 11)
			Tổng số	Trong đó, đất ở				Mục tiêu Quý IV	Thực hiện đến hết tháng 11	Mục tiêu Quý IV	Thực hiện đến hết tháng 11				
8	Dự án Điểm dân cư mới trung tâm xã Bình Minh	Xã Đường An và xã Thượng Hồng	9,95	3,19	86,572	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		Từ năm 2026		Từ năm 2026		300,00	Năm 2026		
9	Dự án Khu dân cư mới xã Hiệp Lực, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	Xã Ninh Giang	21,62	5,58	189,309			Từ năm 2026		Từ năm 2026		400,00	Năm 2026		
10	Dự án đầu tư Khu đô thị mới Hồng Thái - An Hải tại phường Hồng Thái và phường An Hải, quận An Dương	Phường An Dương + An Hải	66,03	18,18	6.136,86	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		Từ năm 2026		Từ năm 2026		2.726,82	Năm 2026		
11	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới tại phường Hưng Đạo, phường Đa Phúc, quận Dương Kinh	Phường Hưng Đạo	59,30	14,22	5.765,18			Từ năm 2026		Từ năm 2026		1.564,20	Năm 2026		
12	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị tại phường An Đồng, Đồng Thái và Lê Lợi, quận An Dương	Phường An Dương + An Hải	45,76	10,55	5.151,56	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		Từ năm 2026		Từ năm 2026		2.025,60	Năm 2026		
13	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị tại phường Hồng Thái, quận An Dương	Phường An Hải	21,49	6,17	1.641,40			Từ năm 2026		Từ năm 2026		555,39	Năm 2026		
14	Dự án mở rộng Khu đô thị - dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Tráng Duệ tại phường An Hải và Lê Lợi, quận An Dương	Phường An Dương	90,76	26,68	9.384,62	Sau khi có QĐ giao đất, cho thuê đất		Từ năm 2026		Từ năm 2026		3.068,17	Năm 2026		
15	Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị Thủy Đường - Thủy Sơn tại phường Thủy Đường, thành phố Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	76,78	16,93	5.896,12			Từ năm 2026		Từ năm 2026		4.062,91	Năm 2026		
16	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị Đồng Sơn - Hòa Bình tại phường Trần Hưng Đạo, phường Hòa Bình, thành phố Thủy Nguyên	Phường Lưu Kiếm + Hòa Bình	26,69	7,06	2.175,58			Từ năm 2026		Từ năm 2026		1.111,95	Năm 2026		
17	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị sinh thái Đồng Nam Hải Phòng trên địa bàn phường Tân Thành, quận Dương Kinh (Dự án 2)	Phường Dương Kinh	97,49	17,37	7.588,19			Từ năm 2026		Từ năm 2026		2.952,90	Năm 2026		

* Ghi chú: Đối với phần lớn dự án đầu tư lựa chọn nhà đầu tư do chưa có đầy đủ dữ kiện về quy hoạch chi tiết, trích lục vị trí khu đất nền số tiền sử dụng đất phải nộp (dự kiến) là số tạm tính và căn cứ vào giá đất cụ thể đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại các khu vực lân cận trên địa bàn xã, phường, đặc khu.

PHỤ LỤC VIII
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH TRONG QUÝ IV NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số **436** /BC-UBND ngày **01** tháng **12** năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
114		Tổng số (114 nhiệm vụ)					
18	1	Sở Nông nghiệp và Môi trường (18 nhiệm vụ)					
	1.1	Tham mưu xây dựng Bảng giá đất lần đầu theo quy định của Luật Đất đai năm 2024, để ban hành và đảm bảo áp dụng kể từ ngày 01/01/2026.	Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân thành phố	Báo cáo UBND thành phố trước 30/11/2025		Hoàn thành	
	1.2	Tham mưu các thủ tục về đấu giá Dự án Khu đô thị, thương mại, hỗn hợp trung tâm Thành phố Hải Dương (Khu vực Nhà máy bơm, Máy xay).	Hoàn thành thủ tục đấu giá dự án	Quý IV		Không hoàn thành	
	1.3	Tham mưu xây dựng Nghị quyết về cơ chế chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030.	Hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân	Tháng 11	- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đã chấp thuận việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026 – 2030 (Quyết định số 38/QĐ-TTHĐND, ngày 03/10/2025) - Đã soạn dự thảo Nghị quyết và các hồ sơ kèm theo gửi lấy ý kiến góp ý và đăng tải dự thảo hồ sơ Nghị quyết theo quy định. - Tiếp thu, giải trình các ý kiến của các sở, ngành, địa phương. - Tiếp thu góp ý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, xin ý kiến lần 2 các cơ quan đơn vị: Tài chính, Tư pháp, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố. - Gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết. - Hiện nay Sở Tư pháp đang thẩm định dự thảo Nghị quyết. Kế hoạch thời gian tới: - Tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp; Hoàn thiện hồ sơ (18/11-21/11) - Trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết (21/11), cơ bản bảo đảm tiến độ được giao.	Hoàn thành	Dự kiến hoàn thành cuối tháng 11
	1.4	Tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân	Quý IV	HĐND tỉnh Hải Dương đã ban hành Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 20/2/2025 về thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng. Sở NNMT Hải Phòng đã đề nghị UBND tỉnh Hải Dương TP tiếp tục kéo dài hiệu lực của NQ 02.	Hoàn thành	Dự kiến tháng 12
	1.5	Tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ, đầu tư đối với một số chính sách trong lâm nghiệp	Hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân	Quý IV	Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố. Ngày 06/11/2025, Sở Tư pháp đã thẩm định tại Báo cáo số 469/BC-STP, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Báo cáo số 580/BC-SNNMT Tiếp thu ý kiến thẩm định Dự thảo Nghị quyết quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ngày 10/11/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Tờ trình số 726/TTr-SNNMT trình Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết.	Hoàn thành	
	1.6	Tham mưu ban hành Quyết định quy định đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Quyết định quy định đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Quý IV	Đã hoàn thành. Quyết định số 3823/QĐ_UBND ngày 19/9/2025	Hoàn thành	
	1.7	Công nhận các xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu	Quyết định công nhận	Quý IV	Hướng dẫn các xã nông thôn mới tiếp tục thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới cấp xã, các cơ chế, chính sách về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố theo quy định theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố (tại văn bản số 8192/VP-NNMT ngày 29/8/2025) Tiếp tục tổng hợp, đánh giá hiện trạng, mức độ đạt các chỉ tiêu, tiêu chí xã NTM, xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 của các xã.	Hoàn thành	Dự kiến tháng 12/2025

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	1.8	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm 2026	Quyết định ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm 2026	Tháng 11	- Chỉ cục tiến hành rà soát, tổng hợp đăng ký kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi năm 2026 của các xã, phường, đặc khu. - Dự thảo Báo cáo kết quả chuyển đổi năm 2025 và xây dựng Kế hoạch năm 2026; Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành "Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng" - Tham mưu Sở NN&MT trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch (Tờ trình số 747/TTr-SNNMT ngày 12/11/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng)	Hoàn thành	Cuối tháng 11/2025
	1.9	Tham mưu xây dựng Nghị quyết về nhiệm vụ, giải pháp tổng thể thay đổi mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa quy mô lớn giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045	Hồ sơ Nghị quyết trình Ban thường vụ Thành ủy	Tháng 11	- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tiến độ xây dựng Đề án, dự thảo Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy về nhiệm vụ, giải pháp tổng thể thay đổi mô hình sản xuất nông nghiệp tại Công văn số 8759/SNNMT-CCPTNT ngày 03/11/2025. - Ngày 08/11/2025, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố nghe và cho ý kiến để hoàn thiện đối với các dự thảo nêu trên; Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố và hoàn thiện các dự thảo báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tại văn bản số 9216/SNNMT-CCPTNT ngày 12/11/2025. - Ngày 13/11/2025, Ủy ban nhân dân thành phố có văn bản số 2840/UBND-NNMT báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.	Hoàn thành	Dự Kiến 25/11
	1.10	Tiếp tục triển khai nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU) trên địa bàn thành phố, góp phần gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của Ủy ban Châu Âu trong năm 2025	Góp phần gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của Ủy ban Châu Âu trong năm 2025 và những năm tiếp theo	Thường xuyên	- Tham mưu góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 38/2024/NĐ-CP ngày 5/4/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản (Văn bản số 8247/SNNMT-CCTSCNTY ngày 3/10/2025) - Dự thảo Kế hoạch hành động cao điểm chống khai thác IUU (Công văn số 8326/SNNMT-CCTSCNTY ngày 24/10/2025) - Hàng tuần báo cáo công tác chống khai thác IUU gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Báo cáo số 513/BC-SNNMT ngày 21/10/2025, Số 554/BC-SNNMT ngày 31/10/2025, Số 582/BC-SNNMT ngày 07/11/2025 Số 554/BC-SNNMT ngày 31/10/2025) - Hàng tuần thông báo danh sách tàu cá nguy cơ cao khai thác IUU - Báo cáo công tác quản lý thuyền viên tàu cá, cơ sở sản xuất cung ứng vật tư, trang bị phục vụ khai thác trên địa bàn thành phố (Công văn số 9031/SNNMT-CCTSCNTY ngày 09/11/2025). - Rà soát, xác minh số liệu xác minh xử lý tàu cá mất kết nối thiết bị giám sát hành trình (Công văn số 9031/SNNMT-CCTSCNTY ngày 09/11/2025) - Triển khai quy chế phối hợp liên ngành chống khai thác IUU theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Số 9035/SNNMT-CCTSCNTY ngày 09/11/2025). - Phối hợp quản lý duy trì kết nối thiết bị giám sát hành trình tàu cá (Số 9121/SNNMT-CCTSCNTY ngày 11/11/2025).	Hoàn thành	
	1.11	Tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố Hải Phòng (triển khai Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật)	Hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân thành phố	Tháng 12	Nghị quyết số 26/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn Thành phố Hải Phòng.	Hoàn thành	

Số thứ tự	ST	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Độ bao khả năng hoàn thành mục tiêu quý địa đề ra (tháng 11)	Kiểm nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	1.12	Xây dựng đơn giá công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Quyết định ban hành đơn giá công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Tháng 10	Đã hoàn thành (1) Ngày 03/10/2025, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 179/2025/QĐ-UBND Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng. (2) Ngày 24/10/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường có văn bản số 8742/SN-NMT-QLMT báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng định mức, đơn giá công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố.	Hoàn thành	
	1.13	Tham mưu ban hành Quyết định về giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với hoạt động thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.	Quyết định về giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với hoạt động thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất	Tháng 12	Ngày 31/10/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 8689/SNNMT-VPĐKĐĐ, 8690/SNNMT-VPĐKĐĐ, 8691/SNNMT-VPĐKĐĐ, 8692/SNNMT-VPĐKĐĐ gửi các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết định ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ngày 08/10/2025, Văn phòng đăng ký đất đai đã ban hành Quyết định số 209/QĐ-VPĐKĐĐ về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Nhiệm vụ xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ngày 13/11/2025, Văn phòng Đăng ký đất đai có văn bản số 1562/VPĐKĐĐ-KHTC V/v rà soát, hoàn thiện hồ sơ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Phối hợp với đơn vị tư vấn V/V rà soát, hoàn thiện hồ sơ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất. Ngày 07/11/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 566/BC-SNNMT báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật có liên quan đến dự thảo Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ngày 04/11/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành văn bản số 566/BC-SNNMT báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật có liên quan đến dự thảo Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ngày 04/11/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành văn bản số 8806/SNNMT-VPĐKĐĐ gửi Sở Tư pháp v/v đề nghị thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Ngày 06/11/2025, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 468/BC-STP v/v đề nghị thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật Thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ngày 06/11/2025, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 470/BC-STP Thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ngày 07/11/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Tờ trình số 717/TTr-SNNMT về việc ban hành Quyết định ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ngày 07/11/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Tờ trình số 723/TTr-SNNMT về việc ban hành Quyết định ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng. * Các bước thực hiện và thời gian dự kiến cụ thể: Phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng dự thảo đơn giá, giá sản phẩm đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.	Hoàn thành	Dự kiến tháng 12
	1.14	Tham mưu ban hành định mức kinh tế kỹ thuật và giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các hoạt động: (1) Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; lập hồ sơ địa chính, đăng ký biến động đất đai, biến động tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; (2) Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; (3) Lập, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật biến động đất đai.	Quyết định quy định định mức kinh tế kỹ thuật và giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các hoạt động	Tháng 12	Quyết định quy định định mức kinh tế kỹ thuật và giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các hoạt động	Hoàn thành	Dự kiến tháng 12
	1.15	Thẩm định, trình ban hành giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025 áp dụng cho các Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi: Vĩnh Bảo, Tiền Lãng, Đa Độ, An Hải và Thủy Nguyên	Quyết định ban hành giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025	Tháng 11	Quyết định số 3460/QĐUBND ngày 26/01/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025 cho các Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn Đông Hải Phòng	Hoàn thành	

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Đự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	1.16	Rà soát, tham mưu xây dựng Nghị quyết về nội dung, nhiệm vụ chỉ duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đề điều (thay thế Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 14/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)	Hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân thành phố	Tháng 12	Đã hoàn thành (Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật do HĐND thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương ban hành trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới) trong đó có nội dung về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) áp dụng sau hợp nhất)	Hoàn thành	
	1.17	Tham mưu, đề xuất giải quyết các vướng mắc, bất cập trong việc áp dụng bảng giá đất sau sắp xếp và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.	Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết vướng mắc	Quý IV	Đã hoàn thành (UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 3163/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 v/v áp dụng Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn thành phố Hải Phòng cho đến khi ban hành Bảng giá đất năm 2026)	Hoàn thành	
	1.18	Tập trung triển khai đề án xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Đảm bảo nội dung, tiến độ đề án	Quý IV theo tiến độ đề án	Sở Nông nghiệp và Môi trường đang thực hiện điều chỉnh thiết kế kỹ thuật - dự toán thuộc Đề án: "Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng", đang tiến hành kiểm tra sản phẩm công đoạn nội nghiệp của các đơn vị tư vấn	Hoàn thành	Dự kiến tháng 12
13	2	Sở Công Thương (13 nhiệm vụ)					
	2.1	Hoàn thành chỉ tiêu chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2025 đạt 16,80%	Tốc độ tăng IIP Quý IV đạt 20,5%	Quý IV	Sở Công Thương đã có Công văn số 546/BC-SCT ngày 17/10/2025 báo cáo UBND thành phố về tổng hợp năm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, trong đó báo cáo nội dung giải quyết kiến nghị thuộc thẩm quyền của Sở và đề xuất giải quyết các kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND thành phố. Sở Công Thương tiếp tục nắm bắt tình hình của các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, tháo gỡ khó khăn, gia tăng giá trị sản xuất công nghiệp. Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Sở Công Thương sẽ phấn đấu đạt kết quả cao nhất có thể.	Không hoàn thành	Sở Công Thương đã tích cực hướng dẫn, hỗ trợ các Chủ đầu tư của CCN đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật các CCN, tham gia ý kiến các dự án đầu tư lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn thành phố.
	2.2	Khôi phục một số ngành công nghiệp trước đây là thế mạnh của Hải Phòng; đặc biệt là vận tải biển, ngành đóng mới, sửa chữa và cung ứng tàu biển, xây dựng công trình biển.	Báo cáo đề xuất xây dựng lại Đề cương và dự toán của Đề án Nghiên cứu khôi phục và phát triển ngành đóng tàu thành phố Hải Phòng mới	Quý IV	Sở Công Thương đã có Tờ trình số 5239/TTr-SCT ngày 30/9/2025 báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh Đề cương và Dự toán kinh phí thực hiện Đề án khôi phục và phát triển ngành đóng tàu thành phố Hải Phòng sau khi hợp nhất. UBND thành phố đã có Công văn số 10380/VP-XDCT ngày 19/10/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Đề cương và Dự toán kinh phí thực hiện Đề án khôi phục và phát triển ngành đóng tàu thành phố Hải Phòng (điều chỉnh sau sát nhập). Sở Công Thương đang thực hiện xây dựng Đề án Khôi phục và phát triển ngành đóng tàu thành phố Hải Phòng theo quy trình, thủ tục của nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp thành phố.	Hoàn thành	
	2.3	Tiếp tục tham mưu xây dựng và triển khai Đề án xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành Trung tâm logistics quốc tế hiện đại, gắn với cảng biển quốc tế kết nối với các tuyến hàng lang, vành đai kinh tế.	Tiếp tục xây dựng, điều chỉnh Hồ sơ Đề án theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố	Quý IV	Sở Công Thương đã có Tờ trình số 5579/TTr-SCT ngày 17/10/2025 báo cáo UBND thành phố phê duyệt điều chỉnh Đề cương và dự toán kinh phí xây dựng Đề án "Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành trung tâm logistics quốc tế hiện đại, gắn với cảng biển quốc tế, kết nối với các tuyến hàng lang, vành đai kinh tế" sau hợp nhất. Ngày 14/11/2025, UBND thành phố ban hành Quyết định phê duyệt Đề cương và dự toán kinh phí xây dựng Đề án. Hiện, Sở Công Thương đang phối hợp các Sở, đơn vị liên quan xây dựng Đề án	Hoàn thành	
	2.4	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thành lập các CCN: Nam An và An Thọ- Chiến Thắng (sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư)	Quyết định thành lập CCN	Quý IV	Sở Công Thương có Công văn số 6062/SCT-QLCN ngày 7/11/2025; Công văn số 6061/SCT-QLCN báo cáo UBND thành phố về việc thành lập các CCN: Nam An, CCN An Thọ- Chiến Thắng.	Hoàn thành	

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	2.5	Đôn đốc chủ đầu tư các CCN tích cực phối hợp với địa phương đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN (có Biểu số 06 kèm theo)	Đảm bảo tiến độ GPMB và đầu tư xây dựng theo kế hoạch	Quý IV	Tổ chức làm việc với chủ đầu tư các CCN dự kiến khởi công, dự kiến thành lập mới, và các CCN trên địa bàn trong năm 2025 để nắm bắt khó khăn, vướng mắc tham mưu, báo cáo UBND thành phố chỉ đạo các sở ngành giải quyết, giải quyết để đảm bảo tiến độ khởi công, thành lập năm 2025 (các CCN: An Thọ, Dũng Tiến – Giang Biên, An Phú khởi công vào ngày 19/12)	Hoàn thành	
	2.6	Triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 điều chỉnh trên địa bàn thành phố	Công văn triển khai, hướng dẫn, thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo cung ứng đủ điện cho hoạt động kinh tế xã hội	Quý IV	Sở Công Thương tham gia ý kiến các cơ chế chính sách, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ dự án đảm bảo cung ứng đủ điện cho hoạt động kinh tế xã hội. Tham gia ý kiến, thẩm định 08 các dự án, công trình điện nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư và tuân thủ quy định.	Hoàn thành	
	2.7	Ban hành và triển khai Kế hoạch vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu; quảng bá các sản phẩm tiêu biểu, sản phẩm OCOP	Kế hoạch thực hiện Chương trình	Quý IV	Sở Công Thương có Công văn số 5737/SCT-QLTM ngày 24/10/2025 gửi xin ý kiến các Sở, ngành, địa phương liên quan. Hiện, Sở đang tổng hợp giải trình tiếp thu các ý kiến.	Hoàn thành	
	2.8	Xây dựng và triển khai Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực thực phẩm thiết yếu các tháng cuối năm 2025 và Tết Nguyên Đán Bình Ngô 2026.	Kế hoạch thực hiện Chương trình	Quý IV	Sở Công Thương có Công văn số 6269/SCT-QLTM ngày 17/11/2025 báo cáo UBND thành phố xem xét, ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn thành phố Hải Phòng cuối năm 2025 và dịp Tết Nguyên đán Bình Ngô 2026	Hoàn thành	
	2.9	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố	Quý IV	Sở Công Thương xây dựng dự thảo Kế hoạch và có Công văn số 5435/SCT-QLTM ngày 9/10/2025 đang xin ý kiến các Sở, ngành, địa phương. Sở Công Thương đang tổng hợp ý kiến các Sở, ngành, địa phương.	Hoàn thành	
	2.10	Tham mưu nghiên cứu, đề xuất phương án xây dựng Trung tâm tổ chức hội chợ triển lãm của thành phố, đáp ứng nhu cầu mua sắm kết hợp vui chơi, giải trí.	Báo cáo đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố	Quý IV	Sở Công Thương đang phối hợp các Sở, ngành, địa phương liên quan tổng hợp ý kiến báo cáo UBND thành phố	Hoàn thành	
	2.11	Tiếp tục triển khai Kế hoạch Hội nhập quốc tế năm 2025 trên địa bàn thành phố	Tổ chức các Hội nghị, hội thảo, tuyên truyền, tập huấn, ... Công văn hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp	Quý IV theo tiến độ kế hoạch	Triển khai thành công Hội nghị Hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam - Lào lần thứ XIII. Phối hợp thông tin, tuyên truyền về hoạt động thông quan tại cửa khẩu quốc tế Tà Lùng, tỉnh Cao Bằng. Thông tin đến các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố về các chương trình hội chợ, hội thảo, kết nối.	Hoàn thành	

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	2.12	Nắm bắt tình hình các doanh nghiệp của ngành Công Thương nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh xuất khẩu, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu được giao	Tổ chức Hội nghị đối thoại ngành Công Thương theo Kế hoạch số 2461/KH-SCT ngày 30/5/2025	Quý IV	Sở Công Thương ban hành Kế hoạch số 5587/KH-SCT ngày 17/10/2025 tổ chức Hội nghị đối thoại Doanh nghiệp - ngành Công Thương "Kết nối - Đồng hành - Bứt phá". Thời gian tổ chức: Trong tháng 11/2025. Ngày 22/10/2025, Sở Công Thương có Thông báo số 552/TB-SCT gửi Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn thành phố đề nghị đăng ký tham dự Hội nghị đối thoại gửi về Sở Công Thương trước ngày 31/10/2025, đồng thời công khai trên các cổng thông tin điện tử của Thành phố, cổng thông tin điện tử của Sở Công Thương. Tuy nhiên, hết thời gian đăng ký, Sở Công Thương nhận được 13 phiếu đăng ký tham gia Hội nghị đối thoại doanh nghiệp. Đồng thời, Sở Công Thương nhận được 02 kiến nghị của Công ty TNHH Nakashima Việt Nam và Công ty TNHH Tesa Site Hải Phòng. Theo Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 19/5/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố, để tổ chức Hội nghị đối thoại phải có tối thiểu 15 doanh nghiệp đăng ký tham dự, trong đó có tối thiểu 05 kiến nghị của các doanh nghiệp đăng ký tham dự Hội nghị; hiện nay, với số lượng doanh nghiệp đăng ký tham dự Hội nghị và số kiến nghị như trên chưa đảm bảo cho việc tổ chức. Do đó, Sở Công Thương có Thông báo số 647/TB-SCT ngày 17/11/2025 gửi các doanh nghiệp về việc không tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp ngành Công Thương năm 2025. Đối với các kiến nghị của các doanh nghiệp, Sở Công Thương đã có Công văn số 6278/SCT-VP ngày 17/11/2025 gửi Sở Tài chính phối hợp cung cấp thông tin trả lời doanh nghiệp. Ngay sau khi nhận được Văn bản phúc đáp của Sở Tài chính, Sở Công Thương sẽ có Văn bản trả lời kiến nghị của doanh nghiệp.	Hoàn thành	
	2.13	Tăng cường kiểm tra các lĩnh vực của ngành Công Thương theo kế hoạch; kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các đối tượng vận chuyển, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, gian lận thương mại.	Các cuộc kiểm tra, kiểm soát thị trường theo Kế hoạch đề ra	Quý IV theo tiến độ kế hoạch	Thực hiện các cuộc kiểm tra thị trường, xử lý vi phạm của các tổ chức, các nhân trên địa bàn thành phố. Kết quả hoạt động kiểm tra, kiểm soát tháng 11/2025: Tổng số vụ kiểm tra: 121 vụ. Tổng số vụ xử phạt: 82 vụ. Số tiền xử phạt: 932,5 triệu đồng; Trị giá hàng tiêu hủy: 448,9 triệu đồng; Trị giá hàng chờ bán: 1.127,2 triệu đồng.	Hoàn thành	
6	3	Sở Xây dựng (06 nhiệm vụ)					
	3.1	Tham mưu tổ chức lập Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng mới (thay thế Quy hoạch được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023).	Báo cáo nội dung Nhiệm vụ lập Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng	Quý IV	Ngày 05/11/2025, Sở Xây dựng đã có Văn bản số 9230/SXD-QHKT báo cáo UBND thành phố Nhiệm vụ Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075	Hoàn thành	
	3.2	Báo cáo Kế hoạch lập quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, khu dân cư nông thôn năm 2026 trên địa bàn.	Kế hoạch lập quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, khu dân cư nông thôn năm 2026 trên địa bàn	Tháng 12	Đang tổ chức triển khai thực hiện.	Hoàn thành	Dự kiến hoàn thành đúng tiến độ được giao
	3.3	Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển nhà ở xã hội, hoàn thành mục tiêu đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025.	Quý IV hoàn thành 3.989 căn nhà ở xã hội.	Quý IV	Dự kiến tháng 11 hoàn thành 500 căn NOXH	Hoàn thành	Dự kiến năm 2025 đạt 10.775 căn vượt chỉ tiêu 10.694 căn TTg giao tại Quyết định số 444/QĐ-TTg
	3.4	Tham mưu xây dựng, ban hành Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.	Báo cáo UBND thành phố phê duyệt đề cương chi tiết, dự toán kinh phí xây dựng điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở 2021-2030; Kế hoạch phát triển nhà 2026-2030 và lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện theo pháp luật về đấu thầu.	Tháng 10	- UBND thành phố đã phê duyệt Điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2030 tại Quyết định số 3739/QĐ-UBND ngày 13/9/2025. Sau khi điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2030 được phê duyệt làm cơ sở để xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2026-2030 theo quy định tại Khoản 1 điều 28 Luật Nhà ở 2023.	Hoàn thành	
	3.5	Tham mưu ban hành quy định chi tiết một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá sửa đổi bổ sung các dịch vụ: Cây xanh đô thị; Chiếu sáng đô thị; Thoát nước đô thị trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Quyết định ban hành quy định chi tiết; định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá sửa đổi bổ sung các dịch vụ	Dự thảo Quy định đang được rà soát, điều chỉnh để phù hợp với tình hình sau hợp nhất.	UBND thành phố đã phê duyệt Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng tại Quyết định số 152/2025/QĐ-UBND ngày 09/9/2025; Quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng 184/2025/QĐ-UBND ngày 09/11/2025	Hoàn thành	Dự kiến hoàn thành đúng tiến độ được giao

Số hệ thống vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Kiểm nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	3.6	Kiểm tra dự toán xây dựng các dự án lưu dân cư đô thị phục vụ công tác tính giá đất.	Hoàn thành kiểm tra dự toán xây dựng các dự án	Quý IV	Triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ các dự án (khi có đề nghị của Sở NN&MT, CĐT dự án)	Hoàn thành	
12	4	Sở Tài chính (11 nhiệm vụ)					
	4.1	Theo dõi chặt chẽ tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công, tiến độ giải ngân hàng tháng, đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn để đảm bảo tỷ lệ giải ngân của thành phố luôn cao hơn mức trung bình cả nước, phấn đấu đến 31/01/2026 giải ngân trên 100% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao theo Kế hoạch kích bản giải ngân của thành phố.	Hoàn thành mục tiêu Quý IV theo lịch bản giải ngân	Quý IV		Hoàn thành	
	4.2	Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm đưa các dự án sản xuất, kinh doanh đi vào hoạt động (Có Biểu số 05 kèm theo)	Hoàn thành đưa 74 dự án sản xuất, kinh doanh đi vào hoạt động	Quý IV	Sở Tài chính đã có Văn bản số 6610/STC-QLĐTNN ngày 01/10/2025; Văn bản số 6611/STC-QLĐTNN ngày 01/10/2025; Văn bản số 6612/STC-QLĐTNN ngày 01/10/2025; Văn bản số 6613/STC-QLĐTNN ngày 01/10/2025 gửi các sở, ngành, đơn vị liên quan và nhà đầu tư đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện	Hoàn thành	
	4.3	Tham mưu xây dựng Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2026	Hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân	Quý IV		Hoàn thành	
	4.4	Tham mưu xây dựng Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2026-2030	Hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân	Quý IV		Không hoàn thành	Điểm a khoản 9 Điều 59 Luật Đầu tư công quy định: Kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương phải căn cứ nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn mới. Điểm a khoản 10 Điều 43 Nghị định số 85/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Trên cơ sở ý kiến của Quốc hội tại cuối năm của năm thứ năm nhiệm kỳ Quốc hội, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt trước ngày 10/3 năm thứ nhất của kế hoạch đầu tư công trung hạn.
	4.5	Tham mưu xây dựng Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2026	Hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân	Quý IV		Hoàn thành	
	4.6	Tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030	Hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân	Quý IV		Hoàn thành	
	4.7	Tham mưu xây dựng Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026	Hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân	Quý IV		Hoàn thành	
	4.8	Tham mưu xây dựng Nghị quyết về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030 thành phố Hải Phòng	Hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân	Quý IV		Hoàn thành	

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	4.9	Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút và nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư, đơn giản hóa quy trình đầu tư và thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.	Hoàn thành chỉ tiêu số doanh nghiệp đăng ký thành lập tăng mới 3 tháng cuối năm đạt 1.365 doanh nghiệp	Thường xuyên		Hoàn thành	
	4.10	Tiếp tục thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư theo Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025 của thành phố	Triển khai các hoạt động xúc tiến theo kế hoạch	Quý IV theo tiến độ kế hoạch		Hoàn thành	
	4.11	Rà soát, giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, dừng thi công, khẩn trương triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát theo Công điện số 112/CD-TTg ngày 06/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ	Giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng	Thường xuyên	Sử Tài chính đã có Báo cáo số 580/BC-STC ngày 19/11/2025 báo cáo UBND thành phố	Hoàn thành	
3	5	Sở Khoa học và Công nghệ (03 nhiệm vụ)					
	5.1	Tham mưu ban hành Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2026	Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2026	Tháng 12	Đang dự thảo	Hoàn thành	
	5.2	Xây dựng và tổ chức triển khai Đề án thành lập Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Hải Phòng	Báo cáo xây dựng và tổ chức triển khai	Tháng 12	Ngày 06/11/2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã báo cáo PCT UBND thành phố Hoàng Minh Cường về việc xây dựng dự thảo đề án thành lập Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo Hải Phòng trên cơ sở tách Trung tâm ĐMST và Ứng dụng KHCN thành 2 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở KHCN. Căn cứ Thông báo số 640/TB-VP ngày 08/11/2025 của Văn phòng UBND thành phố thông báo kết luận của đồng chí Lê Ngọc Châu, Chủ tịch	Hoàn thành	
	5.3	Tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình khoa học công nghệ Biển thành phố Hải Phòng đến năm 2030	Kế hoạch triển khai Chương trình khoa học công nghệ Biển thành phố Hải Phòng đến năm 2030	Tháng 12	Đang hoàn thiện ý kiến tham gia góp ý tại Hội thảo xây dựng Chương trình khoa học công nghệ Biển thành phố Hải Phòng đến năm 2030	Hoàn thành	
2	6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (01 nhiệm vụ)					
	6.1	Tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền, truyền thông về giá trị của Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà. Giới thiệu, quảng bá du lịch thành phố thông qua việc tham gia các triển lãm, hội chợ du lịch, các hoạt động hưởng ứng Năm du lịch Quốc gia...; thúc đẩy các hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch (nhất là các nội dung đã ký kết) với các tỉnh đồng bằng Sông Hồng và các trung tâm du lịch lớn của cả nước.	Hoàn thành chỉ tiêu Quý IV thu hút khoảng 2,65 triệu lượt khách du lịch	Quý IV			
	6.2	Tổ chức thực hiện tốt Lễ hội mùa thu Côn Sơn - Kiếp Bạc kết hợp với hoạt động tuyên truyền, quảng bá quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vịnh Nghiêm, Côn Sơn, Kiếp Bạc là Di sản văn hóa thế giới	Nâng tầm các hoạt động trong khuôn khổ Lễ hội mùa thu Côn Sơn - Kiếp Bạc; tổ chức tuyên truyền, quảng bá rộng rãi về quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vịnh Nghiêm, Côn Sơn, Kiếp Bạc là Di sản văn hóa thế giới	Tháng 10			
5	7	Sở Giáo dục và Đào tạo (05 nhiệm vụ)					
	7.1	Tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định về mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2025-2026	Hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân thành phố	Tháng 10	Ngày 13/11/2025, HĐND thành phố đã thông qua Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2025 - 2026	Hoàn thành	

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	7.2	Thu hút ít nhất 01 trường đại học trên địa bàn thành phố hoàn thành trong năm 2025	Văn bản phê duyệt chủ trương cho phép thành lập phân hiệu Đại học Phú Xuân tại thành phố Hải Phòng	Tháng 12	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chấp thuận cho Trường Đại học Phú Xuân thành lập Phân hiệu Trường Đại học Phú Xuân tại thành phố Hải Phòng tại Văn bản số 1528/UBND-VX ngày 19/6/2025. Trường Đại học Phú Xuân đang thực hiện các thủ tục tiếp theo được quy định tại Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và các quy định pháp luật có liên quan.	Hoàn thành	
	7.3	Tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi	Kế hoạch triển khai Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi	Tháng 12	Sở Giáo dục và Đào tạo đang tích cực tham mưu, xây dựng dự thảo Kế hoạch triển khai Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi	Hoàn thành	
	7.4	Rà soát, đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 13/5/2024 về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 13/5/2024 về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Tháng 12	Sở Giáo dục và Đào tạo đang tích cực chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục nghiên cứu việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 13/5/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy; trong đó, bám sát, cập nhật các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về việc triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp ngành giáo dục và đào tạo khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp để đảm bảo tính đồng bộ, khả thi khi thực hiện; bảo đảm hoàn thành báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 15/12/2025.	Hoàn thành	
	7.5	Tích cực xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học	Hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia năm 2025 đạt 77,5%.	Thường xuyên	Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia ước đạt 77,48%.	Hoàn thành	
1	8	Sở Y tế (01 nhiệm vụ)					
	8.1	Triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Triển khai 100% Hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Quý IV theo tiến độ kế hoạch	Triển khai 100% Hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Hoàn thành	
7	9	Sở Nội vụ (07 nhiệm vụ)					
	9.1	Rà soát, thực hiện phân loại đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp	Quyết định công nhận kết quả phân loại đơn vị hành chính cấp xã	Từ tháng 10/2025 đến tháng 12/2026	Ngày 08/10/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 316/NQ-CP Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2025 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương; theo đó, dự kiến trong tháng 10/2025, Chính phủ ban hành Nghị định về phân loại đơn vị hành chính. Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định nêu trên, Sở Nội vụ sẽ tham mưu trình cấp có thẩm quyền triển khai thực hiện việc phân loại đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp theo quy định.	Hoàn thành	Triển khai trong Quý 4/2025, dự kiến hoàn thành năm 2026 vì hiện nay Chính phủ chưa ban hành Nghị định quy định về phân loại đơn vị hành chính; đồng thời, đề thống nhất nội dung Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030
	9.2	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 02/6/2025 của UBND thành phố về đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hải Phòng, trong đó chú trọng tới kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản, góp phần thúc đẩy phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.	Các lớp tập huấn, bồi dưỡng	Thường xuyên	Đã tham mưu Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 03/11/2025 bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức năm 2025 sau sắp xếp, sắp nhập	Hoàn thành	

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự bảo khả năng hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	9.3	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031	Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố	Từ tháng 9/2025 đến tháng 4/2026	Tham mưu ban hành Chỉ thị của Chủ tịch UBND thành phố về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Kế hoạch và Thông báo phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo công tác bầu cử; triển khai xây dựng lịch trình công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; dự toán kinh phí thực hiện cuộc bầu cử; chủ động làm việc với các cơ quan, đơn vị liên quan (Ủy ban MTTQVN thành phố, Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND thành phố, Ban Tổ chức Thành ủy) để thống nhất các nội dung tham mưu với Thành ủy, HĐND, UBND thành phố chỉ đạo công tác bầu cử.	Hoàn thành	
	9.4	Tham mưu, rà soát, xây dựng chính sách đặc thù của thành phố lĩnh vực người có công	Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố	Từ tháng 10/2025	Sở Nội vụ báo cáo UBND thành phố trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương ban hành trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới); trong đó, có nội dung quy định nội dung, mức tặng quà của thành phố hằng năm tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán; ngày Thương binh, liệt sĩ 2/7/; ngày Quốc khánh 2/9; - Sở Nội vụ đã xây dựng dự thảo Kế hoạch của UBND thành phố, gửi xin ý kiến các sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND cấp xã (Công văn số 8998/SNV-NCC ngày 05/11/2025); đang tiến hành phối hợp Sở, ngành, đơn vị liên quan lấy ý kiến tham gia, tổng hợp trình UBND thành phố phê duyệt để triển khai thực hiện tặng quà cho các đối tượng dịp Tết Nguyên đán Bình Ngô - 2026; - Sở Nội vụ có Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 của HĐND thành phố Hải Phòng (Tờ trình số 424/TTr-SNV ngày 14/11/2025).	Hoàn thành	Sở Nội vụ báo cáo UBND thành phố trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương ban hành trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới); trong đó, có nội dung quy định nội dung, mức tặng quà của thành phố hằng năm tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán; ngày Thương binh, liệt sĩ 2/7/; ngày Quốc khánh 2/9;
	9.5	Theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 gắn với duy trì, cải thiện 03 Chỉ số: PAR Index, SIPAS, PAPI	Các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố	Tháng 7 đến hết tháng 12 năm 2025	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành: Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Văn phòng UBND thành phố, Thanh tra thành phố tổ chức kiểm tra CCHC tại 25/25 xã, phường trên địa bàn thành phố (gồm 6 phường, 19 xã; 11 xã, phường thuộc phía Đông và 14 xã, phường thuộc phía Tây), đảm bảo đạt tỷ lệ tối thiểu 20% số cơ quan, đơn vị được kiểm tra theo quy định tại Quyết định số 1187/QĐ-BNV ngày 15/10/2025 của Bộ Nội vụ	Hoàn thành	
	9.6	Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện số hóa tài liệu theo lộ trình Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 18/6/2025 của UBND thành phố	Các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện	Theo lộ trình	Sở Nội vụ đang tham mưu UBND thành phố nghiên cứu xây dựng Đề án tổng thể chính lý, lưu trữ, số hóa tài liệu lưu trữ trên phạm vi toàn thành phố, giai đoạn tới năm 2030. Sau khi Đề án được phê duyệt, các đơn vị thực hiện việc số hóa tài liệu theo lộ trình.	Hoàn thành	
	9.7	Tham mưu ban hành Nghị quyết về các chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Đề án/Nghị quyết thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ cao về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về làm việc tại các cơ quan nhà nước	Tháng 12	Ngày 15/10/2025, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 8223/SNV-CCVC đăng ký xây dựng Nghị quyết của HĐND thành phố về các chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao. Ngày 07/11/2025, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 9063/SNV-CCVC gửi các cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến dự thảo Đề án và hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định các chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Hoàn thành	
7	10	Sở Ngoại vụ (07 nhiệm vụ)					

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự báo khả năng hoàn thành mục nhiệm vụ đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	10.1	Tiếp tục mở rộng, khai thác các quan hệ hợp tác mới tập trung thu hút vốn FDI vào các trụ cột phát triển kinh tế của thành phố "công nghiệp - công nghệ cao, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại", và các mô hình kinh tế mới như kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn.	Thiết lập các quan hệ hợp tác mới tập trung thu hút vốn FDI	Thường xuyên	Hàn hợp và trao đổi kinh nghiệm hợp tác với Đoàn Thư trưởng Bộ Năng lượng, Kinh doanh và Công nghiệp cùng đoàn doanh nghiệp Thụy Điển; Đoàn công tác Viện KIST cùng Đoàn doanh nghiệp trong hệ sinh thái Viện KIST (Hàn Quốc); Đoàn Dự trưởng Ngoại thương và Hợp tác phát triển Hà Lan và phái đoàn doanh nghiệp; Chủ tịch chính quyền Khu kinh tế tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc).	Hoàn thành	
	10.2	Xây dựng kế hoạch đoàn ra đoàn vào của thành phố năm 2026	Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân thành phố	Quý IV	Trình UBND tại Công văn số 3155/NV-LSNVNONN ngày 05/11/2025	Hoàn thành	
	10.3	Tiếp tục triển khai các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ các thỏa thuận hợp tác với các đối tác: (Dự kiến) Tham dự Lễ hội Hwaseong Suwon (Hàn Quốc); tham gia Giao lưu Nghệ thuật Quốc tế Thanh thiếu niên Suwon 2025 dành cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở (Hàn Quốc); hỗ trợ tiếp nhận học bổng của thành phố Tế Nam (Trung Quốc)..	Tổ chức đa dạng các hoạt động đối ngoại trong khuôn khổ các thỏa thuận đã ký kết theo kế hoạch. Mở rộng hợp tác mới trên các lĩnh vực ưu tiên phát triển của thành phố.	Thường xuyên	Tổ chức, hướng dẫn 31 đoàn (98 người) cán bộ đi công tác, học tập tại nước ngoài, trong đó có 03 đoàn lãnh đạo thành phố đi công tác tại Đức; Cộng hòa Séc và Vương quốc Bỉ; Nhật Bản.. Ký kết 01 Bản ghi nhớ giữa Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, Việt Nam và Viện Khoa học và Công nghệ Hàn Quốc (Viện KIST), Hàn Quốc; Hoàn thiện rà soát, báo cáo UBND các thỏa thuận quốc tế sau khi triển khai mô hình chính quyền 2 cấp theo Nghị định số 177/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định trong lĩnh vực thỏa thuận quốc tế. Trong tháng 12, phối hợp với Đại sứ quán Singapore tổ chức khóa đào tạo về "Thành phố thông minh: Giải pháp Internet vạn vật, các chuyển đổi Chính quyền điện tử" tại thành phố Hải Phòng.	Hoàn thành	
	10.4	Chú trọng đón tiếp và phối hợp tổ chức chương trình làm việc hiệu quả với các đoàn khách quốc tế..	Bảo đảm đạt được mức tiêu, nội dung trọng tâm của chuyên thăm, góp phần tăng cường quan hệ hợp tác, xúc tiến đầu tư và quảng bá hình ảnh thành phố.	Thường xuyên	Đón tiếp 30 đoàn quốc tế với 826 lượt khách đến từ 13 quốc gia và vùng lãnh thổ đến làm việc, tìm hiểu môi trường đầu tư, tăng cường quan hệ hữu nghị...	Hoàn thành	
	10.5	Triển khai Chương trình tăng cường hợp tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2025.	Đạt mục tiêu duy trì giá trị vận động từ 4-5 triệu đô la/năm	Thường xuyên	Đang tiếp tục triển khai các chương trình hợp tác, phấn đấu hoàn thành mục tiêu	Hoàn thành	
	10.6	Triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hóa thành phố Hải Phòng đến năm 2030 và Đề án liên kết với các đối tác quốc tế để tổ chức các chương trình, hoạt động ngoại giao văn hóa của thành phố giai đoạn 2024 - 2025; Tổ chức chương trình biểu diễn của Đoàn Nghệ thuật Nhật bản tại các trường dạy tiếng Nhật trên địa bàn và tại nhà hát lớn thành phố; phối hợp việc quảng bá quốc tế về Trạng trình Nguyễn Bình Khiêm và các di sản thế giới của thành phố	Tổ chức đa dạng các sự kiện văn hóa quốc tế	Quý IV theo tiến độ kế hoạch	Phối hợp với Đại sứ quán Ấn Độ tổ chức chương trình biểu diễn nhạc rock của nhóm Parilcrama tại Hải Phòng.	Hoàn thành	
	10.7	Tăng cường các hoạt động thông tin đối ngoại trên các kênh thông tin của đối tác, và tận dụng hiệu ứng truyền thông qua các đoàn báo chí quốc tế.	Quảng bá về hình ảnh, sự phát triển của thành phố trên các kênh quốc tế.	Quý IV	Hướng dẫn 02 đoàn báo chí quốc tế (16 người) thực hiện phóng sự về văn hóa và con người Việt Nam.	Hoàn thành	
4	11	Sở Tư pháp (04 nhiệm vụ)					
	11.1	Tham mưu tổng kết chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030" ban hành kèm theo Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo tổng kết chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hoàn thành các nhiệm vụ tại Đề án.	Tháng 10	Đã hoàn thành: Ngày 09/7/2025, Sở Tư pháp đã có Công văn số 1927/STP-PBGDPL tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Báo cáo tổng kết Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Hoàn thành	
	11.2	Tham mưu ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2026	Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2026	Tháng 12	Đang thực hiện, thời hạn trong tháng 12/2025	hoàn thành	
	11.3	Tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 05/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật"	Văn bản/Kế hoạch triển khai của Ủy ban nhân dân thành phố	Tháng 12	Đang thực hiện, thời hạn trong tháng 12/2025	Hoàn thành	
	11.4	Tham mưu ban hành Quy chế xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn thành phố Hải Phòng thay thế Quyết định số 449/2016/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố	Quyết định ban hành Quy chế	Tháng 12	Đã hoàn thành, ngày 31/10/2025, Sở Tư pháp đã có 1 tờ trình số 4091/TTr-STP trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý, cấp nhật, khai thác, sử dụng, chia sẻ cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Hoàn thành	
4	12	Thống kê thành phố (04 nhiệm vụ)					

Số nhiệm vụ	T.T	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Kiểm nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	12.1	Phối hợp với các sở, ngành, địa phương theo dõi tiến độ, cập nhật tình hình thực hiện các công trình, dự án để kịp thời đánh giá, bổ sung năng lực mới tăng thêm, đảm bảo tính toán đầy đủ các chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế.	Tính toán đầy đủ các chỉ tiêu tăng trưởng phục vụ chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố	Thường xuyên	- Đã đề nghị Sở Công thương và Ban quản lý khu kinh tế phối hợp rà soát, cập nhật số liệu về năng lực tăng mới của các doanh nghiệp dự kiến đi vào hoạt động trong quý IV/2025 và năm 2026 - Đề nghị sở tài chính và Ban quản lý khu kinh tế Cung cấp danh sách các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/chấp thuận đầu tư trong năm 2024 và từ đầu năm 2025 đến nay, bao gồm cả tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng trước sáp nhập. - Đề nghị sở Nông nghiệp và môi trường Cung cấp thông tin đầu vào các hộ/ cơ sở chăn nuôi thuộc phạm vi quản lý (thời điểm gần nhất): Các năng lực tăng mới về diện tích trồng trọt, chăn nuôi, thể tích lồng bè nuôi trồng thủy, hải sản; năng lực đánh bắt thủy hải sản... quý IV/2025 và dự kiến 2026 - Đề nghị Thuế thành phố cung cấp US các DN nơi khác đóng thuế vắng tại trên địa bàn để bổ sung cho hoạt động xuất nhập của các doanh nghiệp thuế của các	Hoàn thành	
	12.2	Chỉ trì rà soát, cập nhật kịch bản tăng trưởng	Kịp thời cập nhật kịch bản tăng trưởng theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố	Thường xuyên	Thống kê TP đã tham mưu cho văn phòng ủy ban ban hành công văn số .../VP-TH ngày .../11/2025 cùng với các sở, ngành cung cấp thông tin phục vụ biên soạn số liệu GRDP sơ bộ quý III, 9 tháng đầu năm và ước tính quý IV, cả năm 2025	Hoàn thành	
	12.3	Rà soát, cập nhật, tổng hợp số liệu của các ngành, lĩnh vực, hoàn thiện các báo cáo cung cấp số liệu về Bộ Tài chính (Cục Thống kê) phục vụ biên soạn số liệu GRDP sơ bộ Quý III, 9 tháng và ước tính Quý IV, cả năm 2025	Thông báo GRDP sơ bộ Quý III, 9 tháng và ước tính Quý IV, cả năm 2025 của Bộ Tài chính (Cục Thống kê) gửi các địa phương	Ngày 01/12/2025	Đang triển khai thực hiện theo công văn số 17809/BTC-CTK ngày 17/11/2025 của Bộ Tài chính; thời hạn hoàn thành là 22/11/2025	Hoàn thành	
	12.4	Công tác chuẩn bị Tổng điều tra Kinh tế năm 2026	Thành lập Ban chỉ đạo; Lập bảng kê đơn vị điều tra	Tháng 11, tháng 12	Công tác lập bảng kê đã hoàn thiện xong cuối tháng 10 đến nay Thống kê cơ sở đã hoàn tất quá trình nghiệm thu với các xã/phường trên địa bàn Thành phố với 3.232 địa bàn và hơn 200.000 cơ sở. Đến ngày 20/11 Thống kê các cơ sở nghiệp vụ hoàn thiện việc kiểm tra xác minh logic	Hoàn thành	
4	13	Thuế thành phố Hải Phòng (04 nhiệm vụ)					
	13.1	Thu ngân sách nhà nước nội địa năm 2025 phấn đấu đạt 83.000 tỷ đồng	Hoàn thành chỉ tiêu thu NSNN nội địa Quý IV	Quý IV			
	13.2	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan về việc trao đổi thông tin tự động phục vụ thu thuế tối thiểu toàn cầu, đảm bảo quản lý chặt chẽ các đối tượng áp dụng thuế tối thiểu theo quy định.	Các văn bản chỉ đạo, trao đổi thông tin	Thường xuyên			
	13.3	Đẩy mạnh triển khai công tác quản lý nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định, đặc biệt là các khoản thu từ đất, các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu.	Giảm chỉ tiêu nợ đọng, hạn chế thấp nhất nợ mới phát sinh	Thường xuyên			
	13.4	Phối hợp rà soát, đề nghị các Công ty, Tập đoàn không có trụ sở ở Hải Phòng khi thực hiện các Dự án tại Hải Phòng (đặc biệt là các dự án lớn, trọng điểm) phải thành lập pháp nhân mới: Công ty hoặc chi nhánh kê khai, hạch toán độc lập tại Hải Phòng nhằm tăng thu ngân sách nhà nước.	Rà soát địa điểm tăng thu ngân sách nhà nước	Thường xuyên			
3	14	Chỉ cục Hải quan Khu vực III (03 nhiệm vụ)					
	14.1	Xây dựng, triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thu và chống thất thu, phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu thu NSNN năm 2025 là 66.600 tỷ đồng	Hoàn thành chỉ tiêu thu xuất nhập khẩu Quý IV	Quý IV	Ngày 17/10/2025, Chỉ cục đã hoàn thành xuất các chỉ tiêu dự toán thu NSNN theo chỉ tiêu Chính phủ giao với số thu 66.710,5 tỷ đồng, đạt 100,17% chỉ tiêu giao. Lũy kế hết ngày 12/11/2025: Chỉ cục Hải quan khu vực III thu được 73.846 tỷ đồng, đạt 110,9% chỉ tiêu dự toán giao (66.600 tỷ đồng), đạt 98,4% so với Kịch bản phấn đấu thu ngân sách của UBND thành phố, tăng 22,3% so với cùng kỳ năm 2024. Dự kiến lũy kế hết tháng 11 thu được 77.655.691 tỷ đồng, đạt 116,6% chỉ tiêu dự toán, = 103,5% chỉ tiêu Kịch bản đề ra.	Hoàn thành	

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	14.2	Tập trung rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, loại bỏ các quy định không cần thiết, không hợp lý; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và hiệu quả tác nghiệp nhằm rút ngắn thời gian thông quan, giải phóng hàng hoá hướng tới thực hiện mục tiêu cắt giảm 30% thủ tục hành chính, 30% thời gian thực hiện thủ tục hành chính và 30% chi phí tuân thủ	Phấn đấu mục tiêu cắt giảm 30% thủ tục hành chính, 30% thời gian thực hiện thủ tục hành chính và 30% chi phí tuân thủ	Thường xuyên	Tiếp tục thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 1266/KH-HQKV3 ngày 26/4/2025 của Chi cục Hải quan khu vực III về việc triển khai thực hiện mục tiêu giảm 30% thời gian làm thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ, 30% thủ tục hành chính	Hoàn thành	
	14.3	Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chính sách quản lý về hải quan để tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển.	Báo cáo đề xuất sửa đổi, bổ sung; tham gia ý kiến	Theo tiến độ của đơn vị chủ trì	Tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản Luật theo yêu cầu của cấp trên. Trong tháng 11 tập trung chủ yếu vào các dự thảo văn bản có liên quan đến chuẩn bị thực hiện thí điểm thông quan tập trung, chuyển đổi số, dự thảo Luật Quản lý thuế và Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan.	Hoàn thành	
4	15	Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (05 nhiệm vụ)					
	15.1	Đôn đốc chủ đầu tư các khu công nghiệp đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp (Có Biểu số 06 kèm theo)	Đảm bảo tiến độ GPMB và đầu tư xây dựng theo kế hoạch	Quý IV	Đã đôn đốc các chủ đầu tư, cơ bản đảm bảo tiến độ. Chi tiết tại Phụ lục số XI - KBTT	Hoàn thành	
	15.2	Tập trung thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp theo quy hoạch được duyệt: Gia Lộc, Đại An mở rộng, Lai Cách, Tràng Duệ 3, Nomura Hải Phòng giai đoạn 2 ...	Thu hút nhà đầu tư mới vào các khu công nghiệp	Quý IV	Đang thực hiện các thủ tục GPMB, xây dựng theo đúng tiến độ	Hoàn thành	
	15.3	Tổ chức lập, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về Đồ án Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng để trình Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và Hội đồng nhân dân thành phố thông qua	Văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng đến năm 2050; báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy, Ban chấp hành Đảng bộ thành phố trước 30/11/2025; trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại kỳ họp chuyên đề đầu tháng 12/2025.	Tháng 11	Hiện nay, Ban Quản lý đang cùng đơn vị tư vấn nghiên cứu, lập đồ án Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng đến năm 2050; báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy, Ban chấp hành Đảng bộ thành phố trước 30/11/2025; trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại kỳ họp chuyên đề đầu tháng 12/2025.	Hoàn thành	
	15.4	Tổ chức thực hiện Quy hoạch chung Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải đến năm 2045 sau điều chỉnh (sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt)	Triển khai các dự án phù hợp với quy hoạch điều chỉnh	Quý IV	Đã có Quyết định số 2009/QĐ-TTg ngày 11/09/2025 Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Hoàn thành	
	15.5	Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế hoàn thiện, trình phê duyệt Hồ sơ đề xuất thành lập Khu kinh tế chuyên biệt	Quyết định thành lập Khu kinh tế chuyên biệt	Quý IV	Ngày 06/11/2025, Ủy ban nhân dân thành phố đã có Tờ trình Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài chính về việc thành lập Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng	Hoàn thành	
2	16	Bảo hiểm xã hội thành phố (02 nhiệm vụ)					
	16.1	Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn. Tăng cường phổ biến, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các chính sách mới theo quy định của Luật BHXH năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.	Hoàn thành các chỉ tiêu Quý IV: Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 55%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%	Quý IV	Dự kiến đạt 54,6% LLLĐ tham gia BHXH và 94,3% dân số tham gia BHYT	Hoàn thành	
	16.2	Tăng cường đôn đốc các đơn vị đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN kịp thời, đầy đủ theo quy định, đảm bảo hoàn thành kế hoạch thu, giám sát tiến chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN; triển khai thu nhóm đối tượng là chủ hộ kinh doanh cá thể từ 01/7/2025 theo Luật BHXH năm 2024.	Hoàn thành kế hoạch thu, giám sát tiến chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN	Thường xuyên	Dự kiến KH thu đạt 91,2%	Hoàn thành	
2	17	Thanh tra thành phố (02 nhiệm vụ)					
	17.1	Tiếp tục triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo Quyết định số 625/QĐ-TTTP ngày 25/7/2025 của Chánh Thanh tra thành phố về việc ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2025 (điều chỉnh) đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt	Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện đầy đủ	Quý IV theo tiến độ kế hoạch	Đã triển khai các cuộc thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2025 điều chỉnh: dự kiến hoàn thành tất cả các cuộc thanh tra trong năm 2025.	Hoàn thành	
	17.2	Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.	Thường xuyên	Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra; đang thực hiện kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra tại một số đơn vị, địa phương.	Hoàn thành	
2	18	Công an thành phố (02 nhiệm vụ)					

Số nhệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Đầu phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự báo khả năng hoàn thành mức tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Ước lượng, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	18.1	Chu động nam, an ninh gia, tự bảo sát tâm ninh, kịp thời thanh mưu với nhân ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố các chủ trương, giải pháp bảo đảm an ninh trật tự; trọng tâm là bảo đảm an ninh trật tự Đại hội Đại biểu nhân dân khóa VII của Đảng thành phố, Đại biểu Quốc hội khóa	Bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn thành phố	Quý IV	Đang triển khai các nhiệm vụ, thường xuyên nắm bắt tình hình địa phương để kịp thời báo cáo Thành ủy, UBND thành phố theo yêu cầu	Hoàn thành	
	18.2	Tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.	Triển khai Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022	Quý IV theo tiến độ kế hoạch	Dự kiến báo cáo Thành ủy trong tháng 11/2025	Hoàn thành	
8	19	Bộ Chỉ huy quân sự thành phố (08 nhiệm vụ)					
	19.1	Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng thủ dân sự, chủ động nắm tình hình địa bàn, bảo đảm an toàn, an ninh tuyệt đối trên địa bàn thành phố. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc và đi qua địa bàn thành phố; thường xuyên kiểm danh, kiểm diện, không cho các đối tượng kích động người dân tập trung, kéo lên trung ương hoặc đi các địa phương khác.	Bảo đảm an toàn, an ninh trên địa bàn thành phố	Thường xuyên	Duy trì việc triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn cho các đoàn đại biểu đến thăm và làm việc tại thành phố	Hoàn thành	
	19.2	Xây dựng Đề án diễn tập khu vực phòng thủ thành phố và tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ theo kế hoạch.	Đề án diễn tập khu vực phòng thủ thành phố	Quý IV theo tiến độ kế hoạch			
	19.3	Nghiên cứu xây dựng và triển khai Đề án hỗ trợ quân nhân xuất ngũ trên địa bàn thành phố.	Đan hành và tổ chức thực hiện Đề án, đảm bảo tiến độ	Quý IV theo tiến độ đề án			
	19.4	Phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng đặc khu Bạch Long Vĩ vững mạnh về quốc phòng, đáp ứng yêu cầu	Hoàn thành các nhiệm vụ theo yêu cầu	Theo tiến độ yêu cầu			
	19.5	Quản lý bảo vệ vững chắc chủ quyền vùng biển, đảo của Thành phố; đấu tranh, ngăn chặn và xử lý có hiệu quả đối với hoạt động của tàu thuyền nước ngoài vi phạm chủ quyền theo đúng chủ trương, đối sách, không để bị động bầu ngờ trong mọi tình huống.	Bảo vệ vững chắc chủ quyền vùng biển, đảo của Thành phố	Thường xuyên			
	19.6	Bảo đảm an ninh trật tự khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng; đấu tranh, ngăn chặn, xử lý có hiệu quả các hoạt động tội phạm và vi phạm pháp luật, trọng tâm là triển khai các đợt cao điểm đấu tranh tấn công, trấn áp tội phạm (Mafia, xuất nhập cảnh trái phép, buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, vận chuyển trái phép hàng hóa). Tham mưu và đảm bảo an ninh trật tự cho chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền, cưỡng chế, giải tỏa các công trình xây dựng trái phép, nuôi trồng thủy sản trái phép trong khu vực biên giới biển.	Bảo đảm an ninh trật tự khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng	Thường xuyên			
	19.7	Bảo đảm an ninh, an toàn cho tàu, thuyền viên đến cảng; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tự động hóa vào trong công tác xuất, nhập cảnh, kiểm tra giám sát Biên phòng giảm, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho các doanh nghiệp phục vụ đặc lực cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố năm 2025.	Tạo môi trường an ninh, an toàn cho phát triển kinh tế - xã hội	Thường xuyên			
	19.8	Quản lý chặt chẽ hoạt động của người và phương tiện trong khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng. Chỉ đạo các đơn vị triển khai quyết liệt thực hiện các biện pháp chống khai thác IUU.	Thực hiện có hiệu quả các biện pháp chống khai thác IUU	Thường xuyên			
1	20	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 6 (01 nhiệm vụ)					

Số nhiệm vụ	TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả/Sản phẩm	Thời hạn	Kết quả thực hiện đến hết tháng 11	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý đã đề ra (tháng 11)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có) (tháng 11)
	20.1	Chỉ đạo các Chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn hướng nguồn vốn tín dụng vào sản xuất kinh doanh nhất là lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng của nền kinh tế theo chủ trương của Chính phủ. Nâng cao chất lượng tín dụng, tăng cường xử lý nợ xấu, hạn chế nợ xấu mới phát sinh. Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt và đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động ngân hàng.	Hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng đạt 12,12%	Quý IV	Đến 31/10/2025 dư nợ tín dụng đạt 485.997 tỷ đồng, tăng 18,46% so với cuối năm 2024. Đã hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng năm 2025	Hoàn thành	

